

ĐỜI MỚI

SỐ 92

Từ 31 đến 6-1-54

NAM VIỆT. 5\$00
TRUNG, BẮC, MIỀN, LÀO..... 7\$00

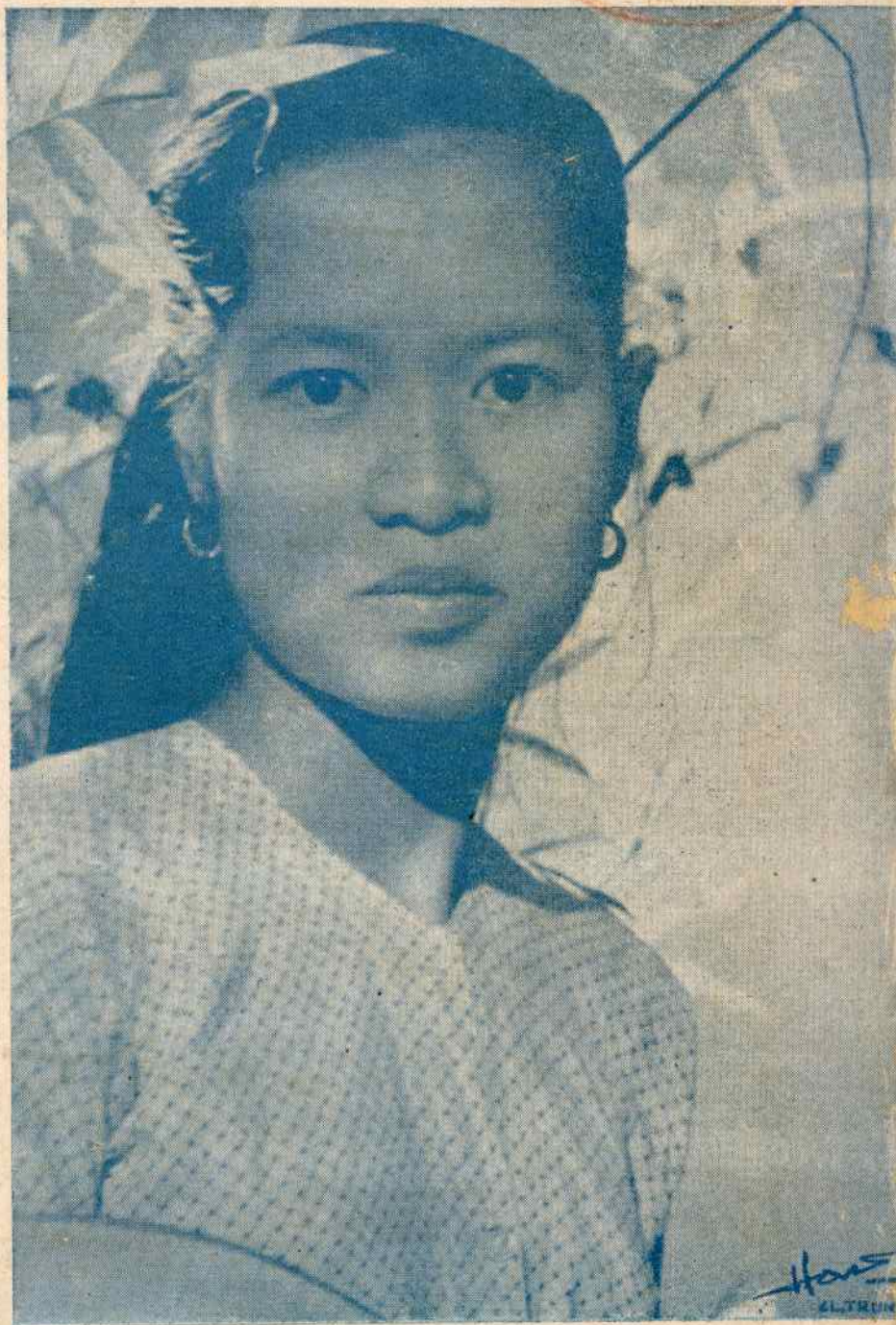
Warm
AP 95
V6 D 644

TRONG TẬP NÀY :

- NGĂN GIÁC BẰNG HÒA BÌNH CÓ THỂ ĐƯỢC CHANG ?
- NGƯỜI SÁNG LẬP GIẢI THƯỞNG HÒA BÌNH
- NHIỆM VỤ VĂN NGHỆ TRONG SINH HOẠT XÃ HỘI
- PHÊ BÌNH PHIM « NGÀY VỀ »
- PHÓNG SỰ : SAIGON ĂN ĐÊM
- MỘT CHUYỆN PHIM ĐẶC SẮC : NGƯỜI BỆNH SỐ 12

HÌNH BIA
CÔ GÁI BÌNH DÂN
SAIGON 54

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN
147 Đại-lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán
Điện thoại : 793—Chợ Lớn
Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN
Chủ bút : HOÀNG THU ĐÔNG
Quản lý : TRÁC ANH
Hộp thư 353 Saigon



BỨC THƯ CHỦ NHIỆM

Cụ thể lòng thương nước

Bạn đọc thân mến,

BẮT đầu sau số Xuân năm 1954, chúng tôi sẽ đưa ra một chương trình xây dựng mới, căn cứ trên lý tưởng « nhân bản mới ».

Rồi đây chúng tôi sẽ lần lượt giải thích thế nào là nhân bản mới (tiếng Pháp gọi là *nouvel humanisme*), và sẽ yêu cầu các bạn xa gần tham gia khảo luận với chúng tôi.

Ngay từ đây trở đi chúng tôi xin nêu lên vấn đề « cụ thể lòng thương nước » về mọi mặt. Loạt bài « Tiếng Việt đáng yêu » của bạn Đặng Tâm Thành, rồi tới « cảnh Việt đáng yêu, người Việt đáng yêu » vốn nằm trong đề tài chung « Nước Việt đáng yêu ». Xin mời các bạn chú ý, đề cùng chúng tôi cộng tác đáng yêu ». Xin mời các bạn chú ý, đề cùng chúng tôi cộng tác đáng yêu ». Xin mời các bạn chú ý, đề cùng chúng tôi cộng tác đáng yêu ».

Sở dĩ trên mặt báo Đời Mới bạn thường đọc câu « dân tộc tính », ấy là vì chúng tôi chủ trương lấy đơn vị quốc gia dân tộc (nation) để mà góp sức với các dân tộc trên thế giới trong sự kiến lập hòa bình và phúc lợi nhân loại.

Chúng tôi tin rằng các bạn đồng ý với chúng tôi mà cho rằng yêu nước, yêu một cách sáng suốt, không trái với chủ nghĩa xã hội, hay chủ nghĩa nhân đạo.

Bước qua năm 1954, sự cộng tác giữa chúng ta phải được có hiệu quả hơn năm nay.

Tôi tin chắc như vậy.

TRẦN VĂN AN

HỘP THƯ TÒA SOẠN

Các bạn Song Phương, Tôn thất Trần, Dương Huy Long, Hoàng Thành, Tu Mên, Huỳnh Minh, N.H.G. :
Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Kim Tý :
Đang xem lại bài « Đại diện » của bạn.

Bạn Nguyễn Văn Quý :
Về vấn đề đó, bạn chịu khó viết thư hỏi phòng đề nhất Quán khu đường Fréderic Drouhet Chợt.

Bạn Thanh Tuấn :
Đợi bài khác của bạn.

Bạn Tường Phong :
Sẽ đăng một trong mấy bạn gửi.

Bạn Dương Ngọc :
Đã nhận đủ bài của bạn.

Bạn Việt Đẩu :
Quên mất ! Sao lại viết lên bài mặt giấy ?

Bạn Thủy Vân :
« Về đi anh » không đang được. Trong thư bạn còn nhiều sai ngữ lắm.

Bạn Thanh Tùng :
Lên Saigon sao lại không ghé ? Tòa soạn hẳn hạnh được tiếp tất cả bạn đọc xa gần, nhất là những bạn ở xa Saigon mà vẫn luôn luôn thiết tha với Đời Mới.

Bạn Huy Ngọc :
Bằng lòng với bài « Xuân » bạn vừa gửi.

Sẽ đăng. Từ nay nên chú trọng đến phần phẩm bạn nhé!

Bạn Trần Quang Bình :
Nhận đủ bài của bạn.

Bạn Hiền Sinh :
ám ơn, đã nhận đủ bài của bạn. Chú ý đến lời cớ chủ trọng là thư bạn gửi về Tòa Soạn.

Có dịp về chơi Saigon, mời bạn ghé Tòa soạn nói chuyện nhiều.

Bạn Minh Tâm :
Rất cảm ơn bạn đã có ý muốn tô điểm cho tờ Tạp chí của bạn. Phần nhiên, các bạn đọc gửi tặng. Bạn cứ gửi cho nếu xét có giá trị, chúng tôi xin chiều ý bạn. Đợi!

Bạn Hà Thanh Viem :
Chúng tôi xin trả lời thay bạn H.N. câu hỏi của bạn. Lễ dĩ nhiên, cái thiếu sót ấy cũng có ảnh hưởng rồi. Bạn quên câu : « Lấy chồng biết chữ là tiên. Lấy chồng mù chữ là duyên con bò » hay sao ?

Bạn Xuân Chính :
Chúng tôi đã cho đăng vài màu cốt truyện phim đề bạn đọc nhận định, ngoài ra không có thể lệ gì khác nữa.

Bạn Phùng Văn :
Đợi bài khác của bạn.

Bạn Nguyễn Cao Đàm :
Tất cả tác phẩm của bạn, chúng tôi đã nhận đủ. Rất hoan nghênh. Cảm ơn bạn đã giới thiệu với Tòa soạn nhà nguyễn sĩ T.F.L.

CÙNG BẠN ĐỌC

Chung quanh vấn đề giá báo

Nhiều bạn đọc xa gần hoặc gởi thư đến quản lý, hoặc nói với các bạn tiếp xúc tòa soạn và quản lý, ngỏ ý muốn cho giá báo lắng lên ít nhiều. Các bạn ấy sợ rằng sự cố gắng của số anh em có phận sự làm cho tờ báo sống lâu dài, không kéo dài mãi được.

Thật ra thì từ ngày đồng bạc bị sụt giá, giá giấy lên gần gấp đôi, lương thầy thợ đều lên, ty quản lý nghĩ đủ phương châm tiết kiệm cốt giữ giá báo hầu được một số đông người đọc. Quả có thêm số độc giả, nhưng chưa theo kịp sự tăng cao số phí. Vì thế mà gần đây chúng tôi kêu gọi các bạn xa gần, mỗi người ráng cho thêm một bạn đọc.

Đề các bạn nhận chọn tình thế khó khăn của nhà báo xin mời bạn nào có thể dừng bước lại nhà báo, xem qua việc làm ở các bộ phận, như là : quản lý, biên tập, nhà in, xén cắt đóng, phát hành. Các bạn sẽ tin rằng tất cả nhân viên Đời Mới đều một lòng nỗ lực làm việc trong vòng tiết kiệm.

Chúng tôi chờ đến ra Tết. nếu số bạn đọc không lên đúng nhịp đề gây thăng bằng giữa hai số tiền thu và xuất, thì chừng ấy chúng tôi sẽ cho lên giá báo. Nhưng quyết không có ý nào lợi dụng lòng tin tưởng của bạn đọc.

Tuy là sẽ lên giá đi nữa, giá ấy sẽ lên đối với các bạn mua lẻ. Còn đối với các bạn mua dài hạn trả tiền trước thì có phần chắc là giá báo sẽ giữ nguyên.

Xin các bạn xa gần đề ý cho.
ĐỜI MỚI

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.
Điện thoại 793 Chợ Lớn

-- Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.

-- Bài viết về Tòa Soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.

-- Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Giá báo Đời Mới dài hạn

(cả tiền cước phí)

TRUNG BẮC, MIỀN, LÀO

1 tháng....	28\$00
3 tháng....	84,00
6 tháng....	168,00
1 năm.....	336,00

Bắt đầu từ Đời Mới số 72.

Bưu phiếu xin đề tên :

ông TRÁC ANH

96 Colonel Grimaud - Saigon

VIỆC NƯỚC NGƯỜI

Ý nghĩa sự đắc cử Tổng thống của ông René Coty

ÔNG René Coty, 71 tuổi, phó chủ tịch Hội Đồng Cộng hòa Pháp, vào tua thứ 13 đã đắc cử Tổng thống Pháp.

Ông Coty ít được ai biết tên. (Người ta có biết tên chàng là ông F. Coty chủ hãng dầu thơm. Không biết ông này với ông kia có bà con chăng?).

Thế là sau tám ngày hội họp các Ông Nghị Pháp đã tìm ra ông Tổng thống trong đám người ít tên tuổi nhất Vai tướng Tổng thống vốn có nghĩa là « điều giải », thì lẽ tự nhiên ông Tổng thống không thể là một nhân vật quá chói lọi.

Đề tìm ý nghĩa về sự đắc cử của ông Coty ta nên nhìn về nội tình và ngoại thế của Pháp.

Nội tình Pháp chia ra hai phái : phái ủng hộ chính sách của Mỹ với sự thiết lập khối Cộng đồng phòng vệ Âu châu (C.E.D) và phái phản đối. Trong mỗi phái lại có nhiều phe. Ông Laniel cũng thuộc đảng độc lập như ông Coty, cũng nhà triệu phú. Thế mà ông Laniel không được đắc cử là vì ông không được một số nghị sĩ bảo thủ theo ông. Thêm nữa, ông ra ứng cử quá sớm.

Ông Naegelen thuộc đảng xã hội, không tán thành chính sách Mỹ như đảng Cộng sản, nhưng đối tượng của hai đảng xã hội và cộng sản vẫn khác nhau. Đảng cộng sản bỏ thăm cho ông Naegelen là vừa phá Mỹ vừa phá đảng xã hội.

Đảng xã hội không rút tên ông Naegelen làm cho các phe trung hữu phải dấn thân cho một người có màu sắc lơ mơ.

Ngoại thế của Pháp là dù muốn cũng không thể đi với Nga số được. Trong lúc Pháp tỏ ra mình bất lực thì Tây Đức trỗi lên rất mạnh về cả nhiều phương diện, kinh tế, chính trị và quân sự. Nếu Pháp cử một ông Tổng thống thiên Nga số (dù không thực tâm) thì Anh Mỹ rất có thể bỏ rơi Pháp mà bắt tay với Tây Đức để thành lập tay ba : Washington-Londres-Bonn.

Trong trường hợp ấy Pháp sẽ bị ngộp ngay.

Mặc dầu trong những ngày chót của Hội Đồng Versailles, trước tua thứ 9, thứ 10, Nga Số đã tỏ ra tán thành đề nghị của Tổng thống Eisenhower đòi tài giảm vũ khí nguyên tử, ảnh hưởng ấy không làm lay chuyển phe đứng về với Anh Mỹ, không quyết định nổi cuộc bầu cử Tổng thống Pháp.

Tựu trung sự đắc cử Tổng thống của ông René Coty là triệu chứng thắng thế của phe Anh Mỹ.

VĂN LANG



Ông René Coty đắc cử tổng thống cộng hòa Pháp Quốc

Vòng phiếu thứ mười ba đã đem lại cho ông René Coty được 477 thăm và ông đã đắc cử tổng thống.

Đa số tuyệt đối là 436 thăm vì số thăm biểu quyết là 871.

Ông Naegelen chỉ được có 349 thăm và các nhân vật khác được 44 thăm.

Sau khi loan báo kết quả vòng phiếu thứ mười ba, ông Le Troquer đã long trọng tuyên bố ông René Coty là tân tổng thống Cộng hòa Pháp Quốc. Sau đó toàn thể đại hội đứng dậy đồng xướng bài quốc ca và hoan hô chế độ Cộng hòa Pháp Quốc.



Tiểu sử Tân tổng thống Pháp

Ông René Coty năm nay đã 71 tuổi, ông đã ở các chức vụ thượng nghị sĩ năm 1933 và từ ngày ấy đến nay đã luân phiên đắc cử thượng nghị sĩ và hạ nghị sĩ.

Sau kỳ chiến tranh, ông đã điều khiển nhóm cộng hòa độc lập tại nghị viện lập hiến và quốc hội Pháp và ông cũng là nhân viên ủy hội ngoại giao.

Ông đã giữ chức tổng trưởng bộ kiến thiết ba lần trong nội các Robert Schuman tháng Novembre 1947, nội các André Marie tháng Juillet 1948 và nội các Robert Schuman tháng 1-9-1950.

Được đề cử vào hội đồng cộng hòa trong tháng Nov. 1948 và được tái cử hồi tháng Mai 1952, ông René Coty đã được bầu làm phó chủ tịch hội đồng cộng hòa từ ngày 11 Janvier 1949.

Cuộc đình công trong ngành bưu chính tại Pháp quốc

Sau khi có lệnh đình công ba ngày từ hôm tối ngày 22-12, các liên đoàn Tổng công đoàn và Liên đoàn tự trị đã quyết định rằng việc phân phát thư từ đã bị ngưng hẳn tại các nhà ga vùng Paris trở ra nhà ga Montparnasse.



PAUL DESCHANEL đắc cử tổng thống Pháp ngày 18-2-1920 với 734 thăm trong số 886 thăm biểu quyết.



FELIX FAURE, đắc cử tổng thống Pháp ngày 17-1-1895 với 430 thăm trong số 794 thăm biểu quyết.

Bản đề nghị của Tổng thống Eisenhower thành lập một cơ quan Quốc tế để tìm cách áp dụng những phát minh về nguyên tử vào mục tiêu hòa bình và đã được trước Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc gồm có những điểm sau đây :

1. — Hoa Kỳ nhằm mục tiêu giúp mọi nước tìm một biện pháp do đó, tìm trí, nguyên vọng, linh hồn con người ở khắp nơi, có thể hướng về hòa bình, hạnh phúc và an ninh.



2. — Những chính phủ liên hệ ngay từ bây giờ, hãy bắt đầu và tiếp tục chung nhau góp một số uranium cùng những vật liệu nguyên tử trích trong kho dự trữ của họ để lập một Cơ quan Nguyên tử lực Quốc tế.

3. — Hoa Kỳ mong rằng một Cơ quan như vậy có thể thành lập dưới quyền lãnh đạo của Liên Hiệp Quốc.

4. — Xuất phần gom góp, cách thức gom góp và những chi tiết khác sẽ nằm trong phạm vi « hội ý riêng ».

5. — Nhiệm vụ căn bản của cơ quan Nguyên tử lực Quốc tế sẽ là tìm phương pháp dùng những vật liệu nguyên tử vào những mục tiêu hòa bình và hữu ích cho nhân loại.

6. — Hoa Kỳ không những muốn — mà còn hành động được công tác trong địa hạt này, với mọi nước chủ trọng đến việc kiến tạo những kế hoạch dùng nguyên tử lực vào những mục tiêu hòa bình.

7. — Hoa Kỳ đã nâng đỡ mọi kế hoạch khuyến khích công cuộc nghiên cứu quốc tế, tìm cách dùng những vật liệu nguyên tử cho thời bình sao cho có hiệu quả nhất. Hoa Kỳ ủng hộ mọi đề án giảm bớt sức tàn phá của kho vũ khí nguyên tử trên thế giới, mọi dự án chứng minh với 16-1-1947 với 452 thăm trong số 883 thăm biểu quyết.

quốc chủ trọng đến nguyên vọng của con người trước khi nghĩ đến chế tạo vũ khí chiến tranh ; mọi dự án mở một đường mới cho những cuộc thương thuyết trong vòng Hòa bình.

(xem tiếp trang 38)

Tuần lễ trong nước

Tin chiến sự

AI LAO

Mặt trận Lào trở nên sôi nổi nhất trong tuần này. Theo báo Journal d'extrême Orient, đồn Naphao trên con đường 12 đã bị thất thủ. Đồn ở phía Hạ Lào, có phòng thủ bằng trọng pháo. Có lẽ hai tiểu đoàn tấn công đồn này là đội quân tiên đạo một đạo quân quan trọng của V. M. đang tiến xuyên qua dãy Trường Sơn tới sông Mekong. Bộ chỉ huy quân đội Pháp đang tìm cách chống cự với Việt Minh.

Theo một tin khác, cuộc tấn công của Việt Minh như bắt đầu vào ngày lễ Giáng sinh. Số lượng Việt Minh ước chừng 2 sư đoàn và đang tiến về Thakhek, cách 100 cây số thành Vạn Tượng. So với cuộc tấn công năm ngoái vào Thượng Lào, lực lượng này xem ra hùng hậu hơn.

Ngày 21-12 hai bên đã gặp nhau trong nhiều trận đánh kịch liệt. Trong chỗ đứng độ này, có hai đơn vị Pháp bị thiệt hại, đó là những đơn vị tiếp cứu đồn Naphao ngày hôm trước.

Hiện nay thường dân Thakhek đã được lệnh tản cư. Chánh phủ Thái đang cho sửa soạn tiếp đón những người tản cư ở một vài làng dọc sông Mekong.

Cuộc tấn công lần này của Việt Minh vào Hạ Lào gây một niềm lo lắng ở Thái. Theo tin từ Vạn tượng có thể rằng, Thái Lan sẽ đưa biển cô này trước Liên hiệp quốc.

BẮC VIỆT

Chiến trường Bắc Việt vẫn không kém phần sôi nổi. Sau cuộc tấn công vào các đồn Cao Xá, Gia Lộc, Thọ Trường trong đêm 18 rạng ngày 19, Việt Minh lại tấn công vào đồn Đại An trong vùng Phát Diệm.

Vùng Trung Châu, quân đội Pháp Việt vẫn tiếp tục các cuộc hành quân. Trên đường An Xá đi Đông Quan, cách Tây Bắc Thái Bình, hai bên đã đụng độ và đã xảy ra một cuộc ác chiến.

TRUNG VIỆT

Ở Tourane, Phan Thiết, hai bên có hoạt động. Ở trên cao nguyên sơn cước, cuộc hành quân « Tahiti » ở vùng An Khê đã chấm dứt. Ở khu Kontum, các cuộc tuần thám ở phía Mang Buik vẫn tiếp tục và ở khu thượng du sông Đồng Nai, cuộc hành quân liên lạc với quân đội ở Nam Việt sắp kết thúc.

NAM VIỆT

Việt Minh vẫn tăng gia tấn công các trục giao thông và mở các cuộc phục kích chống các phần tử khinh binh; đặc biệt là khu vực phía Tây và khu Sóc Trăng.

Ở cách phía đông Cà Mau 6 cây số, một đoàn công vasa bị lọt vào phục kích và bị tổn thất về nhân mạng.

Ở Bắc đông Bắc Biên hòa, và Bắc Trảng Bàng đã xảy ra nhiều cuộc giao phong.

Kho gổ của sở binh lương Hải Phòng bị phát hỏa

Hồi 22 giờ 15 đêm 23-12-53, kho gổ của binh lương Hải Phòng bị phát hỏa. Còi báo động cho hay liền. Các đơn cứu hỏa của thành phố, của hải quân và quân đội lập tức đến can thiệp và đàn áp được ngọn lửa vào hồi 0 giờ 30 phút. Số thiệt hại về vật chất rất nhiều. Cuộc điều tra đang tiến hành.

Đại sứ Bửu Lộc đã về tới Saigon

Đại sứ Bửu Lộc đã về tới Tân sơn nhiệt trên chuyến máy bay « Constellation » thường lệ của công ty hàng không Pháp.

Có một số rất đông nhưn vật Việt, Pháp và ngoại quốc đã ra phi trường tiếp đón Đại sứ.

Trong phòng khách ở phi trường, trước đông đủ các nhưn vật ra đón tiếp Ngài, Đại sứ đã trình trọng tuyên bố như sau :

« Khi Đức Quốc Trưởng tuyên triệu tôi về nước lập Chính phủ mới, Ngài có ban cho tôi biết rằng toàn quốc đều nhận rõ tình thế hiện tại cực kỳ nghiêm trọng. Tôi thiết nghĩ, về phần tôi, nếu không cố gắng đảm nhận nhiệm vụ của Đức Quốc Trưởng đã giao phó tức là trốn tránh phận sự.

« Thời cuộc buộc tất cả chúng ta nhận định trách nhiệm của mỗi người, để nên những sở thích cá nhân để cương quyết đoàn kết chặt chẽ chung quanh Đức Quốc Trưởng.

« Đức Quốc Trưởng đã nhất quyết khởi đầu một công cuộc có ảnh hưởng đến sự sanh tồn của Tổ quốc, Ngài muốn xây dựng một nước Việt Nam mới, trẻ trung và linh hoạt, đủ sức đảm đương vận mạng của Dân tộc thì sự đại đoàn kết toàn thể quốc dân không những là cần thiết mà còn thuậ với trào lưu lịch sử. Nước Việt Nam làm thế nào đảm đương được mọi trách nhiệm của một quốc gia muốn hoàn toàn độc lập nếu tất cả mọi người không hăng hái gánh vác vào việc chung ?

« Tôi sẽ lên yết kiến ngay Đức Quốc Trưởng để nhận huấn lệnh Ngài trước khi mở cuộc thăm dò ý kiến. Trong lúc tìm cách giải quyết cuộc khủng hoảng nội các này, tôi một lòng tin tưởng rằng dưới chế độ dân chủ, những công tác, cần phải thực hiện vượt rất xa phạm vi vấn đề cá nhân và chánh quyền chỉ để phụng sự Tổ quốc và Dân tộc.

Sau khi được thụ phong Thủ tướng, chiều ngày 25-12 hoàng thân Bửu Lộc đã đáp máy bay xuống Saigon lập Tân chánh phủ.



Kiến nghị phản đối thái độ của Tổng Liên đoàn Thiên chúa Giáo V.N. của Nghiệp đoàn ký giả Việt Nam

1) Xét vì trong bản điều lệ nộp lên cho công quyền và trong bản tuyên ngôn thành lập Tổng Liên đoàn Lao công V. N. có qui định thái độ là « tuyệt đối không tham gia chính trị ».

2) Xét vì theo chỉ thị số 23 của Đức Quốc Trưởng ngăn cấm nghiệp đoàn không được hoạt động chánh trị.

3) Xét vì ngày ở tổ chức Tổng Liên Đoàn Lao Công Quốc Tế mà T.L.Đ.L.C.V.N. là một bộ phận rất quan trọng nguyên tắc nghiệp đoàn chỉ hoạt động trong phạm vi bảo vệ nghề nghiệp.

4) Xét vì ngày 18-12-53, Văn Phòng Trung Ương T.L.Đ.L.C.V.N. do ba ông Trần quốc Bửu, Phan văn Đăng, Hồ văn An ký tên ra thông cáo tuyên bố « ra khỏi lập trường có từ lúc thành lập tới bây giờ » là không tham gia chính trị.

5) Xét vì quyết định đó sẽ gây nhiều hậu quả cho tương lai phong trào nghiệp đoàn tại Việt Nam.

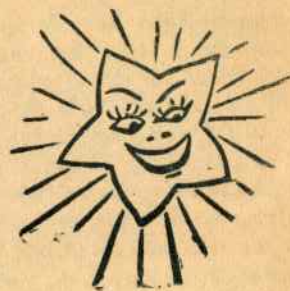
Ban quản trị Nghiệp đoàn ký giả nhóm chiều 21 tháng chạp (d.l.) 1953 quyết định :

1) Phản đối Văn phòng Trung ương T.L.Đ.L.C.V.N. có một quyết định trái với nguyên tắc căn bản của nghiệp đoàn.

2) Kêu gọi các nghiệp đoàn có chân trong T.L.Đ.L.C.V.N. tranh đấu chống lại quyết định của Văn phòng Trung ương.

3) Yêu cầu tất cả các nghiệp đoàn đòi văn phòng Trung ương triệu tập đại hội bất thường để cho các đại diện nghiệp đoàn quyết định thái độ.

Ban Quản trị Nghiệp đoàn Ký giả Nam Việt.



Về việc miễn dịch và hoãn dịch

Bộ Quốc phòng nhận thấy gần đây nhiều gia đình tỏ vẻ lo ngại vì theo thể lệ hiện hành không có sự miễn dịch cho những người đồng con, hoặc những sinh viên theo học năm chót ban tú tài hay đại học mà đã quá hạn tuổi.

Sở dĩ Chánh phủ phải ban bố những điều khoản chặt chẽ như vậy là để phòng khi cần đến, Chánh phủ có thể huy động một số tối đa thanh niên cho đủ nhu cầu quốc phòng. Nhưng thực ra, nhưn dịp tuyển lớp sĩ quan Thủ Đức về khóa thứ tư, Hội đồng Trung ương Hoàn dịch đã áp dụng luật lệ với một tinh thần rất rộng rãi :

— Không một chủ gia đình nào có 5 con nhỏ mà không được hoãn dịch, nếu có đơn xin ;

— Tất cả các thanh niên theo học năm cuối cùng ban Trung học hay Đại học đều được hoãn dịch không kể gì hạn tuổi.

Còn những người trong trường hợp có cha hay anh em ruột đã bỏ mình vì nước, hay đang tại ngũ, tuy không thể nói nhất thiết, đều được hoãn dịch, nhưng Hội đồng Trung ương đã tùy hoàn cảnh từng người mà quyết định một cách công bình.



Lấy nhau trong tinh thần

THIÊN hạ người ta yêu nhau bằng mọi hình thức. Có kẻ yêu nhau đến chết mà không lấy nhau ; có kẻ lấy nhau chung thân mà không yêu nhau. Có cặp trai gái chỉ gặp nhau một lần mà chung tình suốt kiếp. Có cặp vợ chồng lúc chung tình lúc chia tình.

Thế gian thật là rắc rối. Thiên hạ sự thật là phức tạp. Con người thật là bí hiểm. Không tránh sao Alexis Carrel đưa ra vấn đề « con người, chưa ai hiểu nổi ».

Người ta đã từng nghe chết vì tình ; lịch sử có chép người kia ôm cột cầu đợi tình nhân, đến nỗi nước dâng không buông ra, ở đó chịu chết. Ngoài ra cái nhu cầu sanh lý trời buộc người ta, còn có hạng người yêu nhau mà không vì sanh lý, và yêu nhau đảo đẽ. Người xưa yêu nhau trong tinh thần cũng nhiều ; kẻ ra là vô số kẻ những uyên ương không bao giờ có dịp kề vai cộ vế. Ngày xưa người ta quý thứ tình yêu ấy lắm. Ngày nay, nhất là ở Âu châu, xác thịt không thể đứng ngoài tình yêu.

Nhưng ngày xưa chưa nghe nói lấy nhau trong tinh thần. Thế mà ở cái đời vật chất chỉ phối tâm tình ngày nay, có câu chuyện « lấy nhau trong tinh thần ». Không biết nhau mà dựa con sanh ra được mẹ gọi là con của ông « tinh thần », chứ không phải con của ông « sanh lý ».

Nghe qua, xin bạn đừng cho tôi nói đùa. Mà nếu một đôi khi Bá Dương tôi có đùa với bạn ấy chẳng qua « quý nhau đùa nhau cho đỡ buồn ».

Phen này Bá Dương nói sự thật, một trăm phần trăm. Chuyện xảy ra bên nước Anh Cát Lợi cái nước mà vua tha làm dân cho trọn tình, chứ không vì ngôi mà bỏ tình yêu.

Có bà nọ (báo các nước văn minh thuật) tên là Ruby Irene Andrew bỏ chồng. Bà quả quyết với những người nghe bà nói chuyện rằng bà là « người vợ tinh thần » của cố Tổng thống Roosevelt. Bà đòi ly dị ông chồng của bà. Cho đến đứa con của bà, bà cũng cho là con của ông Roosevelt, mặc dầu bà không biết ông, không ăn nằm với ông lần nào. Trước tòa bà bảo « tôi vẫn sống thông cảm sống chung trong tinh thần với ông Roosevelt luôn ».

Quan tòa Anh ừ hự, ngần người. Mò mãi trong các cuốn « cốt » (code), để tìm coi có đạo luật nào giúp mình xử vụ rắc rối này chăng, thì ra quan tòa tìm không thấy.

Thế rồi tòa xử « chìm xuống », mời bà đi về xem lương y chuyên khảo thần kinh.

Bạn nghe rõ chưa. Kia, đứa con của bà Irene cũng là con « tinh thần ».

Mới biết rằng ở cái đời vật chất quá thiếu tinh thần này, một khi bị tinh thần ám ảnh là người ta bắt say vì tinh thần.

Nếu ở Việt Nam kỳ cựu của ta mà có chừng ít chục bà như bà Irene, không biết những đứa con tinh thần của các bà ấy sẽ là con của ai ?

Đố bạn biết ?

Bà Dương

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đui) Saigon

Bác sĩ **HỒ-TRUNG-DUNG**

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thâm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khán bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ



**THÁI BÌNH
DIEN LINH CO**

Nhãn hiệu «TÀU BUỒN»

Là một phương thuốc đại bổ cho Nam, Phụ, Lão, Ấu, làm cho khí huyết điều hòa, đầy đủ, tươi nhuận, cơ thể tráng kiện, lại chuyên trị các bệnh hư, lao, tổn thương, bồi bổ não óc, dưỡng tâm huyết, nhuận phế kim, kiện tỳ vị, mạnh gân cốt.

Các nhà, SĨ, NÔNG, CÔNG, THƯƠNG, BÌNH nên dùng thuốc này vì là một phương thuốc dien linh tch thọ, đại bổ ngũ tạng lục phủ, công hiệu vĩ đại, chắc chắn không có thứ nào sánh bằng.

«Thái bình DIEN LINH CO» rất cần cho giới trí thức để bồi bổ tinh thần, mở mang não óc, và cũng cho giới cần lao để thêm sức khỏe, và bền dẻo hầu tất cả công việc đang trôi chảy.

Tổng phát hành:

Nhà thuốc
THÁI BÌNH DƯƠNG
25, Rue des Artisans—Cholon
Có bán khắp nơi

**TRẢ LỜI CHUNG NHỮNG CÂU HỎI
CỦA CÁC ANH CHỊ EM 3 KỲ HỎI CHÚNG TÔI:**

THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị những bệnh gì?
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị Phong thấp; Nứt môi tay chơn; Ngứa lở mồm mẩy;
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ chủ trị: oái gân; Tê tay, Tê chơn, Sạn chơn, xuy tay;
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ chủ trị: Đại thũng, Bại luận không cử động được hay bán thân. Phù thũng khô hay nước.
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị dứt bệnh bón ứt, Đau lưng hay chóng mặt hay mệt rất mau công hiệu.
Uống liên tiếp hai hộp thuốc 39 AN CƯ thì thấy khoẻ lại, mọi bệnh đều thấy đỡ ăn ngon ngủ yên.
Dùng: Phụ nữ uống thuốc rượu 39 AN CƯ sớm có thuốc Bắc và thuốc Nam. Thuốc Bắc, thì có: Chánh Thục địa, Chánh Đôn quỳ, Chánh Sâm Cao ly và có vị Quế yếm họ rất đặc lực.

XIN ĐỀ Ý
Thuốc rượu **39** **NGUYỄN AN CƯ**

1 Hộp 1 viên thuốc có cả bột quế giá 10 đồng

Bảo chế và Tổng phát hành nơi:

Số 54 Mac-Mahon—SAIGON

CHOLON: Quảng Ký, Minh Lý, Nam Hải—SAIGON: Nison và Phú thọ Xuân (Chợ cũ)

**Đại diện Đời Mới - Tin Mới
tại Paris**

Ông Nguyễn bảo Toàn, một nhà viết báo kỳ cựu, cựu Giám đốc tờ Dân Mới trước chiến tranh. Địa chỉ: 82-84, Boulevard de Belleville Paris.

Các bạn ở Pháp muốn liên lạc với nhà báo xin do nơi ông Toàn và muốn mua báo, cứ đóng tiền nơi:

Banque Franco-Chinoise pour le Commerce et l'Industrie
74, rue Saint Lazare Paris
Tran van An compte N° 48.198
Có thể mua mandat carte gửi đến.

Giá báo tại Pháp quốc có cả tiền cước phí:

ĐỜI MỚI

3 tháng 2 250 frs (1)
6 tháng 4.450 frs
1 năm 8 800 frs

TIN MỚI trào phúng văn nghệ:

3 tháng 1.200 frs
6 tháng 2.350 frs
1 năm 4.650 frs (2)

(1) Carote phí gửi máy bay mỗi tập Đời Mới 14\$40 (144 frs) nên giá báo tại Pháp trở nên quá cao.

(2) Giá này sẽ bị thay đổi, nếu đồng bạc bị sụt giá đối với đồng quan.

Sau khi gửi tiền vô banque, lấy biên lai gửi đến quản lý Trác Anh, hộp thư 353—SAIGON

**Thẻ lệ đăng quảng cáo
trong tập Xuân Đời Mới**

Tập XUÂN ĐỜI MỚI kể gộp là ba số. Những quảng cáo đã đăng trong Đời Mới từ trước vẫn được hưởng giá thường là ba số. Những quảng cáo mới, chỉ đăng trong tập XUÂN ĐỜI MỚI, phải chịu một giá cao hơn là kể như đăng bốn kỳ.

QUẢN LÝ ĐỜI MỚI

ĐỌC

THẦN CHUNG

Nhật báo thông tin

4-6-8 đường d'Ormay—SAIGON

**Xuất bản nhiều nhứt ở
Việt-Nam**

CẦN MUA ĐẤT

Cần mua độ một mẫu Tây đất để làm nghĩa địa, ở ngoại ô Saigon, hoặc Gia định hay Cholon.

Hỏi ông kinh lý Dương, số 274 đường d'Arras Saigon.

ĐỜI MỚI số 92



NGOẠI tướng Nga sô Molotov đã trao cho đại sứ Mỹ ở Moscou một bản thông điệp 14 trang đại khái nói: «Đề nghị của Tổng Thống Eisenhower hết sức là quan trọng để làm cho tình hình quốc tế bớt khẩn trương và hợp với mục đích hòa bình của Nga sô.» Nga nhận lời tham dự các cuộc bàn cãi về nguyên tử năng và nhấn mạnh về thái độ rõ ràng của mình là «dùng nguyên tử năng để phụng sự cho văn minh, tiến bộ của loài người, không phải để

tiêu diệt những tầng lớp bình dân mà chính là để giúp cho đời sống của họ được đầy đủ hạnh phúc.»

Hoa thanh đồn tố ý đặc biệt hài lòng về phúc đáp của Nga.

SAU cùng, nước Pháp đã bầu xong Tổng thống. Đến vòng tranh giành thứ 43, ông René Coty (phe độc lập) đắc cử, sau khi ông Laniel (cũng phe độc lập) rút lui. Phe hữu Pháp đã thắng nghĩa là Mỹ sẽ thắng về việc chuẩn y Hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu châu. Trong đầu năm này nội các Laniel sẽ bắt buộc phải từ chức trước tân tổng thống theo tục lệ. Chánh tình của Pháp đang mờ mịt không biết còn phiếu tư đến đâu nữa đây?

CUỘC đại tấn công mùa đông của Việt Minh đã bắt đầu đêm Noel, phóng hai sư đoàn chính qui về phía trung Lào, nhằm thẳng đến sông Cửu Long, giáp biên giới Thái Lan. Thành phố Thakhet đã tấn cứ. Các chánh giới Pháp ở Sàigòn cho rằng cuộc tấn công này nhằm vào lúc chiến tranh lạnh đang bành trướng sau lời tuyên bố của cụ Hồ chí Minh Vài nhà quan sát nghĩ rằng Việt Minh đạt đến các mục phiếu của họ thì họ sẽ có thể lợi hơn để thương thuyết hòa bình. Người ta cũng cho rằng cuộc đại tấn công này sẽ đưa đến thương thuyết, và nhắc tới việc chia đôi Đông dương ở vĩ tuyến 16 cho để đình chiến.

Thái Lan đã tuyên bố tình hình báo động suốt 9 tỉnh đông bắc và gửi quân đội đến tăng cường biên giới giữa tiếng súng vang rền bên kia Thakhet và liên quân Pháp Lào đã rút khỏi thị trấn này. Người ta cho rằng Thái sẽ kêu gọi Liên Hiệp Quốc trước sự chiếm cứ Nam Ai lao của Việt Minh?

HOÀNG thân Bửu Lộc đã về nước, và hiện đang tiếp xúc cùng các đoàn thể, nhân sĩ quốc gia để lập tân nội các. Đường như thành phần sẽ gồm đại biểu các đảng phái và tổ chức tôn giáo, theo lối một chánh phủ Liên Hiệp Quốc gia.



LANIEL

THẾ-NHÂN

27-12-53

ĐỀ KHẮP CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

Không nên chạm vào bề nuôi cá

Không bao giờ nên chạm vào bề nuôi cá cả. Đó là lời dặn của một nhà chuyên môn nuôi cá. Mỗi lúc ta chạm vào bề, tiếng động truyền qua làn nước làm cho cá lo sợ. Cá thì do mất màu da mới đến mười phút mới lấy lại được thường màu cũ của cá.

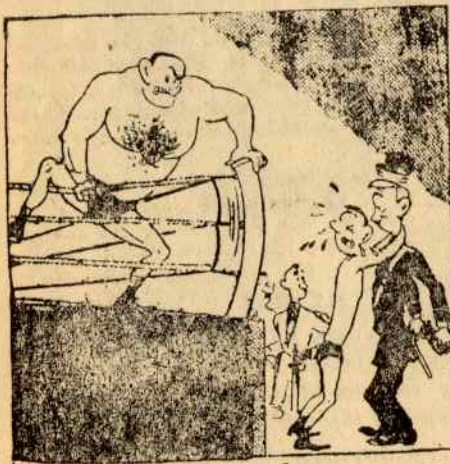
Theo lời của nhà chuyên môn nuôi cá ở Anh, ông Dutta, loài cá có thể mắc phải rất nhiều bệnh. Chứng thủy thũng là chứng bệnh cá thường mắc phải nhiều nhất. Cá cũng có thể bị ứ tai, nổi lên những nốt lồi trên da thường là vì bề nuôi cá chật hẹp.

(Picture Post English Digest London)

Tình trạng thiếu nhi ở Tây Đức

Một cuộc Hội nghị giáo dục ở Tây Đức cho biết hiện có 45.000.000 thanh niên dưới 20 tuổi trong số đó có 42.500.000 mới đi cư đến. Vì thất nghiệp, không có gia đình đã khiến 200.000 trẻ sống một cuộc đời dật dờ trên các đường sá ở Đức. Nguyên do chính là vì thiếu chỗ ở.

Một bản điều tra trong các trường công cho biết 29% học sinh không có giường riêng, 48% cùng ở một căn phòng với cha mẹ họ, 43% ở



Khi vũ sĩ không đồng sức nặng

trong những chiếc lều. Mỗi năm có 500.000 vụ phạm vào phong tục, thủ phạm là những vị thành niên. Bị bom, bị tù đầy nên tính ra có 40% thanh niên Đức mắc phải bệnh thần kinh. Phải kể thêm vụ 13 trẻ em ở Bắc Đức bị chôn thành một đoàn chuyên môn đi đốt các trại.

Sau một tháng hoạt động, chúng bị cảnh sát bắt được. « Xếp » trong đoàn mới 16 tuổi tuyên bố: « Được thấy ngon lửa trong đêm tối thật không có gì thích thú hơn nữa ».

Cha mẹ chúng can thiệp và gửi chúng vào hội những y sĩ chữa bệnh thần kinh. Hình như chúng thích thấy lửa vì chúng đã chứng kiến những cuộc đốt bom mà lửa cháy rực trời ngay trong những ngày ít tuổi.

Phim Pháp là phim khá nhất trên thế giới

« Phim khá nhất trên thế giới? » Là dĩ nhiên là phim của Pháp. Đó là câu hỏi và cũng là câu trả lời của nhà phê bình điện ảnh trong

ở Evening News. Phim khá nhất của Pháp là phim « Người vợ của người làm bánh mì » (La femme du boulanger) của Marcel Pagnol. Người ta trả lời cho tôi là giả bộ thông thạo để quả quyết rằng đó là 1 phim hay nhưng chưa hề quay là phim của Pháp.

Không phải thế đâu. Tôi không trí thức, cũng không giả bộ là trí thức. Tôi thú nhận là tôi đã được xem nhiều phim hải ngoại. Nhưng nếu tình trạng bình thì phim Pháp thâm hại lắm nhưng xét ra, tôi xin lập lại là có một vài phim lại đẹp biệt trội nhất kể từ lúc nền điện ảnh có đến nay.

Evening News (London)

Dân Anh tiêu thụ đồ ngọt nhiều nhất hoàn cầu

Xưa kia, dân Anh ít thích đồ ngọt, hiện nay họ là dân dùng đồ ngọt-là nhiều nhất hoàn cầu. Mỗi người dân Anh tiêu thụ 100 tấn kẹo đến nay là 100 tấn kẹo. Đại tá A.B. Walters, chủ tịch về hội Cacao-Chocolat và hãng làm bánh kẹo tuyên bố là không có dân tộc nào tiêu thụ nhiều như vậy nữa. Người Mỹ cũng thích ăn đồ ngọt nhưng cũng chỉ tiêu thụ tới 270 giờ-ram mỗi tuần thôi.

Trong lúc làm việc, ta nên huyết sáo

Theo lời một số bác sĩ, chúng ta nên huyết sáo trong lúc chúng ta làm việc. Một hội đồng đã thí nghiệm lời khuyên trên ở các hãng tại Chicago và thấy rằng năng suất của thợ vira huyết sáo vira làm việc cao hơn một thường đến 20% trong khi thợ làm việc mà không huyết sáo.

Bay mau hơn tiếng động gấp hai lần rưỡi

Các giới hàng không cho biết rằng một phi cơ thí nghiệm của Mỹ, thực đây bằng hỏa tiễn, đã bay mau hơn tiếng động gấp hai lần rưỡi.

Đây là phi cơ « Belle X 2 » phóng theo kiểu phi cơ « Bell X 2 » là phi cơ đầu tiên hồi năm 1917 từng bay mau hơn tiếng động.

Kỷ lục mới này đã lập tại phi trường Edwards Bax (California). Đường như phi cơ kể trên đã bay rất cao.

Tờ Daily News ra đến 484 trang

Cuộc đình công các báo ở Mỹ vừa rồi đưa đến nhiều chuyện là lạ. Đã lỡ kỳ giao kèo với các tiệm lớn về việc đăng quảng cáo trong dịp lễ Noel, nên các báo ra ngày chủ nhật, đều phải thêm trang tờ Daily News ở New-York đã ra đến 484 trang.

(Daily Herald, London)

Paris sẽ có một sân vận động chứa được 100.000 khán giả

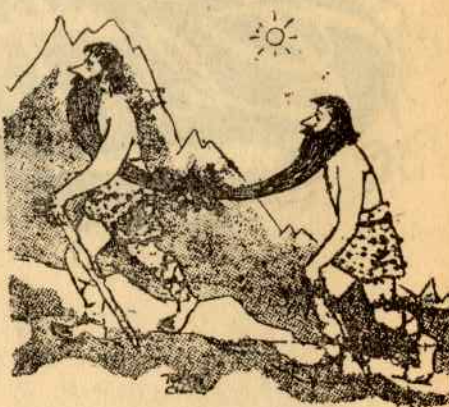
Trong mùa xân năm tới, thủ đô Pháp sẽ có một sân vận động cất tại đại lộ Soul đối diện với rừng Vincennes.

Sân vận động này có thể chứa 100.000 khán giả và gồm các sân túc cầu, bóng đá cùng tất cả dụng cụ thể thao cần thiết cho những cuộc thi điền kinh.

Công cuộc xây cất đã khởi sự trong tháng Octobre năm nay và sẽ kết thúc trong tháng Avril năm 1954. Số tiền xây cất sẽ lên đến 2 tỷ rưỡi quan. Các giới tham quyền ở Paris đã tỏ ý tán thành việc xây cất sân vận động này đã dự định từ ba năm nay.

Một thứ khí giới mới của Nga

Tạp chí Mỹ Colliers cho hay là Nga sẽ có một thứ hơi có thể làm tê liệt dân thành phố trong chừng vài phút. Hơi đó có thể giết người bằng cách làm cho các nơi tụ tập thần kinh ở « c » tê liệt hẳn. Chỉ một pháo đài bay là có thể chứa một số hơi cần thiết để loại trừ một số dân cư ở trong một diện tích 200 cây số vuông.



Nhất cử lưỡng tiện

Loại phim lập thể có thể cạnh tranh được với thứ máy vô tuyến truyền hình

Adolphe Zukor, chủ tịch hãng Paramount tuyên bố với những ngôi sao màn bạc như Marilyn Monroe với những loại phim lập thể, thì điện ảnh không còn ngại gì đến thứ máy vô tuyến truyền hình.

Nhật đối với Mỹ như thế nào?

Theo sự dò xét sau cùng do tờ báo Asahi nêu thì 48% người Nhật muốn lính Mỹ dời đi. 27% muốn họ ở lại. Cuộc dò xét trong năm ngoài trái ngược trở lại Đại phát thanh và báo chí, thanh niên than phiền phi cơ Mỹ làm họ mất yên tĩnh đã theo đuổi việc học hành; tình hạnh đậm đặc của lính Mỹ làm họ hồng hào lý nước họ, lính nhảy dù Mỹ trong lúc tập dượt đã phá hoại mùa màng của họ...

Tất thấy những cử chỉ đó cũng không làm cho nhà cầm quyền địa phương im hơi lặng tiếng mặc dầu lính Mỹ đã đem lại một mối lợi lớn cho họ trong khi những người này xài rất hoang phí số lương bổng của họ. Quanh trại lính Mỹ, tính ra 2 lính Mỹ lại có một gái điếm.

Nhật muốn lập ra 1.000 đến 1.500 phi cơ do Mỹ bỏ tiền ra, nhưng Hoa Thịnh Đốn đòi cung cấp 350.000 lực quân thì Nhật lại từ chối. Muốn có một quân đội to lớn như vậy, Nhật cần phải duyệt lại hiến pháp. Đoàn Nhật với 3 triệu người thất nghiệp, và những gia đình 5 miệng ăn mà chỉ lãnh 2.500 quan mỗi tuần là tất nhiên từ chối điều kiện ấy.

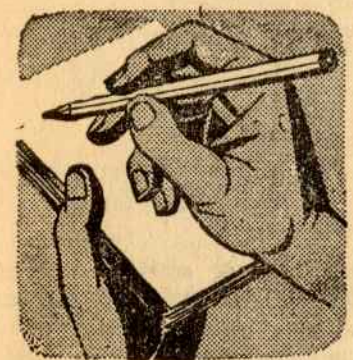
(New York Times, N.S. News and World Report, Manchester Guardian)



Một lối bắt chước

ĐỜI MỚI số 92

Y VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

Tam tướng nói gì ở Bực mát?

CUỘC gặp gỡ tay ba trên đảo Bực mát chắc là ở trong cổ lăm đều hay mà 3 thủ tướng đều giữ kín. Nhưng có bí mật nào đã nói ra giữa 3 người mà lại không lọt ra ngoài và không đến tai nhà báo. Cho nên chúng ta được biết Eisenhower đã nói với Bidault như thế này:

— Nếu đến tháng ba này mà hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu Châu không chuẩn thì không có đồ là gói qua nữa đâu. Pháp từ chối thì thôi đừng nói chuyện liên minh gì nữa. Hiệp ước Đại Tây dương cũng cho là đi đứt— Mỹ sẽ rút quân về và thi hành chiến lược bao vây. Tôi không nói công khai chuyện này ra đâu, vì như thế thì người ta lại cho là uy hiếp. Nhưng sự việc là sự việc, mà quốc hội là quốc hội, tôi không thể làm thế nào khác?

ĐỜI MỚI MÙA XUÂN

— Một công trình sáng tác, suy luận, nghiên cứu tập thể về Văn nghệ và Học thuật theo kịp trào lưu tiến phát của văn hóa thời đại.

— Một công trình minh họa tranh ảnh và ăn lột xứng đáng với nền kỹ thuật mới.

— Một chứng tích cho đời sống tâm tư và đời sống hành động của một số cây bút lành mạnh có lập trường phục vụ nhân dân trong công cuộc xây dựng một xã hội hợp lý.

— Một bước tiến trong giai đoạn mới của nhém ĐỜI MỚI— TIN MỚI MÙA XUÂN góp phần vui tươi cùng trong tập Mùa Xuân Đời Mới.

Sách mới

Chúng tôi vừa nhận được cuốn « Tiếng Hán Việt Thông Dụng » của nhà xuất bản Thời Thế giới. Tác giả là ông Trình Nghi, đã soạn ra bộ sách giá trị Việt Nam Tân Tự Điển. Cuốn « Tiếng Hán Việt Thông Dụng » biên soạn khá

ĐỜI MỚI số 92

Churchill vừa nhai xi-gà, nói chèn vào: « Nếu Mỹ rút đi thì chúng tôi cũng không ở nữa lại một phút nào nữa ».

Ngoại trưởng Pháp với vàng thạ: « Thế thì xin đảm bảo cho chúng tôi. »

Anh mới hứa một cách mơ hồ sẽ không rút bốn sư đoàn về « trong lúc còn sự bầm đoạ hòa bình » Bidault yêu cầu Mỹ xác định b n chỉ huy quân sự tối cao mà hiệp ước Đ.T.D. Vì Pháp chỉ muốn ngoài ra Mỹ, Anh và Pháp thì không còn có ai chen vào.

Nhưng Churchill đã về Lầu theo Mỹ để bắt chẹt Pháp, làm cho Laniel với Bidault tốt mồ hôi xuôi xi trở về.



Tổng thống số 13

CÀ nước Pháp sốt ruột ngày đêm trong tuần rồi vì sự treo lên tụt xuống chức tổng thống.

Mỹ Anh thì ngao ngán trước cái há hẩu Tổng thống theo lối « leo cột bói mỡ » ấy. Lại đợi mãi cho đến con số kiêng cử của tây phương, vòng thứ 3, nước pháp mới có được Tổng thống, ông Coty, họ hàng với vua nước hoa, phẩn sấp Coty.

Liệu nền đệ tứ cộng hòa có nhớ hơi Coty mà thơm lên chút nào không?

KHAI SỰ

Vì bận nhiều việc nên tôi không thể tiếp tục giúp báo ĐỜI MỚI và TIN MỚI vậy có mấy lời chào bạn đọc và tin cho các bạn được biết.

LÊ VĂN NGỌ



Chánh quyền

Nói chánh quyền với người tranh đấu, chẳng qua là nhấc lại. Bởi vì người tranh đấu không ai là không hiểu nghĩa hai tiếng chánh quyền.

Bình chánh là cầm quyền chánh phủ. Quyền chánh phủ là quyền cai trị. Và cai trị là làm cho nhân dân tôn trọng pháp luật quốc gia, là sắp đặt việc nước, ở trong và bên ngoài. Cũng là giữ an ninh trật tự cho xứ sở, làm đời sống của dân tộc được phát triển, và đời sống xã hội được nảy nở.

Cai trị là giữa trước đón sau, gìn giữ tất cả cái gì là chung và làm cho cái chung thêm phong phú.

Thế thì cai trị là phụng sự bằng cách sử dụng quyền oai. Mà quyền oai không phải là riêng của ai, không ai được tự cho mình thứ quyền oai làm lợi cá nhân.

Có người nhờ tài đức của mình mà gây được một thứ quyền oai tinh thần và cũng có người nhờ thời thế, hoặc dựa thế lực, mà chiếm đoạt một thứ quyền oai không lợi cho nhân quần và xã hội.

Người tranh đấu quan niệm quyền oai xuyên qua chánh quyền khác hơn một nhà học giả thường và khác xa người chạy theo quyền thế để phi gia. Chánh quyền của người tranh đấu là phương hợp pháp để mưu phúc lợi chung và thực hiện công lý xã hội.

Chánh quyền của những người ham địa vị là cứu cánh, là một thứ « vinh dự » mà họ cố bám để làm, « lớn ».

Người tranh đấu ở đâu cũng phụng sự và sung sướng trong phụng sự. Người tranh đấu coi chánh quyền là cơ hội thử thách, và lúc nào cũng sợ chánh quyền đưa mình đi sai đường ngay lẽ phải.

Vì vậy mà người tranh đấu rất dễ đặt đối với chánh quyền; không coi là việc đáng ham muốn, mà cũng không cho là việc phải xa lánh hay phải trốn tránh.

Chánh quyền là sự tập hợp ý chí đa số; nếu không phải phản ánh ý chí ấy thì chánh quyền biến ra quyền cá nhân. Quyền cá nhân thì không đứng được.

BẮT HỮ

Cùng các bạn gửi bài đăng báo. — Tòa soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể tình cho. Đa Tạ.

ĐỜI MỚI

LẤY MẮT NGƯỜI VIỆT XÉT VIỆC THẾ GIAN

Nhơn lúc người ta rộn rịp nói chuyện Hòa bình Thử xét tâm lý con người Nobel và giải thưởng hòa bình Nobel

Thưa bạn,

CHUYỆN hòa bình không phải mới có đây. Từ đời chiến quốc ở Trung Hoa, đời Hi Lạp và La Mã thanh hành ý nghĩ hòa bình nhân loại đã có rồi.

Tôi không muốn trở lại trong lịch sử quá xa xôi. Tôi chỉ nói chuyện hòa bình từ khi có con người Alfred Nobel, tức là sau trận Pháp Đức đại chiến năm 1870, hơn nữa là từ cuối thế kỷ 19, bắt đầu thế kỷ 20 này.

Cũng trong bài này, mời bạn đọc qua lịch sử Ông Alfred Nobel người đã hiến cho nhân loại một số tiền to tát là 31 triệu rưỡi đồng couronnes, lối 50 triệu đồng vàng phật làng Pháp, của thời bấy giờ, để lập ra giải thưởng hòa bình.

Ông Alfred Nobel là người Thụy Điển, sinh năm 1833. Ông sinh trong một gia đình kỹ thuật. Cha và hai anh đều là nhà chuyên môn. Ông sang Mỹ học làm kỹ sư đóng tàu hồi 17 tuổi, qua 21 tuổi, Ông sang Nga.

Sau nhiều năm thất bại, với sự trì chí hiếm có, với sự siêng năng và thông thái khác thường, Alfred Nobel trở nên « Ông vua mìn nổ ». Có điều rất trái ngược là thanh danh ông sở dĩ được lòng lấy là nhờ những vụ tàu bè và dinh thự bị mìn nổ của ông làm nổ tan tành. Ông được cái tiếng « con người hại nhân loại » trước hết, và cái tiếng ấy làm cho ông đi đâu người ta cũng sợ, cũng tra xét hành lý coi Ông có mang « bửu bối » của Ông theo chăng. Suốt đời, A. Nobel sống châu du, và tới chết không có vợ.

Sinh là người chuyên môn số 1 chế tạo vũ khí chiến tranh; tử là người ái mộ số 1, ái mộ một cách cụ thể, và còn lưu truyền tinh thần hòa bình. Quả là chuyện lạ trên đời. Và đời có lắm mâu thuẫn kỳ dị. Ta thử xét qua.

Con người Nobel như thế nào?

Là một con người thông minh, ham làm việc, ham tìm hiểu hơn cái chỉ tất cả. Máy phen thất bại, bị các nước chống báng, mà vẫn trì chí tìm ra chất nổ, làm nên mìn nổ dữ tợn, để chịu cái tiếng hung ác trong lúc còn sống, mà lại để được cái tiếng yêu nhân loại sau khi chết.

A. Nobel không có vợ. Ông có làm bạn với Bà Berthe de Suttner thuộc quý phái nước Áo. Rồi đột nhiên bà này bỏ ông mà đi lấy chồng. Nhưng Bà Suttner để lại cho Nobel một thứ đồ quý giá vô cùng, ấy là cái vốn tinh thần bất di bất dịch; bà truyền cho ông Nobel cái tinh

thần hòa bình và lòng yêu nhân loại, có lẽ đã sẵn có trong con người Nobel. Ông chết năm 1896, thọ được 63 tuổi. Hai người anh của ông cũng thuộc hạng chuyên môn, chết trước ông, và còn giàu có hơn ông.

Giờ, ta thử đặt những câu hỏi:

— Tâm lý con người Nobel như thế nào?
— Quan niệm chiến tranh và hòa bình của ông như thế nào? Đúng đắn hay sai lầm ở chỗ nào?

TRONG YẾM viết

— Trên đời này có chẳng nhiều ít mâu thuẫn tâm lý như Nobel, và ở xã hội ta, mâu thuẫn ấy như thế nào?

Đọc xong lai lịch Ông A. Nobel, ký giả nhận ra những điểm sau đây:

Nobel là một con người khác thường, một con người chán đời, mặc dầu là phú quý hơn người, thanh danh lừng lẫy bốn phương Trời.

Quá bốn mươi tuổi đầu, thói thói độc thân, Nobel động báo tìm bạn như thế này:

« Đàn ông không trẻ lắm, giàu lớn, học rộng, sống ở Paris, tìm đàn bà tương đương tuổi, biết nói nhiều thứ tiếng để giúp làm thư ký và coi nội trợ. »

Cái quảng cáo như thế ấy lại được một bà quý phái, học vấn thâm, từ bên kia nước Áo; đến tìm cái ông « không trẻ lắm » để nhận việc làm. Chính là bà công tước Berthe Kinsky. Bà ngạc nhiên khi rõ ra là A. Nobel, khi trông ra là một người còn trẻ, không tật nguyên, đầy đủ trí tuệ, mà coi bộ chán nản. Con người thì nhỏ thỏ, mang chòm râu đen, sắc diện trầm ngâm, thêm vào cặp mắt xanh thông minh. A. Nobel nào phải là con người ăn chơi đi tìm gái đẹp. Ngoài cái bản « thí nghiệm thuốc » ra, Nobel là một người có trí tuệ cao độ, ăn nói

rất lưu loát, lại thông triết lý và biết phê bình và phê với cá giọng chua cay. Ông bảo với Bà Berthe:

— Tôi muốn tìm ra một thứ vũ khí có sức nổ tàn phá khốc liệt vô song để làm cho chiến tranh không thể xảy ra được.

(Còn một kỳ)

Những người được giải thưởng Nobel 1953

VĂN CHƯƠNG: WINSTON CHURCHILL

đương kim Thủ tướng Anh

Y HỌC: Bác sĩ SCHWEITZER

HÒA BÌNH: Đại tướng MARSHALL



VĂN NGHỆ VÀ SINH HOẠT XÃ HỘI

Ảnh hưởng văn nghệ đối với
sinh hoạt xã hội

của HỒ HẠN SƠN

Trên những tờ báo hằng ngày, chúng ta được đọc bao nhiêu tin loạn: Chồng giết vợ, vợ đốt chồng, con bắn cha, bạn bè giết nhau, bao nhiêu quái trạng đã xảy ra, con người ngày nay xét lại cũng vẫn còn mang nặng những đặc tính nhân thú của thể hệ hồng hoang. Con người cũng điên cuồng, cũng độc ác, cũng dâm dật, tư tưởng cũng đột biến luôn luôn để tạo ra những hành động quái gở, mặc dầu ngày nay, con người đã biết dục chiến hạm, biết lái phi cơ, biết lợi dụng khả năng của nguyên tử lực.

Cuộc sống chỉ là một sự hỗn hợp của nhiều nguyên nhân phức tạp và nhiều kết quả phức tạp. Luật nhân quả ở đây rõ rệt trước mắt chứ không xa xôi như lẽ nghiệp báo truyền kiếp của Phật Thích Ca Mâu ni. Vô ý thức, vô kế hoạch, vô trách nhiệm khi gây nhân, của những kẻ gây nhân sẽ là những kết quả tai hại, mà người chung quanh phải chịu đựng.

Cha ăn mặn chẳng những cha khát nước mà con cũng bị khô cổ lầy. Vạn sự liên quan là một sự thật hiển nhiên không ai chối cãi được.

Một hành động tốt hay xấu của một cá nhân, một việc làm mang lại ích lợi chung hoặc gieo nên tai vạ chung đều phải bắt nguồn từ một nguyên nhân, tìm hiểu chân chính và chọn lựa được nguyên nhân sẽ tìm thấy chân chính và chọn lựa được kết quả. Con người có một thể xác và một bộ óc, sự sống của thể xác dựa vào cơm áo, vào kinh tế, sự sống của bộ óc dựa vào văn hóa, vào các sản phẩm tinh thần. Địa hạt kinh tế càng vô tổ chức, vô kế hoạch trong sự sản xuất và phân phối bao nhiêu thì xã hội càng rối ren, càng loạn lạc, càng bất nhân, bất nghĩa bấy nhiêu.

Địa hạt văn nghệ càng vô tổ chức, vô kế hoạch trong sự sáng tác và hưởng thụ bao nhiêu, con người càng có nhiều hành động phản tiến bộ tai hại bấy nhiêu.

Vì con người có bao giờ chịu khoanh tay để nhận lấy sự chết, tham sống vốn là bản năng tự nhiên, bị đa dầy thực bách con người phải hành động để cầu sự sống mà mọi hành động của

con người lại chỉ là kết quả của những tác động về mặt tư tưởng mà thôi.

Qua sự xét đoán trên chúng ta sẽ thấy rằng, đối với sự an ninh trật tự chung của xã hội, việc điều hòa và chấn chỉnh lại các cơ cấu tổ chức kinh tế là điều cần thiết nhưng việc kế hoạch hóa về mặt văn nghệ cũng không kém phần quan trọng vì hoàn cảnh sinh hoạt ảnh hưởng tới tư tưởng nhưng đồng thời tư tưởng cũng chi phối lại hoàn cảnh.

Những tác phẩm văn nghệ là những món ăn của tư tưởng, văn nghệ sĩ là những người đầu bếp sửa soạn các món ăn. Ngồi vào mâm tiệc, phần nhiều người ta chỉ có thể xét món ăn có ngon không, chứ rất ít người biết phân tách để tìm hiểu món ăn có bao nhiêu chất bổ và cũng không thể biết rằng, người đầu bếp có bỏ các chất độc trộn vào đồ ăn để đầu độc mình không.

Thấy ngon miệng thì ăn no ăn chán nhưng ăn xong một bữa người ta có thể trở nên khỏe mạnh thêm, hồng hào thêm và cũng có khi ăn xong một bữa, con người sẽ phát điên phát cuồng chết không kịp ngáp hoặc cũng có khi các chất độc trong đồ ăn đồ sẽ ngấm ngấm tàn phá cơ thể để tiêu diệt mạng người. Một tác phẩm văn nghệ ra đời, cũng giống như thế, hoặc có thể mang lại nhiều chất bổ cho lý trí và tình cảm của người hưởng thụ để phát tiết ra giữa xã hội những hành động ích lợi, tốt đẹp, hoặc cũng có thể đầu độc tâm hồn người đọc để phát tiết thành những hành động tai hại đi họa cho nhiều người chung quanh.

Những chuyện hiếp dâm, chém giết, hờn giận xảy ra hằng ngày, ngoài những nguyên nhân vô tổ chức của chế độ kinh tế hiện hữu thì chỉ là kết quả việc làm của người sáng tác văn nghệ vô trách nhiệm và của sự hưởng thụ bừa bãi, không chọn lựa của quần chúng độc giả.

Ba tác dụng của văn nghệ

Mấy ngàn năm trước đây, Đức Khổng Tử, một triết gia kiêm chính



trị gia ở Á đông đã nhận rõ được những ảnh hưởng quan trọng của văn nghệ đối với sinh hoạt xã hội nên ngài đã định lại lễ nhạc, soạn ra kinh nhạc cùng kinh thi và đã đề ra nguyên tắc: Văn dĩ tải Đạo đã, văn chương là để chở đạo lý nghĩa là ngài coi văn nghệ cũng là một phương tiện hiệu quả trong việc giáo dục quần chúng.

Bên Âu châu, Napoléon, một danh tướng của nước Pháp thường tỏ ra lo ngại về sự đối lập của một cơ quan ngôn luận hơn là bị mất mấy chục vạn quân.

Nhìn vào thực tế, chúng ta cũng thấy rằng, văn nghệ có tác dụng lớn lao trong sinh hoạt xã hội. Nó biến được tâm trạng con người từ vui sang buồn, đang yêu hóa ghét, đang hiền lành hóa thành hung dữ, một cậu học sinh ngoan ngoãn thành một tướng cao bồi, đang là một đạo sĩ chân chính có thể hóa thành một gã cuồng dâm.

Văn nghệ quả là đoàn âm binh của những tay phù thủy. Văn nghệ là tay thợ đắc lực trong mọi công cuộc kiến thiết và cũng là những tay phụ lực lợi hại trong mọi công cuộc phá hoại.

Do đó, chúng ta thấy rõ trong sinh hoạt xã hội, văn nghệ có ba tác dụng: Thứ nhất là giải lao tâm hồn.

Thứ hai là giáo dục tư tưởng.

Thứ ba là hướng dẫn hành động.

Chúng ta thử tìm hiểu xem tại sao chúng ta thích đọc sách, xem ciné, xem kịch, nghe âm nhạc, ngâm thơ? Phải chăng chỉ để đi tìm những cảm khoái cho tâm hồn, chúng ta muốn có những cảm giác mới lạ, muốn có những biến động luôn luôn trên sợi giây tình cảm, buồn, giận, thương, ghét, mừng, lo, v.v... Những cảm xúc của tình cảm sẽ tích lũy ở bộ óc và tràn trề vào lý trí, góp phần vào sự cấu tạo tư tưởng. Cho nên tác dụng đầu tiên của văn nghệ chỉ là tác dụng giải trí.

Phản kỹ thuật sáng tác một tác phẩm cũng giống như tài nghệ nấu đồ ăn của anh đầu bếp. Phải làm thế nào cho món đồ ăn được ngon miệng để thỏa mãn sở thích của người ăn, phải biết sử dụng đồ gia vị, chế biến màu mè cho hợp lý. Nếu không thì dù có sấm nhưng mà thiếu kỹ thuật nấu nướng, món ăn sẽ không được

(đọc tiếp trang 32)

Có bạn sẽ cho tôi ngờ ngẩn. Bao giờ lại có vấn đề lấy hòa bình chống giặc, bởi vì hòa bình là không bạo, không đánh giết, còn giặc thì bạo, phải dùng vũ khí mà tấn công, như vậy hòa bình và giặc là hai cực đoan. Không làm sao lấy hòa mà đương chiến được.

Đúng lý thì như thế ấy. Nhưng ta cần xét lại hai cái thế, thế giặc và thế hòa bình. Nếu ta đặt được « giặc » vào một cái thế không đánh được, và « hòa bình » vào cái thế giữ được là ta có thể dùng hòa bình mà ngăn giặc.

Trước hết ta thử xét về mặt thế giới để rồi xét đến mặt dân tộc.

Xưa nay, phạm đánh giặc tất phải chuẩn bị về hai phương diện vật chất và tinh thần và phải biết ta, tăng cường sức của ta; biết người là đo sức người về hai mặt tinh thần và vật chất.

Có khi hai nước đều chuẩn bị chiến tranh mà không đánh nhau, và cũng có khi không chuẩn bị chiến tranh mà phải đánh nhau. Trước kia, về trận giặc thế giới năm 1914, chưa ất Đức đã chuẩn bị chiến tranh trước Đồng Minh, và theo nhiều nhà quan sát thì đồng minh khai hẳn trước. (đọc quyển *Les Criminels* của M. Garçon) Sau này, quả thật Đức Ý Nhứt chuẩn bị chiến tranh nhiều hơn Đồng Minh, nhưng sự chuẩn bị ấy là do tình hình kinh tế bất buột một phần lớn. Điều ước Versailles bóp nghẹt nền kinh tế của Đức, và Nhứt cũng bị ngộp kinh tế.

Sở dĩ Trục khai hẳn được là nhờ Đức biết rõ cái thế của Anh Pháp không chống nổi mình, và tự mình cũng không có cái thế hòa bình, trong lúc ấy lòng dân Đức vì mưu sống nên đã sẵn sàng tham chiến.

Thêm vào, Hitler còn nhờ Nga sô ký kết với mình hiệp ước bất xâm phạm. Như vậy, cái thế chiến của Đức rất vững, còn cái thế hòa của đồng minh không có, mặc dầu đã nhượng bộ ở Munich. Do đó, Hitler bắt buộc Đồng minh phải tác chiến trong một trường hợp rất là bất lợi.

Ngộ như cái thế hòa của Đồng minh rõ rệt và rõ rệt một cách cụ thể trước khi Hitler chuẩn bị chiến tranh, thì dù Hitler có óc bạo chiến cũng không lờ được quân chúng theo mình mà chuẩn bị chiến tranh. Nếu trước ngày Hitler lên nắm chánh quyền lúc ngoại trưởng Stressman (Đức) yêu cầu sửa

NGĂN GIẶC

BẢNG HÒA BÌNH CÓ THỂ ĐƯỢC CHĂNG ?

★ TRẦN VĂN AN viết ★

chữ hòa ước Versailles, Anh và Pháp chấp nhận yêu sách của Đức, và nhứt là nếu Anh cải thiện « trật tự » lục địa Âu châu của mình cho các nước dễ sống, thì khó cho Hitler thắng thế và không lấy đầu có cơ hội cho Đức đánh phá trật tự của Anh. Thực ra thì đối với Hitler không có vấn đề Pháp. Ấy chẳng qua vì Pháp là Đồng minh của Anh và nằm cản đường tấn công Anh quốc của Đức mà Pháp bị tại vạ.

Lấy đó mà suy thì chính hòa ước Versailles là lý do chiến tranh. Chánh sách bức bách kinh tế của Anh là điều kiện thúc dục khai hẳn. Hai điều ấy làm cho cái thế yếu của Hitler trở nên thuận tiện, và cái thế mạnh của Anh Pháp trở nên yếu dần. Hình thức hòa bình của Anh Pháp lúc bấy giờ che đậy mầm chiến tranh vậy. Mặc dầu có hội « Vạn quốc » (S.D.N.) nhưng cái thế hòa bình hồng mạt.

Trên lập trường thế giới, dùng hòa bình ngăn giặc là, trước hết làm cho không có lý do chủ chiến, và sau nữa làm cho cái thế chiến của kẻ địch dễ bị tan rã, tức là đặt « giặc » vào cái thế không đánh được. Điều thứ nữa là làm cho ta có cái sức hòa bình mạnh hơn cái sức chiến của kẻ địch, tức là đặt « hòa bình » vào cái thế giữ được.

Kể ra thì hai điều ấy rất khó được, vì mâu thuẫn để quốc chỉ tạo ra lý do chiến tranh, và gây nên lực lượng chiến tranh trong nước chứ không thể nghĩ đến lực lượng hòa bình. Chỉ khi nào để quốc đánh lẫn nhau thì thế giới mới có điều kiện hòa bình thực sự. Bằng như họ thỏa hiệp thì thứ hòa bình thỏa hiệp chỉ là một cuộc đình chiến kéo dài.

Nhưng, ta đừng quên rằng để quốc đánh nhau lôi cuốn cả nhân dân các nước vào có thể làm cho nhân dân tiêu mòn theo chiến tranh, và do đó mà sức tranh đấu giải phóng

kém sút hoặc bị ngưng trệ rất lâu.

Thêm nữa, ta cũng đừng quên rằng một khi hai đế quốc đều giác ngộ rằng chiến tranh không có lợi và chiến tranh có thể tiêu diệt không những nước bại mà luôn cả nước thắng trận, thì họ rất có thể không đánh nhau. Hiện tình thế giới, với sự phát minh vũ khí tối tân cực kỳ lợi hại có thể đánh bẽ trái

đất, thì chưa chắc là cường quốc đánh nhau. Bằng chứng là gần đây, đột nhiên Nga sô tán tụng đề nghị tái giảm vũ khí nguyên tử và khinh khí của Mỹ. Biết đâu sở dĩ thâm Nga không khám phá ra Mỹ chuẩn bị chiến tranh đã đầy đủ, làm cho Nga phải thối nhượng mà lo kẻ khác.

Đó là đứng trên lập trường thế giới mà luận. Đứng trên lập trường dân tộc cũng không khác bao nhiêu. Chắc không mấy ai để ý rằng có khi cầm quyền mà không cai trị; có khi ta làm chủ một vùng đất rộng rãi mà ta không làm chủ lòng người. Mà không làm chủ lòng người là không có cái thế hòa bình vậy; ấy là nuôi cái thế chiến đấu của kẻ khác.

Nếu không dứt được lý do tác chiến của một số người, không làm cho nhân dân có một lý tưởng sống, không xây dựng lại được « cái thế hòa bình » trong nước, không nung đúc tâm hồn và tánh cách dân tộc, thì không dễ gì nói chuyện hòa bình. Nếu lòng dân không tự chủ lại quả quyết tin tưởng nước ngoài, nếu dân tộc ta không sợ nước ta trở nên một hành tinh của người, nếu đồng bào ta không quan thiết làm công dân Việt Nam, thì đầu ta có mạnh một cách không ai bì kịp về mặt vật chất, rồi đây cái thế của ta cũng tan rã dễ dàng.

Nếu ta để cho lòng người chỉ biết sống qua ngày, để sự thối nát lan tràn, thì dầu danh từ có tốt đẹp cho mấy cũng không che đậy được sự phân tán nội bộ, và dầu vũ lực có kiên cố tới đâu cũng chẳng khác vạn lý trường thành của Tần thủy Hoàng hay chiến lũy Maginot của Pháp, toàn bộ cũng sụp đổ.

Đây tôi chỉ đứng về mặt nguyên tắc mà nói chứ không đá động đến phương tiện và chiến thuật. Trọn bài này có thể tóm trong một câu :

« Công tâm vi thượng
Công thành thứ chi »

Để giải thích thêm rằng đánh lấy lòng người khỏi lấy thành trì, tức là giữ cái thế hòa bình cho nhân dân,

II

NHIN kỹ lại thì căn bản của sự việc trên đây là do con người đều phát tiền về « khiêu » ăn nổi cũng như về « khiêu » hiếu chiến.

Nói một cách « lịch sử », thì cái lưỡi cũng giữ như quả dấm hoặc cánh tay mạnh mẽ. Người khác vật ở chỗ có tài ăn nói, thêm vào đó làm lời và hay nói chặn họng là hai đặc tính chỉ con người mới có, lúc nào cũng như vậy cả, hề có dịp đề nói, là hai đặc tính trên lại tỏ ra. Tranh luận để tìm ra lẽ phải, điều đó đáng quý lắm, đó là một đức tính của thần thánh.

Điềm khác là giữa người và người, hai bên cãi nhau đến một mức độ nào đó, rồi cũng có một bên có cánh tay sắt, mạnh hơn, thấy tức tối, khó chịu, bối rối — « Bối rối thì đưa đến giận dữ », theo tục ngữ Trung hoa — bên mạnh thấy rằng nói như thế đủ rồi, quá xa rồi, liền đập bàn, túm gáy bên yếu, quát mạnh một cái, xong nhào nhác nhìn quanh cử tọa là quan tòa, hét lớn « Nào, các người cho rằng tôi phải hay tôi trái, nào ? » Và cũng như bao giờ, trong các cuộc đấu đá, cử tọa gật đầu « Các ông có lý ! »

Con người giải quyết như vậy đó, thần thánh thì viện lý lẽ trong cuộc tranh luận, thú vật viện lý lẽ bằng bấp thịt và nanh vuốt; chỉ con người mới dùng cả bấp thịt lẫn lời ăn tiếng nói. Thần thánh chỉ tin vào lẽ phải, thú vật chỉ biết có sức mạnh, riêng con người chỉ tin rằng sức mạnh sẽ đem lại lẽ phải.

Sự cố gắng tìm ra ai có lý và thiên tính bản căn là

những đức tính tốt của con người, không ai chối cãi. Một ngày kia, chúng ta chỉ cần dùng lời nói đối với nhau thôi là đủ, ngày đó hẳn phải là ngày giải thoát của nhân loại.

Hiện giờ, chúng ta đành phải vui lòng với phương pháp ở các quán trà, tiệm rượu, với tâm lý thông thường nơi quán trà, tiệm rượu, đầu cho dụng lý lẽ ở quán trà, tiệm rượu, hay ngay tại Hội Quốc liên đi nữa, con người vẫn tỏ ra « người » cả.

Tôi còn nhớ mỗi một cảnh ở « quán rượu » đó, năm 1931-32. Chúng tôi đang ở trong quán, thì có một đám cãi nhau, và vô tình, chúng tôi là quan tòa. Đặc biệt là trong sự việc này cũng như trong sự việc dưới đây, xen vào các thiên tính kẻ trên lại còn một thiên tính thứ ba, đó là lòng khiêm tốn.

Kẻ có cánh tay sắt ăn nói rất hùng hồn, tuồng ra tràn giang đại hải, đưa lý lẽ của mình ra, nêu cao lòng cao thượng vô tư của y, nào y đã hết lòng mong mỗi trồng trọt giúp vườn tược của người hàng xóm tức là bên yếu ! Buồn cười là trong khi khuyến khích hô hào chúng tôi tranh luận với nhau để xem xét việc đó, thì y thừa cơ lên ra sau, dựng thêm một hàng rào trên mảnh vườn vừa cướp giật đó, rồi quay vào hỏi chúng tôi là y có lý hay không.

Chúng tôi lắc đầu, tức thì y nổi cơn thịnh nộ, chà đôi hia



một cái thật mạnh, đập bàn đập ghế, phùng má trợn mắt lớn tiếng là chúng tôi đã sỉ nhục y trước mặt công chúng, trong khi y đã tỏ ra khiêm tốn. Chúng tôi muốn nói đến cái thứ « khiêm tốn » này, nó làm cho câu chuyện càng thêm phần rắc rối.

Câu chuyện thứ hai, năm 1936, chúng tôi được mời ra để phân giải một vụ tranh chấp. Bên mạnh tuyên bố rằng y sẽ đưa câu chuyện ra trước công lý, trước mọi người. Tôi nghe chữ công lý mà bỗng giật mình cái thót. Đề tỏ ra mình là quan tòa sáng suốt, sau khi nghe trình bày, chúng tôi nói thẳng vào mặt mà bảo rằng y trái lẽ, y là một kẻ hung hãn. Thế rồi y cảm thấy lòng khiêm tốn của mình bị tổn thương, danh dự bị bôi nhọ, y hét lên túm cổ đối phương, lôi xềnh xệch ra ngoài phòng họp, đập một nhát, chết tươi, xong trở vào trợn mắt hỏi chúng tôi « Nào, tôi phải hay tôi quấy ? » Chúng tôi vội vã trả lời : « Ông làm như vậy là phải ! » vừa nói vừa khom mình công lưng lại.

Chưa đủ, y còn hỏi giật lần thứ hai, « Tôi có phải là đồng minh tốt của các người không ? », chúng tôi liền vội vã trả lời như đám đông ở tiệm rượu thường làm : « Đúng, ông là bạn tốt lắm ! » Ngán thay cho đức tính khiêm tốn của tên sát nhân này ! Đó là tình trạng văn minh năm 1936. Trong khi mà chúng

ta mới hơn xã hội thú vật chỉ có chút ít, ước rằng tình trạng công lý trên đây sẽ sớm về chiều, nhưng nó lại chỉ mới là trong phút đầu của buổi bình minh ! Cho đến ngày nào mà ra trước

tòa án tối cao, bọn có tội không còn kêu ca rằng mình bị sỉ nhục, ngày đó còn xa.

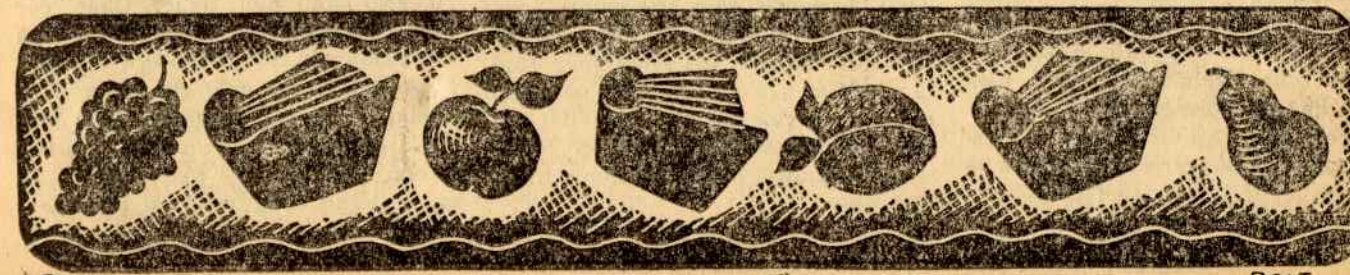
Có một đạo, tôi đã tưởng rằng chúng ta đang tiến trên bước đường văn minh thật sự, nhưng ông thần ÁC, hình như đã hiểu rõ tính chất của chúng ta, nên cố lôi kéo chúng ta đi ngược giòng tiến hóa, trở về trạng thái dã man xưa, trong khi chúng ta chỉ mới văn minh có một nửa. Bấy giờ chúng ta đang trở lại, quay lại lần nữa vào nhau, rứt tóc nhau, nhe răng cắn vào thịt lẫn nhau, kiêu trong rừng hoang dã... Nhưng tôi không hoàn toàn thất vọng đâu.

Dầu sao, câu chuyện khiêm tốn hay sỉ nhục trên đây, cũng là một điều hay, cả thiên tính ưa bàn cãi. Bấy giờ tôi nghĩ rằng chúng ta đang dần dà mất dần thứ sỉ nhục chân chính. Nhưng thôi dầu sao, chúng ta hãy cố tin rằng chúng ta còn có sỉ nhục, và hãy cố gắng tranh luận. Tranh luận, rồi một ngày kia chúng ta sẽ đạt được địa hạt mong mỏi, một thế giới của thần tiên.

HÀN CHÂU dịch

BẮP THỊT MẠNH

của LÂM NGŨ ĐƯỜNG



BOLT

15

PHÊ BÌNH PHIM

Một phim ngắn, chiếu bốn mươi lăm phút. Nhưng xem rồi, tôi suy nghĩ nhiều. Vì đó là cuốn phim Việt Nam đầu tiên đã nói cái gì, dù nói chưa được lưu loát.

Phim thuật lại *Ngày về*: «Vợ chồng Tâm và Thái sống xa nhau vì chiến sự. Tâm đứng bán hàng cho một hiệu buôn ở Sài Gòn. Bất tin chồng mấy năm mà Tâm vẫn giữ mối tình chung thủy.

«Nhưng rồi một bạn gái giới thiệu Quỳnh, một bạn trai khác. Quỳnh lần la đến nhà, cho đến ngày kia ngỏ lời muốn cùng Tâm xây đắp hạnh phúc. Tâm từ chối tình yêu, song vẫn giao thiệp thân mật. Ba người bạn đưa nhau đi viếng các vùng Thủ Đức, Châu Thới:

«Một hôm, Thái — chồng Tâm — đột ngột về. Về trong lúc Tâm sắp sửa đi Nha Trang với Quỳnh. Thái nay đã là con người tàn tật: mất chàng mù. Chàng sờ soạng nhận những vật quen dùng trong nhà, bỗng nắm phải cái điều của Quỳnh bỏ quên. Thái ghen, quyết bỏ nhà ra đi. Tâm phân trần mọi lẽ. Quỳnh trở lại lấy cái điều, giải bày tâm lòng ngay của Tâm và khuyến Thái bình tĩnh.

«Hai vợ chồng nói lại tình xưa. Thái đọc cho Tâm viết sách. Khởi sự bằng chuyện *Ngày Về*».

Câu chuyện có tính cách thời sự, tự nó đã dồi dào, linh động, nhiều ý nghĩa. Xem xong, tôi nhớ đến «GIỜ AM U», (1) cuốn phim Anh do Stanley Smith, Reginald Cosford và Hugh Baddeley đồng thực hiện và đã được giải thưởng tài tử. Cốt chuyện đặt vào hồi đại chiến thứ hai:

«Jean và Hélène lấy nhau được ba tháng, Jean phải nhập ngũ sang Viễn đông. Hélène mòn mỏi chờ đợi năm năm. Trong thời gian ấy nàng tình cờ quen Graham. Bỗng có tin Jean biệt tích. Hélène và Graham yêu nhau. Rồi Đức bại trận. Đột ngột có tin Jean còn sống, sắp về Luân đôn.

Hélène thấy mình đã tính với Graham, định gặp Jean nói rõ mọi điều rồi sẽ cùng Graham lập cuộc đời mới. Nhưng khi thấy Jean trở về với đôi mắt mù, nàng thương hại đổi ý định, bảo Graham đi xa, nàng ở lại với Jean. Trong khi ấy, Jean lại sờ phải cái điều của Graham bỏ quên. Biết rằng trong nhà có người đàn ông thứ hai, trong lúc khổ đau cuồng, Jean nhảy qua cửa sổ trên lầu cao tự tử».

(1) Chuyện phim đã dịch đăng trên Đời Mới,

Nếu tôi không làm thi *Nhóm nghệ sĩ liên hiệp* đã dựa theo câu chuyện trên đây mà xây dựng «*Ngày về*». Soạn giả đã sửa chữa cho hợp với tâm hồn người Á đông. Hélène nản lòng chờ đợi Jean, nên mới yêu Graham. Tâm nhân nại hơn, có nhiều cảm tình với Quỳnh, nhưng chưa dám yêu hẳn. «*Ngày về*» kết cuộc lạc quan: chiến tranh tàn khốc lắm đó, nhưng không đến nỗi phá tan hạnh phúc những người đã hy sinh nhiều. Cuốn phim không nề gây khổ thêm cho những gia đình đang chờ *Ngày về* của chồng con hiện ở phương xa.

NGÀY VỀ của LÊ DÁN

Được điểm này thì mất điểm khác: so với «*GIỜ AM U*», phim «*Ngày về*» kém phần éo le.

Và có lẽ chỗ này: Tâm vẫn phong lưu vui vẻ cùng các bạn trong lúc chồng khổ cực, không rõ tình mạng ra sao. Hơn nữa, khi Quỳnh đã tỏ tình rồi, Tâm vẫn còn giao thiệp với chàng, lại có phần thân mật hơn trước.

Người xem có cảm tưởng rằng nếu Thái chỉ về chậm chốc lát nữa thì Tâm sẽ là nhân tình thực sự của Quỳnh. Tâm có thể viện cớ rằng phải chiều khách hàng như đã phản trần với chồng chàng? Chiều khách hàng ở tiệm buôn, chứ ai lại đến bị bắt buộc chiều khách tận nhà riêng? Như vậy Tâm không tương trưng được đầy đủ đức tính nhân nại và hy sinh của đàn bà Việt, như soạn giả *Ngày về* đã muốn.

Về mặt nghệ thuật và kỹ thuật tác giả «*Ngày về*» tỏ vẻ đã chú trọng về bố cục và xếp cảnh. Phim có đôi chỗ ý nhị: Tâm quyến luyến Quỳnh bên song cửa sổ; cái điều từ tay Thái buông rơi, lăn trên bàn nên tiếng đều đều, át nhịp tim Tâm đập mạnh vì lo âu. Về kịch tính cuốn phim, tác giả không thành công: với cốt chuyện như thế đáng lẽ phim biến chuyển dồn dập hơn.

Cuộc đi chơi ở núi Châu Thới, khá dài đối với phim, thiếu các việc bất ngờ (gag) nên hóa ra nhạt và thừa. Buổi tái ngộ giữa vợ chồng Tâm — Thái không đủ cảm xúc người xem. Giờ về của Thái không được chuẩn bị trước, nên đối với khán giả, Thái là người xa lạ. Chính Tâm còn bảo chồng ngồi chờ cả phê như đối với một người khách, cốc cà phê mà trước Tâm định pha cho Quỳnh, nhân tình huyệt.



Dù Thái che đậy sự tàn tật của mình cách nào đi nữa, Tâm cũng phải thấy ngay, chứ không phải chờ đến lúc Thái đánh rơi cái thìa mới nhận ra. Sau bao năm xa cách, vợ gặp chồng hồi cữ, lẽ tất nhiên sau phút âu yếm mừng rỡ, công việc đầu tiên là nhìn chồng từ đầu đến chân xem có gì thay đổi chàng. Không nhìn kỹ chồng, không hỏi han ngay, mà đi pha cà phê,

tức là tình Tâm đối với Thái đã nhạt.

Cuốn phim bị thiệt thòi nhiều về âm thanh. Phim 16 ly, lẽ âm thanh quá nhỏ nên tiếng khó đúng như thật, lại chiếu ở rạp kiến trúc âm thanh kém cho nên lời nói nghe tiếng được tiếng mất. Còn nhạc phụ họa thì xin thú thật: tôi không phân biệt được gì. Đối thoại rườm rà: phim nói nhiều quá. Đường như tác giả sợ màn ảnh trống trải về âm thanh.

Cả đoạn đầu, ảnh và nhạc tự nó đã đủ trình bày, không cần lời giới thiệu như: «Sài Gòn sau khi tan chợ, xe cộ tập nập, người qua lại đông đảo..., đây là làng Lê văn Duyệt, đây là Thủ Đức...» Chính lời nói rườm rà nhiều lúc làm cho diễn viên mất tự nhiên.

Ảnh chụp ít đúng ánh sáng, đôi chỗ góc cạnh khéo, nhưng cũng có chỗ quá mờ vì canh thước tắc sai, và người quay phim cầm máy còn rung.

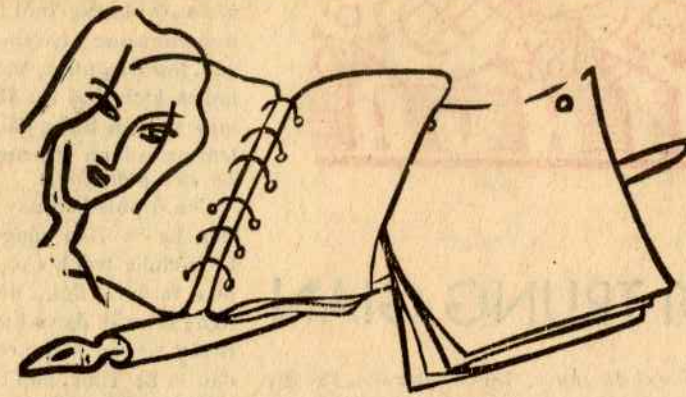
Về lối diễn xuất, Kiều Hạnh trong vai Tâm đứng vào bực trung, không xuất sắc, mà cũng không đáng chê. — Phương Lan trong vai Tiểu bạn Tâm — chưa quen với màn ảnh nên còn ngượng ngập. Phạm Đình Sĩ, trong vai Thái, có vẻ đóng kịch hơn là đóng xi nê. Đình xuân Hòa, nhà đạo diễn — thủ vai Quỳnh hơi tự nhiên nhưng cần luyện tập nhiều nữa.

Với một số vốn tương đối ít ỏi, với phương tiện tài tử, nhóm «*Nghệ sĩ liên hiệp*» đã làm việc với nhiều thiện chí trong phim «*Ngày về*». Qua nhịp câu rồi, các nhà thực hiện đã thấy rõ khó khăn của nghề. Chắc các bạn cũng nghĩ như tôi: thiện chí là bước đầu cần thiết. Nhưng chưa đủ: kỹ thuật và tài nghệ giữ phần định đoạt quan trọng trong ngành điện ảnh.

Tôi hy vọng rằng nhóm «*Ngày về*» sẽ chú trọng hơn về phương diện ấy và sẽ thành công trong các phim sau.

ĐỜI MỚI số 92

ĐỌC THƠ BẠN



của cô HỒ XUÂN LAN

Kỳ này, em đã đọc bài «*Quê tôi*» của anh Dương Quỳnh sáng tác trong một chiều ở Cù lao Ré.

Tác giả giới thiệu quê mình ở Cù lao Ré, bốn mặt biển nước chỉ có ghe thuyền qua lại trong mùa xuân và mùa hạ, dưới những rừng dừa, xóm làng tự hợp trong những mái nhà tranh vách đất. Những buổi sáng ở bến, trai gái trong thôn đi lại rộn ràng. Rồi, những đoàn trai chèo ghe ra khơi đánh cá, tới chiều, những cô thôn nữ bồng con đứng đón chồng trên bãi bờ sung sướng khi thấy ghe thuyền đầy cá. Và kết luận bằng câu: Một ngày, sóng, gió, nắng hồng...

Đây là một bài thơ, tác giả đã dàn ý tưởng rất khéo, từ chỗ giới thiệu vị trí địa dư, sự đơn sơ của dân cư trên cù lao và sinh hoạt hàng ngày của dân ông đàn bà miền biển.

Vị trí địa dư:

Hòn cù lao Ré

Mảnh đất rơi !... nhỏ bé

Nằm giữa trùng dương

Sự đơn sơ của dân cư:

Xóm bãi lúa thừa

Dưới những rừng dừa

Lá xanh phơ phất

Nhà tranh phên đất

Nắng dọi mưa chan.

Sinh hoạt hàng ngày của dân cư:

Hồ khoan... hồ hồ

Mang bao trai trắng lưng lờ trôi đi

Thuyền về chen lẫn bên sông

Chờ đầy cá bạc, mận nồng tươi ngon

Thôn nữ nữ nư cười son

Đứng trên bãi cát, bế con đón chồng.

Tác giả đã chọn chữ khá, vừa diễn được ý, vừa hợp với nhạc. Mảnh đất rơi nhỏ bé, chữ «*rơi*» đây đã diễn tả được một cái gì nhỏ mọn không mấy ai để ý.

Xuân hè, mùa biển êm trôi

Ghe thuyền đánh cá chơi với... bên bờ

Chữ chơi với... bên bờ đã diễn đạt được sự bấp bênh của các con thuyền

ở giữa đại dương. Hay là:

Mang bao trai trắng lưng lờ trôi đi
Đã diễn tả được con thuyền lúc xa bến rất đúng. Bài thơ lại vừa có nhạc đề rung cảm người đọc chứ không đến nỗi cộc lốc.

Tuy vậy, mở đầu bài thơ, tác giả đã vào đề một cách hời hợt quá, thiếu cái phong độ ngang tàng phóng túng của thơ tự do.

Quê tôi bốn mặt biển xanh

Một vùng cát trắng hiền lành, núi cao

Êm êm nhẹ nhàng quá, không khiến nổi được sự để ý của độc giả. Thường trong các cuộc diễn thuyết, muốn thính giả chú ý người ta phải mở đầu bằng câu: Thưa quý ông, quý bà, tôi vào đề. Mở đầu một bài thơ, trình bày một vấn đề cũng không thể thiếu cái tính cách dứt khoát ấy được.

Theo ý em, hai câu trên anh Dương Quỳnh nên ngắt ra:

Quê tôi.

Bốn mặt biển xanh

Bảy cồn cát trắng

Và dãy núi cao

Đầy, hồn cù lao

Hòn cù lao Ré.

Trong bài, còn có nhiều chữ vô nghĩa như chữ mận nồng trong câu: Chờ đầy cá bạc, mận nồng tươi ngon.

Cá bạc chờ từ ngoài biển về, tại sao lại mận nồng, hay chỉ là bí vụn quá.

Còn câu kết thì thật không xuôi. Câu kết phải gói chặt được toàn bộ ý tưởng của bài thơ khiến cho người đọc, nếu thêm một câu nào vào sau đó sẽ trở nên vô nghĩa.

Với câu kết mà tác giả dùng:

Một ngày, sóng, gió, nắng hồng...

Nó chỉ tổng kết được sự sinh hoạt trong một ngày của phần thứ ba trong bài thơ còn vị trí địa dư, còn dân cư ở đoạn hai chưa được kết thúc ra sao cả. Như thế là sự bố cục của bài thơ chưa chặt chẽ, như thế là tác giả cần phải sửa đổi lại, cần phải tổng hợp được các ý tưởng toàn bài trong một câu kết khác.



Nghề đẹp nhất là nghề làm mọi người đoàn kết lại.

Người ta mất rất ít khi người ta giữ danh dự.

VOLTAIRE

Danh dự tức là lòng kính trọng mình, kính trọng những cái đẹp của đời mình cho tới một độ cao quý trong sạch nhất.

A. DE VIGNY

Đau khổ không bờ bến
Sung sướng có giới hạn

H. DE BALZAC

Lúc người ta cần im miệng nhất là lúc người ta cảm thấy mình sắp nói lớn tiếng.

J.B.

Muốn thực hiện những điều to tát, người ta sống như là mình không bao giờ chết cả.

VAUVENARGUES

Khi nào quan văn không tham tiền, quan võ không sợ chết thì nước mới yên.

NHẠC PHI

Xả thân đền nợ nước,
Xem chết thoàng như vẽ.

TÀO TỬ KIẾN

Tôi không những thường thường «*mở xẻ*» kẻ khác đồng thời tôi cũng luôn luôn «*mở xẻ*» bản thân tôi nữa.

LỖ TẤN

Trên đời này có một hạng người hay tráo trở: Khi họ đứng trước mặt một con cừu, họ hùng hổ như một con chó sói, mà khi họ đứng trước mặt một con chó sói, họ lại ngoan ngoãn như một con cừu.

LỖ TẤN



DIỄN VIÊN: NGƯỜI TRUNG GIAN

SAU một thời gian thử lửa khá lâu Sĩ Tiến đã vững tin rằng: sân khấu, cũng như màn ảnh, đích là lợi khí nhiệm mầu để giáo huấn quảng đại nhân dân. Giáo huấn về đủ mọi mặt trong cõi tình cảm bao la của con người: có thể nói được rằng một sân khấu mà « ra trò » thì rất có thể cải tạo được khiếu thẩm mỹ cũng như biến đổi được nền đạo lý của nhân dân. Thì đây tưởng chừng đã chẳng giữ được trọn vẹn vai trò khuôn mẫu nhân dân theo nền nếp phong kiến với sự tôn trọng trung, hiếu, tiết, nghĩa đó ư?

Và chèo cổ hay chèo kim thì cũng vẫn là một ngành tuyên truyền của phe nho sĩ bất đắc chí và của tầng lớp nông dân dụng nên để chống đối lại trật tự tôn ti của chế độ vua quan, cường bạo, phú hộ. Đến cải lương thì, vào hồi thịnh thời của nó (khoảng 1930-40), nó cũng đã giữ một địa vị khá to tát trong việc truyền bá một nếp sống của giai cấp trung lưu thành thị để nêu lên một thị hiếu mới (yêu đương lãng mạn kiểu Tây phương), một thời trang mới (y phục tân thời còn lưu lại vết tích cho mãi đến ngày nay, mặc dầu vào khoảng 1929-32 đôi lúc đã đi tới độ quá trớn: Điều Thuyền mặc đầm ca điệu « Có ba con lợn »!).

Rút lại thì trong giới ca kịch, đã có một lớp kịch sĩ vững tin là sân khấu có nhiệm vụ chuyển hóa nhân tâm. Bởi vậy mới có một Năm Nở, một Đào Mộng Long, một Sĩ Tiến đem vấn đề sân khấu đặt lên tầm cao của thời đại để duyệt lại giá trị của Nghệ.

Họ đã say sưa làm việc.

Ở chốn rừng sâu núi thẳm, giữa nơi bùn lầy nước đọng, Sĩ Tiến và Đào Mộng Long đã tận lực bồi đắp cho tư cách của diễn viên, sao cho lớp người này — trong đó có mình — được xứng đáng với cái danh hiệu: « sứ giả của Tri tuệ » và « kẻ trung gian giữa nhân dân với chính quyền », danh hiệu huy hoàng mà một chính khách đại tài đã tặng cho « đào kép » — để trả lời nguyện thuyết « xướng ca vô loài »!

Cho nên Sĩ Tiến đã tự khép mình vào một kỷ luật: chỉ diễn tuồng cổ vở, chỉ

thủ vai dã tuồng. Dù có lung lay, vật vờ, chàng nghệ sĩ « đã tự gán cho mình cái nhãn hiệu: tự do » này (kỳ thực thì Sĩ Tiến không hề bao giờ chủ trương tự do cá nhân, tự do loạn) cũng cương quyết giữ vững lập trường Nghệ thuật của mình.

Đã vậy, anh lại còn nêu cao tinh thần cầu tiến đến mức đem tâm thần « bách chiến » đi cầu học cả những chàng thư sinh, miên sao gặp được « người hiền » dạy dỗ mình về kiến thức phổ thông và chuyên nghiệp... ấy thế là anh miên nguyện rồi. Như vậy, để làm gì, nếu không phải là để đề cao đạo đức cá nhân của hạng người phụng sự sân khấu mới: muốn làm thầy thiên hạ thì phải học hỏi thiên hạ đi đã.

của HẠ VIỆT PHƯƠNG

Anh chịu khó học hỏi đến nỗi có lần kể câu nệ, thấy anh học kịch nói, thấy anh học viết báo, thấy anh học điện ảnh thì đã vội la lớn lên là « tiếm vị », chứ có biết đâu là thực ra thì chính là anh đang « thoái vị » vì, đối với bạn thân, anh thường cười chua chát mà thú thực rằng: « Thà làm tên chạy biếu của sân khấu mới, còn hơn làm... Mã Sư Tăng của sân khấu cũ »! (Thiên hạ có kẻ quá khen đã ví « Sĩ Tiến Quan công » là Mã Sư Tăng Việt Nam).

Anh biết người, biết mình nên luôn luôn bất mãn với vai trò của diễn viên sân khấu cải lương. Trau dồi mãi về tư cách cá nhân, mà mãi cũng cứ thất bại hoài hoài nên anh tình đến chuyện làm cách mạng Nghệ sĩ: cũng như Năm Nở, cũng như Đào Mộng Long, anh ráp tâm cải lương sân khấu cải lương, bằng cách dung hòa mọi lối văn vào vào điệu ca Vọng cổ, Tây thi cổ hữu. Đây là một phản ánh trung thành của trạng thái xã hội Việt nam tiến tới độ phân hóa cùng cực.

Liệu trạng thái phân hóa đó có kết tinh lại thành một tác phẩm tổng hợp, như tác phẩm « Bạch mao nữ » đã là sản phẩm của giai đoạn « tan rã tự » ở Trung hoa không?

Tương lai sẽ trả lời. Chỉ biết hiện nay thì, ở bên kia nhịp cầu, Đào Mộng

Long, sau mấy năm nổi loạn với sân khấu cải lương (nổi loạn bằng cách đem mọi năng lực khả năng tích của mình vào văn, thơ, họa, nhạc, kịch để phụng sự kịch nói và kịch thơ) thì đến gần đây đã « trở lại » với sân khấu Cải lương, ừ ắp chủ trương « bình cũ rượu mới » bằng vở « Lửa giặc Tân ».

Còn ở phía bên này thì đích ngay kịch thơ của Sĩ Tiến cũng bị loãng vào dòng kịch chiến tranh « tàu bay, tàu lặn, tàu bô » và dài... dài... dài, khiến cho chàng nghệ sĩ « cầu đạo » kia vẫn còn đang lang thang vơ vẩn bên « cánh gà » chưa biết đâu là Ba Thục, đâu là Giang Đông?

Thất vọng, chàng lại lộn về đất đường đạo đức cá nhân của hạng người muốn tự tu cho thành kẻ trung gia xứng đáng.

Đúng như cảnh Năm Nở.

Sau mấy năm liên tục tạo cho mình riêng một biên thù, anh bạn thầy tuồng kiêm phát ngôn viên, có cái giọng sang như giọng « quan lớn ngồi giữa còn đường » ấy đã đem ra thử thách cả mấy vở kịch phẩm tương đối có giá trị về hội và về văn chương, do anh viết ra và dựng lên. Song... thất bại. Anh gieo giống không hợp thửa đất: dùng nhữ lời phân tách của kịch nhạc sĩ Lê Thuở « thị dân ngấy lên với thực tế xã hội rồi! ». Thiên hạ cần sớm món ăn tinh thần khác cơ!

Nên Năm Nở không « ăn khách »

khách không « soi nổi » kịch tả chân thực Năm Nở, vốn suốt một kiếp trung thành với « những kẻ vụt đi Năm Nở đã đem gói ghém nội dung thực vào một hình thức tượng trưng nhất định anh không rời bỏ lãnh vực « làm chứng cho thời đại ». Vì anh cương quyết công nhận vai trò của kịch sĩ, cũng như của diễn viên, là phải nêu lên được tiếng nói của thời đại, nhất tiếng nói của lớp người đang tranh đấu cho một Ngày Mai tươi sáng của dân tộc cũng như của loài người.

Nói gương các bậc tiền bối, anh đã nuôi hy vọng biến những câu ca « hỡi cô, vò hồn » của điệu cải lương ra thành những « lời thật », làm sao cho khán giả không phải chỉ rung cảm vì chất nhạc của câu ca, mà lại còn phải suy nghĩ chất văn của câu thơ nữa, nghĩa là nâng Nghệ ca Cải lương lên đúng mức giáo huấn của nó, để đồng thời đặt kịch sĩ và diễn viên vào đúng chỗ của mình, là diễn viên « nổi tâm tư và sinh hoạt của nhân dân ».

Anh và những ai có tham vọng như anh, liệu họ có đạt nổi ý nguyện không?

Câu hỏi đó đem ra đây để tất cả chúng ta trả lời, vì chỉ có tất cả chúng ta, tác giả đến người bày cảnh, từ diễn viên đến nhạc công, chúng ta mới là những bánh xe của một guồng máy, nếu muốn

(xem tiếp trang 31)

Trần Thanh Ba Chợ Lớn: Tôi có con gái lớn gần 18 tuổi, tôi hết sức phân vân trong việc tổ chức nghi lễ thành hôn. Có nên lấy liền của người con gái không? Hay là để mặc chúng nó tự do cưới nhau. Ông cho biết ý kiến về vấn đề này.

TRẢ LỜI: Thưa ông, thời đại kinh tế gay go này thanh niên họ chẳng lo hôn họ xong còn tiền đâu mà mua vợ nữa. Cha phải lấy vợ đẻ sinh ra con cái, con gái phải lấy chồng để tiếp tục sự mạng bảo tồn nòi giống. Ngày xưa, ông lấy vợ chắc phải cưới nhiều tiền lắm nhưng đó là chuyện ngày xưa, chẳng may cho lớp tuổi của ông ầu thai làm thế kỷ đầy thời, còn bây giờ nay, chính sách bán con gái lấy tiền, lạc lậu lắm rồi, vì thị trường ấy kém khách lắm. Tuy vậy, chính sách hôn nhân vô tổ chức gặp sao hay vậy ư? Rất tai hại vì con trai con gái coi thường việc hôn nhân, để đãi giá thì dễ khinh thường sẽ tạo nên những cuộc tình duyên tạm bợ, mau chóng tan vỡ. Theo ý tôi hôn nhân phải cử hành trong nghi lễ, giản dị nhưng nghiêm trang, vừa tạo được những điều kiện dễ dàng cho con trai vừa ảnh hưởng vào ý thức của trai gái: hôn nhân không phải là trò đùa mà nó tạo nên nhiều sự dang dở và đau khổ.

Hoki Việt, Đà Nẵng: Nhân loại, theo ý kiến của Đới Mới sẽ đi đến chỗ tốt đẹp, đến chỗ Đại đồng. Vậy nhân loại phải tiến bằng đường nào? Chúng ta hiện đang sống và biết gì về chế độ: chế độ tư bản và chế độ Nga Xô. Hai chế độ này sẽ đi song song hay một trong hai chế độ này không còn nữa?

TRẢ LỜI: — 1) Nhân loại muốn tiến tới đại đồng thì các dân tộc phải tùy theo vị trí địa dư, hoàn cảnh lịch sử mà phấn đấu cho sự tồn tại, sự tiến hóa và sự hợp quần về đời sống tinh thần và vật chất của dân tộc mình, đồng thời phải tôn trọng sự tồn tại, sự tiến hóa và sự hợp quần của các dân tộc khác. Thế giới đại đồng sẽ được thực hiện theo hình thức « Dân tộc kết hợp ». Con người là phần tử của gia đình, gia đình là đơn vị của dân tộc và dân tộc là đơn vị của thế giới dựa trên một tổ chức kinh tế xã hội chủ nghĩa được điều hòa hợp lý, đặt lên những quyền tự do chính đáng của cá nhân.

Chính sự mở mang các phương tiện giao thông và trình độ văn hóa sẽ quyết định sự thống nhất của nhân loại, nhưng ngày đó còn xa lắm. Đơn

ĐỜI MỚI SỐ 92



vị dân tộc dù trong tương lai xa lắc có bị xóa nhòa trên bản đồ thế giới đi nữa thì đơn vị cá nhân và đơn vị gia đình vẫn tồn tại mãi vì đó là sự kết hợp thuận với tự nhiên.

— 2) Chế độ Nga cộng và tư bản hiện tại không phải là Nga cộng và tư bản tương lai. Kết quả của sự tranh hùng hiện tại giữa hai chế độ đó sẽ là sự xây dựng thành một thế giới mới tương lai, không phải Nga cộng mà cũng không phải là tư bản. Nhận thức được điều đó, dân tộc ta sẽ tiến trước tới chỗ mà nhân loại sẽ tiến tới sau.

Dương Quỳnh, Củ Lao Ré: Hiện nay cái nạn trai thiếu gái thừa diễn ra trong xã hội phải giải quyết thế nào? Để chị em khỏi chịu thiệt thòi (ngoài chế độ đa thê) và để tránh nạn mãi dâm, không hoang sinh lý, giành chồng cướp vợ. Mong quý báo cho biết ý kiến.

TRẢ LỜI: — Sao bạn biết chị em không hoang? muốn giải quyết nạn mãi dâm, muốn khỏi không hoang sinh lý mà lại không muốn đa thê thì chỉ còn một phương pháp cuối cùng là chờ cơ hội thuận tiện sẽ đưa số chị em đó qui y vào chùa hay gửi sang giữ nhiệm vụ khai hóa văn minh ở các dân tộc nhược tiểu láng giềng.

Trả lời Y, một độc giả Saigon: Cái chức tước địa vị hiện tại không phải là cái vinh dự trong tương lai đâu. Một sự tham lam không suy nghĩ tuy có thể đưa lại cho bạn cuộc đời xa hoa sung túc hiện tại nhưng bạn chắc gì (le mariage amène l'amour).

Bạn không ăn được một ngày năm bữa đâu. Còn đối với X. bạn bắt X. phải chinh vấn đề trước khi X. muốn bạn chờ đợi và đừng để X. đi quá giới hạn của một vị hôn phu.

Tổng nữ Bích Hà, Hội An, Quảng nam: Đới Mới số 88, thấy ông trả lời cô Thanh Hương những câu khó hiểu, tôi lại càng thêm thắc mắc.

Vậy yêu cầu ông nói rõ rằng những thắc mắc của ông cho độc giả được biết để chúng tôi hoang mang quá. Chúng tôi rất nóng lòng được đọc những nỗi thắc mắc của ông.

TRẢ LỜI: — Tôi thắc mắc rằng, tại sao cô Bích Hà lại nóng lòng muốn đọc những thắc mắc nội tâm của người khác làm gì?

Nguyễn-hữu-Dung, Hanoi: Vài số Đới Mới sau này ông giải đáp một cách khó khăn, thiếu cái duyên dáng ngộ nghĩnh của những số đầu. Ông có nhận điều đó không và xin ông chữa lại cho.

TRẢ LỜI: — Bạn nhận xét đúng, vài số gần đây khó khăn quá có lẽ vì khi nghe tin Nga Mỹ sắp hợp doanh nguyên tử, tôi mừng quá nên quên chuẩn bị trước lúc giải đáp các thắc mắc của các bạn.

Nguyễn thị Tố Lan, Saigon: Trước kia, tôi sống trong gia đình khá giả nay gặp phải hoàn cảnh chồng đi không hẹn ngày về, gia đình ly tán, bên nách còn một con nhỏ, gia đình chồng không thể giúp đỡ gì được xin ông giúp cho ý kiến trong mục « thắc mắc ».

TRẢ LỜI: — Bà nên quên hẳn cái dĩ vãng khá giả của bà đi, bà hãy nhìn vào hiện tại, cái hiện tại cần vật lộn, cần vất vả. Bà hãy đặt mình cùng loại với những người bình dân. Lúc nào bà không thấy xấu hổ vì sự làm việc nữa bà sẽ tìm thấy lối thoát ngay. Giàu sang là chuyện khó nhưng tìm điều kiện để sống tạm bợ thì sẽ không khó nếu bà chịu làm việc, xã hội còn bao nhiêu đàn bà đồng con hơn, yếu đuối hơn bà nữa. Thế mà họ sống cả đấy.

Bàn tay ta làm nên tất cả

Có sức người sỏi đá cũng thành cơm.

TRẢ LỜI.Cô Phong Thu: Về bệnh ho lao, cô sẽ được đọc một bài nói về bệnh đó trong số Đới Mới gần đây, bao giờ cô vào Sài Gòn, cô có thể hỏi thăm việc đó ở tòa báo.

Bạn Thảo, bạn Long Tịnh: Bạn Hồ Hân Sơn đã nhờ tôi trả lời về thư của các bạn như sau: « Lỗi bạn Sơn »: Tôi đã suy nghĩ những điều đó trước khi chưa bắt được thư bạn và vẫn suy nghĩ sau khi đọc thư các bạn. Tôi thấy ở tôi cũng không có gì thay đổi cả. Không tiện trả lời bằng thư riêng, nếu có dịp sẽ gặp các bạn sau này, nếu có thể.

HỒNG NAM



ĐÔI ĐỜI

Đời chưa bao tuổi đời già,
 Nửa đêm chợt tỉnh, tóc pha đôi màu.
 Đời trôi nửa nụ thương đau,
 Ai vui trắng mặt, ai sầu đắng cay?
 Đời qua cửa sổ tháng ngày,
 Ai vô tóc rối, ai dày tóc rơi?
 Đời đi hai hạt sương rơi,
 Mộng xanh nửa giấc, lời lời lòng trinh.
 Tin ai bè bạn ân tình,
 Qua sông cầu gãy, tin mình, tin ai?
 Âm thầm giữa ruộng đất cày,
 Lúa non trở mộng, dưới lũy vượt lên,
 Chờ ta hồi lâu,
 Lúa hồi chờ ta,
 Một bên đất mực,
 Một bên hạt vàng,
 Ta theo hạt vàng,
 Ta trở đời ta,

Ta đời đời ta;
 Đời chưa bao tuổi,
 Lẽ đâu đời già?
 Troa một gian nhà nhỏ,
 Mười mốt tóc xanh.
 Lặng lẽ chung quanh,
 Bên đèn dầu lạc.
 Sương ngoài kia thời rơi lác đác,
 Với tiếng ve rừng nhạc âm u;
 Tai lắng nghe những tiếng hoang vu,
 Hồn trời dậy trong lòng người bên cạnh.
 Trời không lạnh, mồ hôi tuôn lộp xấp...
 Ta theo hạt vàng,
 Ta trở đời ta;
 Ta đời đời ta;
 Đời chưa bao tuổi,
 Lẽ đâu đời già...?

ANH CHÍN



NGƯỜI BẠN LÁNG GIỀNG

Tôi có cô bạn
 Miệng cười duyên, đôi mắt xanh trong
 sáng
 Mi khép mở che đậy cả hồn trinh
 Những chiều đông khi mây xám nghiêng
 mình
 Cô khẽ nói: « Quê tôi giờ lạnh lắm! »

Bao nhiêu trưa hè lặng lẽ
 Tôi ngồi nghe nắng cháy
 Có gì rộn trong lòng hồn bình thân ấy
 Có cất tiếng hát say sưa...

Ở đây mây tím tụ lưng trời
 Có bạn nhìn tôi ao ước:
 Trời mây đỏ xuống giữa lòng cô.
 Tôi về đây, xa cuộc sống xô bồ
 Bên cô bạn, gói đời trong mảnh lụa.

Khi cánh đồng tràn trắng
 Có kéo tôi đi dạo dưới đêm rằm.
 Rồi cô hỏi:
 « Phố phường trắng sáng không?
 Các cô bạn thị thành chắc đẹp lắm! »

Và thật thà cô kể quãng đời riêng
 Có đủ một lần yêu
 Nhưng « người đó » chết rồi trong khói
 lửa
 Tôi thành kính nhìn đôi môi nở
 Chứa tâm tình.

Kể rồi trưa lại trưa trưa
 Có dưới dưới hát cho vừa nhớ thương.

Huế, những ngày lạc xóm

NHƯ THU

THỬ ĐẶT LẠI VẤN ĐỀ

II

Tính chất phụ

Do đó mà tính chất dân tộc chịu ảnh hưởng trực tiếp của thổ nhưỡng và của xã hội, nói khác đi là chịu ảnh hưởng của địa lý và của lịch sử. Vì trong việc chế ngự ngoại giới—phần lớn là ở trong việc sản xuất—thì loài người đã lo sự phân công mà tạo cho mình có tính chất về nghề nghiệp (sĩ, nông, công, thương); và trong việc chế ngự lẫn nhau—phần lớn là ở trong việc tổ chức xã hội hưởng thụ quyền lợi—thì loài người đã do sự mà tạo cho mình có một tánh chất về giai cấp (phong kiến, tư bản, vô sản, trí thức, lưu manh), nghĩa là có rất nhiều tính chất ở trong một đoàn thể loài người, khi đoàn thể đó là một dân tộc.

Dân tộc tính Việt Nam

THẾ cho nên khi nhân loại còn ở trạng thái lấy quốc gia, dân tộc làm bản vị cho khái niệm thế giới này, thì do sự phân chia ranh giới vật chất (là biên cương địa lý), do sự phân chia ranh giới tinh thần (là biên cương tinh cảm) mà loài người vẫn còn phải sống tách biệt nhau, mỗi nhóm—được gọi là dân tộc—sống theo những tập tục, những lễ lối, những nề nếp, những « tác phong » đã do khí hậu, cảnh thổ (ngoại giới) và do phép tắc, luật lệ xã hội của bao nhiêu thế hệ hun đúc nên.

Bao nhiêu yếu tố vật chất và tinh thần ấy đã nhào nặn rèn luyện mọi thứ tính chất nghề nghiệp và mọi thứ tính chất được gọi là quốc hồn, quốc túy, hay là dân tộc tính cũng thế. Do đó, mà người nông dân Việt Nam có thể là nạn nhân của xã hội phong kiến mà hóa ra không « thanh lịch » bằng một nho sĩ Việt Nam (đó là tính chất nghề nghiệp) và một thương nhân Việt Nam có thể là nạn nhân của xã hội tư bản mà không « hào phóng » bằng một tài phiệt Việt Nam (đó là tính chất giai cấp), sống khác nhau về chi tiết mà giống nhau về đại thể, vì đã là người Việt Nam thì dù là sĩ, nông, hay công, thương họ cũng dẻo dai, nhẫn nại, cần cù chịu đựng như nhau, mặc dầu mỗi nghề nghiệp, mỗi giai cấp có một mức dẻo dai, chịu đựng khác nhau

ĐỜI MỚI số 92

nghĩa là khác nhau về lượng chứ không về phẩm.

Thế thì tính

chất dẻo dai chịu đựng là một tính chất riêng biệt của dân tộc Việt Nam, hay nói khác đi một khía của dân tộc tính Việt Nam là nét dẻo dai, bền bỉ, chịu đựng, chịu khó.

Nét này đã do đời sống nông nghiệp còn thấp kém thô sơ (vì phương tiện sản xuất) còn uốn nắn dân tộc Việt Nam bắt buộc chúng ta phải luyện cho mình dẻo dai, không có thì... không sống nổi. Gia dĩ vị trí địa dư hãm dân tộc mình mắc kẹt giữa hai khối kèch xù, là Hoa và AN nên luôn luôn sự áp bức, hăm dọa của hai thứ láng giềng, dùng vôi của ca « gần nhà giàu, đau răng ăn đấm » ấy, đã tạo cho chúng ta phải có nét CHỊU ĐỰNG thì mới tồn tại đến ngày nay được. Ngoại giới đối với mình đã muốn phần khắt khe là thế, đã vậy, đời sống nông nghiệp thô sơ lại sản ra một chế độ bán nông nô bán phong kiến, khiến cho lớp dân đông đảo nhất trong xã hội là dân cày, phải chịu



ngày còn bé, tôi đã phải rướn cổ mới nhìn được chân trời. Lớn lên, giữa lòng đời bạc bẽo và chua cay, tôi vẫn không cảm thông được với mưa nắng ngoài; đời khép lại, phần chia sau hai tấm cửa màu xanh mà bụi kính thành đã làm hoen sặc.

Chiều nay, tôi nhìn qua khung cửa. Không gian như rung động trong sự giao hòa của mưa và nắng. Những hàng cây lá nhỏ, chụm dài trên thềm cỏ nhạt màu. Không hiểu vì sao, cũng khung cửa ấy, ngày xưa tôi thấy rộng lạ thường. Những bóng cây in hình lên tường, những lá tre vắt mình qua mái ngói là những ấn tượng tàn kỷ đối với tôi hồi ấy. Ngày nay, cũng qua khung cửa sổ, tôi thấy đời đầy những màu sắc, và những hình ảnh khác nhau; những màu sắc ấy, những hình ảnh ấy đã hòa hợp để làm nền cho cuộc sống. Chúng đã in sâu vào trí tôi. Tôi đã nhìn qua bao nhiêu biến trạng của tâm hồn, qua bao nhiêu sự rung cảm âm thầm và tế nhị...

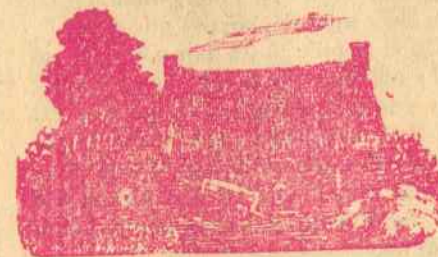
... Tôi đã thấy bao nhiêu khung cửa trong thành phố. Có những khung cửa suốt đời khép chặt, ủ kín những tâm hồn say sưa trong những giấc mơ là. Có những khung cửa mở rộng bốn mùa, đón nhận những hình bóng muôn màu của những thác áo lênh đênh từ vạt nẻo.

Ngày xưa, trong thời gian, đã có muôn nghìn cửa sổ. Mỗi cửa sổ thoáng hiện một bàn tay trắng, nhỏ và hiền. Những bàn tay thoăn thoắt trên phím đàn, lên điệu một khúc « Quỳnh Ca », hoặc thoăn thoắt trên tấm áo ngự hàn, gói ghém một tình thương ngoài « ái Bắc ». Có những cửa sổ nhận gió mười phương cũng như có những cửa sổ bay bướm thắm. Nhưng có lẽ những cái cửa sổ đẹp nhất là những cửa sổ của một Tây Thi hay của một Thúy Kiều, hay của một Chiêu Quân nhìn trăng trong chén rượu.

Vì chính đôi mắt! Đôi mắt xanh, ướt át và mơ màng! Phải chăng đây là hai khung cửa hẹp, chứa đựng một trời Say? Có ai đã tìm thấy được những gì trong hai khung cửa ấy. Đờ mi động,

DÂN TỘC TÍNH

HÀ VIỆT PHƯƠNG viết



ách cường hào, phú hộ đè đầu cưỡi cổ hết đời này sang đời khác, nên 95% phần dân muốn sống còn thì phải tạo cho mình một lẽ sống... « sống lấy được » nghĩa là yêu đời không điều kiện (TÍNH HIẾU SINH, bậc lộ ra ở mọi câu ca dao ca tụng tính đức, và bậc lộ ra rõ nhất là ở các câu chuyện Tiểu Lâm và các câu chữ rửa rất là tục), và, đã luôn luôn bắt mắt mà lại luôn luôn muốn hưởng thụ, luôn

luôn muốn tồn tại, nên bắt buộc phải tạo cho mình một thái độ xử thế kiểu Á Quay.

là nông, là xược, là mĩa mai, là hài hước, là chữ đồng (TÍNH TRÀO LỘNG, bậc lộ ra trong kho văn chương châm biếm rất là phong phú của thầy trò Ba Giai, Tú Xuất, và đồng hội, từ Trạng Lợn đến Trạng Quỳnh, qua Tú Xương, Tú Mỡ).

Thị dân và dân tộc tính

GẦN đây không đầy trên dưới một thế kỷ, do sự ngẫu nhiên—không phải!—do sự tất nhiên của lịch sử (trước sự thổi nát tất nhiên của chế độ phong kiến nước nhà) mà giai tầng tư bản để quốc đã tới đất Việt, đem phương tiện sinh sản của sức máy và sức điện sang hoán cải đời sống dân tộc ta ời, đem đảo lộn tổ chức xã hội ta đi, khiến cho từng lớp thị dân bắt đầu giữ một bậc khá cao trong mức thang xã hội, do đó tạo ra một nếp sống khá mới mẻ, cần cứ ở

(đọc tiếp trang 37)

rem mi khép, có ai đọc được những ánh sáng bên trong? Bên trong sâu kín của con người, càng sâu lại càng lác lốt. Lòng người có bao nhiêu cửa sổ, hay là một Mè cung của những triều vua Ai cập chứa đựng kho tàng? Trong sâu kín của tiềm thức, ai đã thấy được những trạng thái biến hiện lạ lùng; ai đã nghe được sự dao động mạnh mẽ những âm thầm của một triều sống đáng cao ỏi...

Chiều nay, sao tôi cảm thấy như bị khép chặt trong một Vạn lý trường thành! Khung cửa sổ đã mở trong lòng tôi một miền cách biệt.

Mỗi người đều có một cửa sổ của riêng mình, khép kín tâm tư để chia sẻ ngăn cách. Những cửa sổ đó đã phân chia ranh giới giữa những mảnh hồn, đã là những con đê chặn nước đời bờ giao cảm.

Vạn lý trường thành chỉ là một ảo tưởng. Nhưng sự ngăn cách của Vạn lý trường thành đã dựng lên cao vút giữa lòng người. Người ta đã khép kín cửa lòng, khép kín chân thành, tin tưởng, để khép kín mình trong một cái kén chặt hẹp. cái kén của thành kiến, của ích kỷ,

của bóng tối riêng tư. Có bao giờ Vạn lý trường thành sụp đổ; có bao giờ những lạch nước, sông giao nhau trong Đại Dương rộng rãi; có bao giờ những bàn tay đưa ra khung cửa để nắm những bàn tay?...

Nắng xuống bao la, vầng vọt trong mưa bụi cuối mùa... qua khung cửa sổ, tôi mơ màng nghĩ đến những góc giầy nên nhanh trên vĩa hè thành phố. Họ về đâu giữa kinh kỳ chật hẹp, và lăm lăm ba đường? Một đôi mắt có một vẻ riêng: đó ngẫu, trắng bạch, ngáy dật hoặc mờ đi... Họ ít nhìn nhau. Tự nhiên tôi liên tưởng đến những cửa sổ khác màu...

Không gian vô vụn và sống lên Mưa tạnh. Trời hoe nắng. Khung cửa sổ sáng lên, in rõ hình người ở đằng xa nom như những hình người trên màn bạc.

Một viễn ảnh đẹp để vừa nhóm đầu đây, sáng dịu như mây bạc ở chân trời. Lòng tôi như mở rộng. Không biết giờ đây có hàng rặng cửa sổ nào từ bốn hướng, đã mở ra trong nắng vàng mênh mang...

Một chiều cuối đông

21



L. T. S. — Đây là một chuyện phim, phóng tác theo J. Limousin, mà hiện nhiều nhà đạo diễn Âu Mỹ đang tranh nhau để soạn quay thành phim. Chúng tôi dịch lại câu chuyện cảm động sâu sắc này để tặng bạn đọc *Đời Mới* và những bạn muốn dự « Cuộc thi cốt chuyện phim » của Đ.M. tổ chức.

ANH ngọn đèn xanh rờn thức Mạc-tin dậy :

— Vãn con số 12...

Cô dời đến căn phòng coi sóc những người trọng thương đã ba tháng rồi. Dấu hiệu để chỉ những trường hợp vô hy vọng, con số 12 cứ ám ảnh mãi cô y tá trẻ tuổi. Không có đêm nào cô không bị thức giấc dậy đến hai hay ba lần do tiếng gọi khẩn cấp của thứ ánh sáng xanh rờn ngọn đèn chong đêm đó. Một thứ ánh sáng ghê rợn...

Nặng nhọc, Mạc-tin ngồi nhòm dậy. Cô biết có người đang đợi mình. Trên chiếc giường có ánh sáng xanh rờn của ngọn đèn chong đêm tỏa xuống, tìm một người đàn ông đau khổ đang thoi thóp đập. Cô cúi mình xuống người trọng thương. Có người đã kể lại cô nghe quả tạc đạn đã trúng chàng như thế nào vào buổi sáng ngày 12, trên ngọn đồi Vosges, vào buổi đầu cuộc tấn công của Đồng Minh vào thành phố Belfort.

Con người ấy đã từng nằm co quắp suốt 12 giờ trong một cái hầm nhỏ. Lúc những người cứu thương sục sạo khắp chiến địa, họ chỉ tìm thấy một thân hình mất cả mặt mũi, đầm đìa máu me.

Các y sĩ mổ xẻ hết cắt, lại và rồi thắp, trong lúc chờ đợi, thân hình đó chỉ là một đồng thịt ùn lị và là một đồng thịt biết đau đớn. Suốt 2 năm nằm điều trị ở bệnh viện lớn tại Suresnes, con số « 12 » đó chưa chịu chết cho.

Trong đêm nay, khi nghe chàng gọi, Mạc-tin cố trấn tĩnh như không có gì đáng sợ sệt cả. Nhưng cứ mỗi lần đến

gần giường chàng, chạm đến ánh sáng của ngọn đèn chong đêm, cô lại cảm thấy một nỗi sợ hãi ghê rợn.

Khi cảm biết cô đã đến gần, con số « 12 » bắt đầu lên tiếng. Song những giây cuống họng bị mảnh tạc đạn cắt đứt thắp chưa liền, nên con số 12 chỉ rên lên đều đều vài tiếng, những tiếng ấy nói nhiều với chàng, nhưng đối với Mạc-tin thì cô không tài nào đoán ra được.

Các nhà mổ xẻ quả quyết rằng một ngày gần đây kẻ trọng thương sẽ nói được thành tiếng.

Cũng đêm ấy, đêm 12 tháng chạp năm 1916, anh nói lên trước mặt Mạc-tin tiếng nói đầu tiên rõ ràng.

Cô y tá ngẩng ngời. Tiếng nói đầu tiên đó chính là tiếng gọi tên cô : Mạc-tin... Mạc-tin...

Anh lặp lại nhiều lần với cái giọng khàn khàn, lơ lơ, nghe như tiếng vọng từ xa đưa lại. Cô y tá đứng lại trong căn phòng lâu hơn những ngày thường lệ.

Khi người trọng thương xem chừng đã hết hơi rồi, cô bước lại giường mình, nằm thẳng người nhưng tâm trí luôn luôn xao xuyến bởi muốn ngăn ý nghĩ bàng quơ. Cô nhìn chăm chăm rất lâu vào băng phân công treo ở vách. Cô quên dần con số 12, lần đầu tiên cô thiu thiu ngủ mãi đến lúc rạng đông. Không hiểu sao Mạc-tin lại cảm thấy hối tiếc lạ lùng.

Phải gần 6 tháng, con số 12 mới nói được trọn câu. Vào cuối hạ năm 1917. Những chỗ thắp đã liền được, lời nói nghe có phần dễ dàng hơn. Người bị thương có thể nói lâu trong 10 phút nhưng rồi mệt lử và gần như bất tỉnh ở mấy giờ sau. Và anh chỉ nói khi nhận thấy có mặt Mạc-tin. Mới đầu là những mẩu chuyện về các trận đánh, tất cả những nét ghê rợn của chiến tranh, anh nói say sưa như muốn kéo cô y tá về phía mình. Mạc-tin nghe nhưng không góp một câu nào nhưng thỉnh thoảng cô lại lầm bầm một lời dịu dàng rồi đưa tay lau lên khuôn mặt nhàu nhui với cặp mắt lơ lảo đó. Sự cố gắng của anh đã làm đỏ từng giọt mồ hôi trên trán...

Rồi một hôm, anh muốn biết rõ khuôn mặt của mình như thế nào.

— Cô Mạc-tin ơi ! Tôi van xin cô. Cho tôi biết có là...

Mạc-tin thăm hiểu cầu nói của chàng, cô vẫn còn sợ sệt. Mấy tháng

rông, cô sống cạnh chàng, chàng cố tạo ra trong trí, trong nỗi đau hình bóng một người đàn bà sống, và người ấy chính là Mạc-tin.

Cô phải cúi sát gần mặt anh để nghe rõ ràng hơn.

Cô chậm rãi :

— Tôi có cặp mắt màu hạt dẻ nhưng có lẽ lại bảo màu hung hung. Mũi tôi hơi nhọn một chút. Miệng tôi rộng. Tóc tôi cũng màu hung hung đỏ, lại cắt ngắn và uốn quăn lại...

Cô đỏ mặt, thăm nghĩ là mình đã nói tốt cho mình nhiều quá. Nhưng anh lại lầm bầm :

— Nói nữa đi... Nói nữa.

Về sau, hai người sống gần nhau trong nhiều giờ. Con số 12 dần dần nói rõ ràng hơn. Cô được biết tên anh là Michel, 27 tuổi, trước chiến tranh là họa sĩ của một hãng kỹ nghệ ô-tô. Anh đã tham gia phong trào kháng chiến trước khi gia nhập vào đạo quân đầu tiên, đội quân F. F. I. Một trận bom làm gia đình anh tan nát. Anh kể lại là đã gặp rất nhiều thiếu nữ nhưng không có ai là vợ hôn phu của anh cả, và cũng không bao giờ tình giao hảo giữa hai bên được lâu dài. Anh im lặng một hồi lâu rồi lại thêm :

— Tôi vẫn lẻ loi một mình.

Từ đấy, Mạc-tin chỉ nghĩ đến Michel. Đêm đến cô lo lắng chờ đợi nhìn lên băng phân công. Ánh sáng xanh rờn của ngọn đèn chong đêm lại chiếu lên giường con số 12... Nếu như vô tình có một đêm nào không thức dậy thì cả ngày hôm ấy Mạc-tin xem như hỏng hết mọi việc. Cô nghĩ, cũng như Michel nghĩ, cô vẫn đơn độc. Cô rời gia đình lúc còn trẻ vì gia đình, đã vì tiền mà ép duyên cô.

Cô cũng tự hỏi nếu bây giờ cô yêu Michel ? Cô nghĩ rất lâu về ý nghĩ ấy. Cô định rằng cảm tình của cô đối với Michel phải đi quá tình thương hại mới đúng. Không, cô không thương hại Michel được, cô nhớ ra rằng có bao giờ anh phản nản việc gì đâu. Cô yêu chàng như một người đàn ông. Hơn một trăm mảnh vụn tạc đạn xâm phạm lên thân mình anh, anh có nghĩ gì đến một miếng sắt vụn ! Anh có thể chết nhưng chưa biết lúc nào. Anh bị tàn phế, mù lòa... nhưng cô yêu.

Mạc-tin hy vọng một cách vô lý là

SỐ 12

các vết thương của anh sẽ lành. Cô nói với một người giúp việc :

Michel nói các vết thương của anh có thể lành, nhưng không bao giờ người ta có thể ghép cho anh một chân, hay trả lại cho anh cặp mắt... Mặt anh không bao giờ có thể uốn nắn lại như trước nữa.

Một hôm Michel nói với Mạc-tin hãy nhìn trong cái vi của anh, Mạc-tin sẽ tìm thấy tấm ảnh của anh một độ nào. Anh muốn cô ngắm ngía thật lâu tấm ảnh ấy. Ban đầu Mạc-tin từ chối. Nhưng anh nài nỉ và cô mở vi.

Lúc cầm tấm ảnh lên, một nỗi lo lắng xâm chiếm trí óc cô. Cô sợ rằng sẽ thấy hiện lên trước mặt một người trai trẻ có nước da ngăm ngăm đen, dáng người khỏe mạnh, vẻ nhìn thành thật với nụ cười trên môi như lời chàng đã tả. Michel hỏi :

— Tôi làm bằng lòng có chứ ?

Mạc-tin trả lời :

— Tình yêu của tôi vẫn không thay đổi.

Cô khép vi lại mà không nhìn ảnh. Michel nói :

— Tôi biết, đời còn dành nhiều kiên nhẫn với tôi. Mười năm nữa, các nhà mổ xẻ sẽ tìm ra phương cách thắp chân tay và mắt mũi. Tôi tin chắc rồi một ngày nào tôi sẽ có thể trở nên người.

Tâm trí Mạc-tin đảo lộn khi nghe những lời rất điềm tĩnh do anh vừa kể. Cô nói với Michel là cô cũng rất tin tưởng ở khoa học. Những lời ấy như hấp nóng lại lòng hy vọng, Michel lại tiếp :

— Khi con người đồng tâm hiệp lực, đem tài ba đã dùng vào chiến tranh phụng sự cho hòa bình thì khoa học phải tiến những bước khổng lồ. Mạc-tin có thấy không, điều tôi cảm thấy thiếu thốn nhất là mù mịt những việc đang xảy ra trên thế giới. Bao nhiêu hứa hẹn là chấm dứt chiến tranh, tôi nào có biết là đã thực hiện được hay chưa ? Tôi có biết gì đâu ! Và tôi cũng không dám kêu nài có đọc báo cho tôi nghe nữa.

Mạc-tin cất ngang :

— Michel ! Anh không thể như thế được ! Phải nói cho em biết sớm hơn chứ ? Bắt đầu ngày mai, em sẽ đọc cho anh nghe.

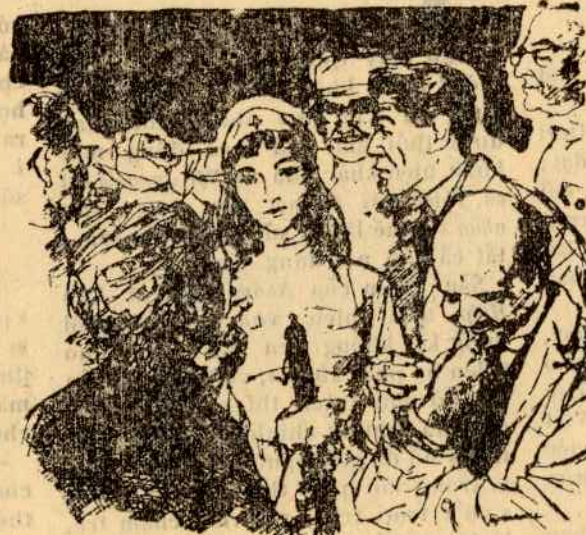
Mạc-tin cất ngang :
— Michel ! Anh không thể như thế được ! Phải nói cho em biết sớm hơn chứ ? Bắt đầu ngày mai, em sẽ đọc cho anh nghe.

Qua ngày hôm sau, cô mang một mớ nhật báo đến, rồi bắt đầu bịa chuyện đọc cho Michel nghe. Chiến tranh vừa nhóm lên ở Triều Tiên, cô nghĩ rằng tin ấy sẽ làm Michel buồn bực. Cô nói là vĩ tuyến 38 không còn nữa. Theo gương Đức quốc, Triều Tiên sẽ thống nhất dưới sự kiểm soát của một chính phủ trung lập. Vô tình nhắc tới nước Đức nên cô nói thêm hầu muốn làm cho chàng vui lên.

— Michel ạ :

Trong hai năm nay, ngay cả những người lính đức bằng chỉ cũng bị cấm nữa...

Rồi mọi việc êm xuôi. Đến chừng vấn đề Triều Tiên trở thành quan trọng ở trang đầu các báo, người ta lo tổ chức một Châu Á hòa bình. Một



hội đồng chính trị khai diễn ở Đà Loan. Khi cuộc tranh chấp trở nên quốc tế hóa, cô nghĩ ngay một cuộc gặp gỡ Staline-Truman, hai bên đồng ý ký một thỏa hiệp thân thiện kéo dài 100 năm. Cô thuật chương trình đồ sộ về vấn đề tài giảm binh bị được các nước đồng thanh bỏ phiếu tán thành ở hội đồng Liên hiệp quốc. Michel muốn rõ chuyện Liên hiệp quốc làm.

Lúc đại tướng Mac Arthur đe dọa sẽ dội bom Trung Hoa, cô nghĩ ra chương trình to lớn rộng rãi về các nước hội viên để giúp các nước kém mở mang ở Phi châu và ở Á châu.

Michel hỏi hã hỗi :

— Nhưng những chương trình đó đều thực hành cả đấy chứ ? Đừng tin ở lời nói. Kể cho tôi biết những sự việc kia.

Rồi cứ mỗi chiều Mạc-tin lại ghi vào một mẩu giấy những điều cô đã kể lại Michel lúc ban sáng.

Cô không đã động nhiều đến Nga

sô. Có những chuyến xe lửa chở khách du lịch Pháp đến bờ biển Crimea.

Khi Eisenhower thay thế Truman, cô nói là vị tân tổng thống này đã hủy bỏ chủ nghĩa tôn chủng bằng cách cử một người dân da đen vào làm chức phó tổng thống Huê Kỳ. Nhưng Michel như không bao giờ hã hỗi cả. Anh muốn cô dựng lên một thế giới hết sức kỳ kỳ mới lạ kể cho anh nghe. Ở Pháp, anh muốn biết kết quả con đường chánh trị của tân chánh phủ liên hiệp, anh muốn rõ số ngân quỹ chi tiêu vào khoa học và kiến thiết lên đến con số nào.

Một ngày nọ Mạc-tin đến Havre thăm bà con. Sau hai ngày vắng mặt trở về, cô tả lại cho Michel nghe những đỉnh thư lộng lẫy với vườn tược, công viên trẻ con nham nham khắp nước Pháp.

Michel lại hỏi :

— Còn Bác Phi Châu thì sao ?

Mạc-tin bịa là có những chính phủ tự trị theo quy điều như kiểu thành phố Tanger nhưng được rộng rãi hơn. Đôi lúc, cô cũng sợ trí tưởng tượng của cô đi xa. Nhưng Michel lại thích nghe những tin tức mới lạ đó. Anh nói :

— Mạc-tin ạ ! Em sẽ thấy rằng, do mới là những thay đổi bắt đầu thôi. Con người không rõ quyền lực của họ, họ có thể bị được nhiều chuyện họ cần biết nữa.

Mạc-tin lại nghĩ những sáng chế mới, những thay đổi hợp thời ăn nhịp với những điều cô

bịa và đó cũng là tất cả sự hiểu biết của cô. Từ đó, cô bắt đầu đọc lấy đọc để những sách vở về khoa học và chánh trị.

Với trí nhớ tài tình, cô tìm cách giải quyết những vấn đề kinh tế phức tạp nhất. Cô đưa ra những công ty hợp tác với sự kết hợp chặt chẽ giữa các nhà sản xuất và tiêu thụ. Những người bán thịt, buôn sữa, buôn sỉ đều bị phá sản cả. Áp dụng phương pháp hợp tác, cuộc sống đỡ phần mất mớ, các công ty sập đổ như những lâu đài cất bằng giấy.

Đến ngày nàng kể việc xê dịch trên các chuyến xe điện, xe ô tô ở Paris không phải trả tiền thì Michel nở một nụ cười thích thú lắm.

— Tôi đã nghĩ như thế từ lâu lắm rồi. Một ngày kia sẽ như thế.

GIANG TÂN

(xem tiếp trang 31)

VẤN ĐỀ ĐIỆN ẢNH

KIẾM cho ra được đồng tiền cho Điện ảnh lúc này là chuyện khó. Sinh lợi đồng tiền một cách xứng đáng trong nghề Điện ảnh lúc này lại khó hơn.

Song cũng chưa khó bằng tìm cho ra được vật dụng Điện ảnh, rồi dùng vật liệu đó sao cho có hiệu quả. Vì đồng tiền thì, dù là bạc Đông dương, dù là bằng Anh, hay đô la Mỹ, người mình gần đây xài — công khai cũng như bí mật — đã quen lắm rồi. Chứ còn vật liệu... Mà lại là vật liệu Điện Ảnh!

Thì thật là chuyện chim chích vào rừng hoang.

Lạc lõng là đúng lắm.

Mặt hàng

LẠC lõng ngay từ lúc khảo mặt hàng.

Kết quả: phi công phu, phi thời giờ. Mà, trò đời đã dục tốc thi bất đạt: cái đáng mua thì không mua, cái đáng sắm thì không sắm. Rồi ruột đau con xót, thế nào rồi cũng đi tới chỗ i eo mà đổ tội lẫn cho nhau là hoang tàng.

Chứ có họa là thánh, trong lúc này, ở đây, cũng khó lòng «phủ phép» cho ra đủ được vật dụng sắc bén. Tìm được mấy móc xi nê ở đất nước Việt Nam bây giờ cũng khó ngang việc tuyển lựa một guồng máy Nhà nước cho ra trò.

Mà cho ngay là có khảo — theo nghĩa đen — khảo ra nổi mặt hàng thì để mà muốn mua được cái gì thì mua được hẳn! Sự đời ở cái xã hội Việt Nam, trong lúc này có phải là được đâu.

Cái gì cũng qua cửa... quan, và qua cửa quan thuế cả. rất nhiều cửa. Dù các thứ của trước, cửa sau.

Phép tắc

ĐỦ các thứ phép tắc. Vì vật dụng cơ giới mà lọt được tới đất nước Việt Nam bây giờ thì khó hơn là đồ quốc cấm. Nhất là mấy móc điện ảnh. Cho nên, hãng Kim Chung, nghe đâu phải đi đường tắt: là chạy sang tận Hương Cảng... cho nó... gần. Thì mới có dụng cụ. Thì lại gặp đủ các thứ «kinh cụ» — nghĩa là kinh sợ — vì dụng cụ: hoàn toàn lệ thuộc vào người ngoài, vì máy là của người ta, máy ở trong tay người ta thì tức là mạng phim và mạng mình dĩ nhiên là cũng ở trong tay người ta rồi. Đến hãng Việt phim thì chạy chọt đến sút gấu...

quản ra mới đủ phép tắc «nhập cảng» được mấy móc vào thì sứt, mẻ, què, cụt rồi lại nhai quay trước chiếu sau; «quay thực mạng, chiếu lấy được», theo đúng khẩu hiệu «có phép lúc nào thì hãy sào ngay lúc đó đi», không có lỡ ra bị thu giấy phép, vì

ĐỘNG VIÊN VẬT LỰC

NGÔ ĐỒNG THANH viết

bất cứ lý do gì thì rồi mang máy, mang phim ra mà... nhai với nhau ấy à!

Nhà... máy

BÂY giờ đến máy nhà, nghĩa là thứ máy quay phim cỡ 16 ly thì, thôi! ngân khố dễ bắt rận, tuy là dụng cụ «tài tử» nhưng cốt quay được thôi mà. Lại theo đúng một khẩu hiệu khác nữa: «Nội dung là tất cả. Thiên tài là một câu chuyện kiên nhẫn». Thế là hết sức kiên nhẫn, và... tất cả cho nội dung. Thì đấy.

Sản phẩm của Nhóm Nghệ Sĩ Liên Hiệp, mới chiếu vừa rồi, về nội dung kể không đến nỗi «làm cho thiên hạ phát khóc», về thiện chí của cán bộ phụ trách thì xem ra thật là có thừa, nhưng chính cái thứ «máy nhà» nó đã giết người ta: trước tiên là trong lúc quay thì biết bao nhiêu «vụ» trục trặc, vá vuu, chậm trễ, lèch lạc, đến lúc chiếu thì ôi thôi! cái «khô» 16 ly nó làm khổ cho các đoạn cần đến hình lớn bao nhiêu thì nó hành hạ tiếng nói và âm nhạc bấy nhiêu — nghĩa là làm khổ con mắt và lỗ tai lắm lắm!

Thế nghĩa là khổ vì «khô» phim.

Phim

ĐẾN phim thì mới lại muốn phần hệ lụy. Dĩ nhiên là phải mua ở nước ngoài. Mua nhiều thì... tiền đâu? Mà giả dụ có muốn mua nhiều và có đủ tiền mua cho lắm về để rồi giữ làm sao cho nó khỏi hỏng? (Khí hậu nước mình có giống đầu thời tiết Âu Mỹ?)

Rồi lại vẫn chuyện «khô» phim: phim lớn phải có phép riêng thì mới hong chạy chọt sắm được; còn phim nhỏ, nhất là là phim màu thì, sau ít lần chiếu nó sẽ nhão ra như cháo vữa vậy (ấy là giả dụ lúc quay đã được ra hồn đấy).

Quay rồi thì phải rửa nữa chứ!

Rửa

ĐÂY là giai đoạn hồi hộp nhất phim Kiếp Hoa quay xong ở nước ngoài được đoạn nào rồi mang sang Tàu rửa, lỡ hỏng là... đi về quay lại, phim Bùn Cũ phải đợi hằng tháng mới rửa

xong «cho» vài ngàn thước, cũng như phim Nghệ Thuật và Hạnh Phúc như thế thì còn đòi sửa chữa, thêm nếm gì được nữa chứ!

Ấy lại chưa dám kể đến mối lo số vở lên, mỗi lúc sức nghĩ tới cảnh oái oăm này: là «bên ấy» báo tin cho biết trong số mười cuốn phim hợp thành một khúc chuyện xi nê «lỡ ra» rửa hỏng mất một vai cuốn thì... i hi! công trình hóa ra nước lã trôi sông!

Thuốc

ÔI LÀ thuốc! Mua được là một «phép lạ». Mua rồi giữ lại là phép lạ nữa vì «nó» bay dễ lắm! Giữ được rồi pha phách, chế biến cho ra mã thì xin hỏi nhân viên phụ trách chuyên môn của phim Ngày Về sẽ biết!

— Rửa xong rồi thì sướng nhé! Chỉ còn việc đem chiếu để mà hót bạc thôi.

— Vàng đúng lắm! Nhưng...

Còn chuyện rạp

CHAY được rạp chiếu phim của mình bây giờ thật trầy trật hơn chạy Lý trưởng thời mô ma để quốc thực dân phát xít. Thì đấy, đến đâu cũng có vài ba cuốn phim cừ khôi của ngoại nhân đứng trấn đòi tiền... «mãi lộ rồi!» Có cửa phải nạp tới 35 hay 45%! Eo ôi! là sướng.

Rút lại thì hiện nay, trong việc động viên vật lực cho nghề xi nê, có hai trở lực lớn: một, ở ngoài, là đủ các thứ dụng cụ chuyên môn, đối với mình còn xa lạ lắm; hai, ở trong, là... rạp, rạp, rạp.

Vậy, muốn mở lối thoát thì cần đến chính quyền can thiệp thực sự vào việc nhập cảng hay tạo tác vật dụng xi nê. Và tư nhân thì khá cất rạp cho thật nhiều vào.

Có thể thôi.

Khó lắm đấy.

Kỳ sau:

ĐỘNG VIÊN NHÂN LỰC

ĐỜI MỚI số 92

VĂN.— Còn «chuyện khác nữa» là chuyện gì? Mày nói ngay đi?

THỪA.— Nhưng mà... nếu ví dụ cậu muốn cho ông cụ chết đi... (Văn lấy hết sức đánh mạnh vào vai Thừa làm cho một người yếu đuối mà không xấu hổ à?)

VĂN.— Thôi, cầm mồm lại! Đừng có trêu vào tao!... Mày tưởng tao đồng lòng với Minh để gây ra chuyện ấy à?

THỪA.— Tôi chẳng hiểu cậu nghĩ ra sao nên mới dò cậu để cho biết.

VĂN.— Biết gì?

THỪA.— Biết xem cậu có muốn cho ông cụ bị giết không.

VĂN.— Muốn cho Minh giết ông cụ ấy à?

THỪA.— Phải. Vì cậu Minh giết thì tất nhiên là phải bị tù tội, mất hết quyền lợi, phần gia tài của cậu ấy sẽ về tay cậu. Ấy là chưa nói đến những tham vọng khác cậu đấy.

VĂN.— Đồ khốn kiếp, mày nghe tao nói đây. Nếu trong nhà này có kẻ muốn hại ông cụ hồi bấy giờ thì là mày. Vì tao trông mày ám muội lắm...

THỪA.— Cậu thấy rõ chưa... thấy rõ chưa... Biết trước như thế mà cậu cứ đi.

VĂN.— Không, tao không biết trước gì cả!

THỪA.— Quả thật cậu không biết trước là tôi làm gì à?

VĂN.— Không mà!

THỪA.— Cậu nói đùa đấy chứ?... Ông cụ nài nỉ cậu về ấp, cậu không đi. Thế mà tôi vừa nói ra là cậu bằng lòng đi Thanh liên, mặc dầu cậu đã nghe tôi nói những gì rồi!

VĂN.— Tao không bao giờ nghĩ huyền lại có thể như thế được.

THỪA.— Nhưng mà cậu đã có ý gì ấy... Nếu cậu qui ông cụ thì lằng lằng cậu phải đánh tôi, bắt tôi vì hững hờ tôi đã thoát ra. Thế nhưng cậu cứ bằng lòng nghe tôi nói, nghe heo lời tôi mà đi... Cậu còn bảo tôi ỏi gì nữa?

VĂN.— Cầm mồm lại! tao không sợ mày... tao không bao giờ có ý gì ấy.

THỪA (lại gần).— Không sao đâu... cậu không việc gì phải lo ngại cả. Tôi nói với cậu là không có bằng cứ. Tại tay cậu sao mà run thế?... Thôi, đi đi nằm nghỉ cho yên. Không phải cậu giết ông cụ đâu.

VĂN.— Người ta đã bảo với tao thế rồi. Tao biết!

THỪA (nhấn mạnh từng chữ).— Cậu biết?

VĂN.— Mày nói ra, nói tất cả đi!

THỪA.— Cậu còn chưa hiểu ư?...

ĐỜI MỚI số 92

KỊCH DÀI NĂM HỒI

NHỮNG KẺ SA ĐẠO

của H.T.Đ.

Ở đây chỉ có cậu với tôi, còn phải về trò gì nữa?

VĂN.— Vẽ trò gì? Tao làm trò gì với mày... (ngác ngơ nhìn Thừa) Đồ quỷ!

THỪA.— Cậu ốm rồi. Không có ma quỷ gì ở đây cả. Chỉ có cậu với tôi, và một người nữa, giữa hai chúng ta.

VĂN.— Ai! Người nào nữa?

THỪA trở lên bàn thờ.— Đức Phật, phật ở đây, gần cậu với tôi.

VĂN.— Mày nói dối! Chính là mày muốn vẽ trò. Mày khoác lác này nọ để làm rối trí tao, làm lung lạc tao. Nghe mày nói thì chẳng còn ai hiểu đầu vào đâu nữa. Mày cứ bày đặt chuyện ra cả. Mày điên, hay là mày vẽ vật thể để bốn cột tao? Thôi, chính là mày mất trí, mày điên rồi! Tao không muốn nghe mày nói nữa. Cút đi. Đồ điên! (vội vã thụt lui, chạm sát vách, đứng ngẩn người, hai húng nhìn Thừa).

THỪA (uất hận điên cuồng nhìn thẳng mặt Văn).— Cậu hãy thông thả... (lật lưng quần ra, thò tay vào trong ruột trousers buộc vòng quanh lưng).

VĂN (âm bầm).— Diên! Đồ diên!

LỚP HỌC

ĐIỆN ẢNH

lý thuyết và thực hành

do các nhà chuyên viên điện ảnh ngoại quốc và Việt Nam phụ trách về đủ các ngành.

LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH giúp những bạn xa gần muốn làm việc cho nghệ thuật thứ bảy có thể theo đuổi ý nguyện của mình một cách dễ dàng. Học phí hạ. Học viên muốn ghi tên và biết rõ điều kiện nhập học xin viết thư về:

Ô. HOÀNG-TRỌNG-MIỀN

117, đại lộ Trần-Hưng-Đạo — Chợ Quán chuyển giao lại cho

LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH

(Thừa rút ra mấy xấp giấy bạc đặt lên bàn).

THỪA (nói khẽ).— Đây.

VĂN.— Thế là nghĩa lý gì?

THỪA.— Cậu thử nhìn kỹ lại (Văn bước lại gần bàn, cầm lên mấy xấp giấy bạc để rơi khỏi tay). Cậu ngạc nhiên à?... Đủ tất đấy... cả ba nghìn bạc. Cậu không cần phải đếm lại nữa.

VĂN (ngồi xuống, nhếch nửa miệng như mỉm cười).— Mày làm cho tao đảm sợ.

THỪA.— Thế quả thật là cậu không biết sao?

VĂN (sau một lúc im lặng, hơi mất xa xôi, động trầm hẳn xuống).— Một mình mày... hay là với anh tao?

THỪA.— Tôi chỉ giết ông cụ theo ý của cậu thôi! Cậu Minh hoàn toàn vô tội... Chính cậu đã đem lại cho tôi ý nghĩ giết người. Tôi chỉ việc thực hành ý nghĩ đó.

VĂN (cơ hồ muốn ngất đi).— Tao có ý nghĩ ấy à... tao... trời! chỉ có vì một ý nghĩ.

THỪA.— Cậu dấu tiền đi... (Cắt các xấp giấy bạc vao dưới sách) Cậu thường vẫn cần tiền lắm mà... (giận dữ nhìn chung quanh nhà) Cậu đừng run sợ như thế!

VĂN (cả vẻ ngạc nhiên).— Ngồi xuống đây. Nói hết cho tao nghe.

THỪA.— Nói chuyện đã xảy ra ấy à? Thì sau khi cậu đi rồi, tôi nấp ở đây, đợi. Tôi chắc là đến nửa đêm thế nào cậu Minh cũng phóc rào đến đây.

VĂN (ngỡ ngàng).— Thế như Minh không đến?

THỪA.— Thì án mạng đã không xảy ra.

VĂN.— Trời...! Mày kể lại hết đầu đuôi cho tao nghe.

THỪA.— Không thể nào cậu ấy không đến được. Mấy ngày trước đó, tôi đã sửa soạn cần thận rồi...

VĂN.— Tại sao mày lại giết?

THỪA.— Thì những lời cậu đã thốt ra...

VĂN.— Mặc những lời nói của tao! Duyên cớ gì đã xúi mày kia?

THỪA.— Tôi oán ghét, muốn trả thù. Mà cũng vì tiền nữa.

VĂN.— Nhưng nếu Minh giết thì đã lấy số bạc đi rồi.

THỪA.— Cậu ấy không tìm ra đâu. Tôi đã bảo với cậu Minh là ông cụ cất số bạc dưới đầu năm. Nhưng thật ra là đầu sau lưng tượng Phật ở bàn thờ. Xong việc là tôi lấy ngay số tiền, rồi mọi công chuyện đổ cả lên đầu cậu Minh.

(còn nữa)

Xem ĐỜI MỚI từ số 74

Khi đèn dóm ở các rạp chiếu bóng, rạp tuồng đã tàn lụi thì đèn dóm ở các tiệm ăn rải rác xung quanh chợ Bến Thành, bừng sáng, rực rỡ trong chốc lát để tàn theo. Qua một cuộc truy hoan, qua một vài giờ giải trí, số đồ ăn từ khi tối đã tiêu gần hết, người ta lại muốn ăn, nhất là ăn về đêm, ngồi chễm chệ trên chiếc ghế gỗ của khu hàng trước tiệm nhậu Kim Sơn, hoặc là đã bèn những quầy hàng phố Đỗ Hữu Vĩ, thú vị hơn nữa là sà vào một góc phố, chén một ổ « mi xiu mại ».

Trên mảnh đất nhỏ nằm trước mặt tiệm nhậu Kim Sơn được trưng bày không biết mấy là hàng ăn. Muốn vờn mùi vị trộn lẫn với nhau thành một thứ mùi quyến rũ, muốn vờn màu sắc lẫn lộn với nhau làm người ta phải bước vào xem thử. Hơi nước phở làm mờ cả ánh đèn điện, bốc ra một hương thơm ngào ngạt. Trên quầy hàng lủng lẳng một tảng thịt bò lớn, tươi sống. Dăm chùm ớt đỏ chói. Hai ba chồng bát xếp cao chót vót, một rổ lớn bánh phở đặt kề bên một rổ lớn rau húng.

Ở đây cái gì cũng lớn cả : người ta xài lớn, nói lớn. Bàn nào cũng đầy người, cốc chai ngồn ngáng, bát đĩa đầy đặc, âm thanh hỗn tạp, không còn phân ra được một thứ tiếng nào nữa. Chỉ còn nghe tiếng húp phở, húp mì, húp cháo xi xúp, tiếng nhá bánh mì ròn tan, tiếng cốc chạm nhau lách cách. Màu hung đỏ của thịt, màu vàng ngậy của trứng trắng, màu đen đen của cà phê, màu hồng của rượu và các màu áo trộn lộn với nhau tạo nên một bản hòa tấu, biểu hiện đầy đủ một sức sống tràn trề.

Kề bên mấy cái lò ăn uống này, nhạc ở tiệm nhậu rậm rịt ; hết tango đập diu, sang đến valse là lướt, « rumba, samba » quần quýt, lạc lõng đầu đầy tiếng hát của một vài ca sĩ thất nghiệp trên lãnh vực của mình. Ánh sáng đưa nhau thay đổi, từ màu hồng sang màu xanh nhạt rồi đỏ lờm như máu. Không khí sặc mùi ăn chơi, bao phủ lấy khu chợ Bến Thành. Trên khu đất Bùng binh, vẫn còn những cặp trai gái quần quýt lấy nhau, chưa muốn rời, như lưu luyến mảnh đất đã gọi lại trong lòng họ chút gì dư vang của ngày tháng tằm.

Ngồi trên mảnh đất nằm gọn lỏn giữa những con đường chẳng chịt này, người ta có cảm tưởng như được xem một cái đèn kéo quân nguyên tử, đủ cả xe hơi, xe ngựa, xe cyclo máy, cyclo đạp, xe đạp, tất cả đều quay tròn, quay tròn quanh mảnh đất. Đêm khuya là thiên đường



SAIGON ĂN ĐÊM

Phóng sự của DUY SINH

của dân xứ nóng mà, người ta đi ăn, đi chơi, đi tự tình với nhau đều về đêm khuya cả. Nhất là đi-tự tình trong mùa trăng ở Sài Gòn. Ai có đi về con đường Bàu Sen đêm khuya, mới thấy đầy đủ nghĩa của chữ người, người trắng trợn. Dưới ánh trăng thanh (vì đầy đường không đặt đèn) xe hơi dè bẹp cả cổ, người nhồi trên cổ và người đứng là người của thiên nhiên.

Cũng may dưới cái ánh sáng tọc mạch của Sài thành, còn có hai con đường để mặt trăng nướng nấu kiếp cơ đơn, cũng may mà dưới cái ánh sáng gay gắt của đèn điện này còn có những con đường may mắn, không phải đường dầu, đó phải chăng là con đường hạnh phúc của những cặp trai gái khao khát gần nhau và đó phải chăng là con đường tội lỗi theo các nhà mô phạm.

Đi chơi chân, xem hát, xem tuồng chán rồi, túi tiền bạn có hém quã, mà cô lại khô rang, bạn hãy chịu khó ghé lại hàng nước mía góc ngã tư ngã sáu. Nước mía ở đây vừa ngọt lại vừa mát, không bao giờ cạn cả, suốt từ sáng cho đến đêm khuya, mía chất thành đống, răng của mấy ngón mía cả ngày để như con tôm, phun nước xuống chậu có những tảng đá lớn, vôi mía chảy đều đặn, cán máy ép quay đều theo bắp tay của mấy chàng trai khỏe mạnh. Ở đây nước mía chảy như suối vậy, người ta uống liên lu, và mấy tay trai cũng hoạt động không ngừng. Hãy lại đây mà uống, đó là nơi giải khát vừa rẻ lại vừa ngon của dân người ít của.

Uống đỡ khát rồi, nếu bạn thấy kiến bò bụng, thấy nồn nao dạ dày, mà túi tiền ít ỏi, bạn chịu khó tìm đến một ánh đèn le lói làm ăn hiện những cuộn thịt, khoai giò, những chiếc bánh mì dài trong khung cửa kính một chiếc xe. Bạn chỉ phải bỏ ra ba đồng thôi là có đủ cả : từ những miếng tai lợn, đuôi lợn, rồi thịt, đu đủ chua, Maggi, nằm ngoan ngoãn trong ruột khúc bánh mì dài mà ròn tan. Ba đồng là no rồi, ngủ yên giấc biết mấy. Nói đến xe mi bèn phố vắng, quên sao được xe bánh bao của các chủ, giọng rao ồ ồ trong đêm trường. Dừng bước lại chén một chiếc bánh bao nóng hổi, bột trắng ngần, nhân

thịt mỡ lộn đậu xanh, ngậy ngậy, bùi bùi, vị giác của mình được kích thích biết chừng nào. Truyện xe hàng bèn phố vắng vẫn chưa hết, còn xe bánh cuốn hấp ăn với giò, giá cả cũng vừa phải mà thôi, ba đồng một đĩa vừa mềm vừa dẻo, lại nóng nóng tề tề đầu lưỡi ít ỏi bột lộn tỏi. Ăn vào hai đĩa là cõi lòng đã lâng lâng với gió mát đêm trường rồi.

Vẫn chưa hết truyện ăn các bạn ạ, vẫn chưa hết những món ăn đặc biệt trong đêm trường của Sài thành, vẫn đang còn những món của các chủ : Trong cảnh đêm trường tịch mịch, ngày nào cũng như ngày nào, không khi nào sai giờ, một bóng đen ngà dài trên hè phố, một giọng rao đặc biệt xa xăm rồi gần lại dần :

— « Bánh bơ đào cha quây ».

Giọng rao có chỗ bông có chỗ trầm, có chỗ nhấn, có chỗ yếu ; mà chỉ chủ khách đó mới lột tả nổi mà thôi.

— « Bánh bơ đào cha quây ».

Bình dân biết bao nhiều, hai ba đồng là đủ cả chất bánh bơ, những miếng cha quây vàng ngậy, thơm phức, ròn ròn, thú thú, no no.

Vẫn truyện các chủ, vẫn truyện xe hàng trong đêm vắng. Các bạn vẫn thường ăn mía luộc đầy chữ, chao ối khúc mía luộc, trong đèn ruộm, mới lấy từ trong thùng ra, bốc khói thơm thoang thoang, nhả vào ngọt hơn nước đường nhiều, ngọt lừ đi kia, không sắc cò như nước đường, mà chỉ có một đồng thôi, một đồng là đủ chất ngọt trong một ngày rồi.

Ác hại cho kẻ nào, bụng đang đói mà thờ phải hơi khói của bà nướng cho con nít, rồi đủ các loại đồ chơi nem. Phải, món quà nem nướng nữa. Từng cặp một, nem cháy xèo xèo que trên đầu gối, đặt kề bên một trên lửa than, rồi rau, ớt, bánh tráng hứng bánh mì đầy ắp, ế mà, có tương ngọt phơi màu sắc đưa đến tận miệng. Dù ta có tốt ăn đến bao nhiêu phải, mà nghĩ thấy mùi ấy, cũng phải xạo xuyên cả hạc nước miếng, nghĩa là nước miếng cứ ứa ra chân răng như nước trên ngàn chảy ra vậy.

Quả Sài thành còn vô vàn, quên làm sao được món bột khoai bún tàu bao nhiêu oản hơn xâm chiếm mình. Bạn không phải đi đâu cả, ngồi nhàn nhàn chờ tiếng rao độc đáo, lạnh lạnh của chị bán hàng. Gọi lại, chỉ năm các hay một đồng thôi là tăng thêm thì vị cho cuộc đời, ngọt, bùi, thơm tho.

Nếu các bạn đi làm việc tay chân cả ngày, thân hình mệt mỏi, khớp xương hầu như rời nhau ra, thì cũng chẳng phải đi đâu cả, lắng nghe tiếng kèn chạm nhau lách xắc của anh chàng tầm quất, nửa tiếng đồng hồ nắn bóp, họ tùm vào chỗ nào của người bạn cũng kêu khùng khục, rồi tề tề buồn buồn bạn ngủ khi lúc nào không biết nữa.

Khoái tri thay những món hàng đêm vừa ngon vừa rẻ lại vừa tiện lợi của châu thành tràn sức sống. Bèn những cái rạng rỡ, ngon lành, tràn ứ mãnh đất này, ở những hè phố thiếu ánh đèn, chỉ có ánh trăng rớt xuống bao khuôn mặt nhếch nhác, xanh xao của bầy trẻ đánh giầy, lau mũ, chúng đánh lộn, tranh nhau chỏ ngủ, từng đám một nằm phơi mình trên hè phố, như một ổ lợn vậy.

Gần hơn nữa, quanh quẩn bên những quầy hàng, từng đàn trẻ cắp nghề cạnh bán ăn, chúng chờ khách hàng đứng dậy ra đi, chồm lại, chụp vôi vàng đĩa cơm còn sót vài mảnh xương gà, vò hấp tấp lấy tờ mi còn sót lại chút nước, chúng đặt ngay xuống đất phân phát nhau những mảnh xương, nhai rau rầu, chúng rướn hàm, lên gần tay kéo thẳng mảnh xương gà, nhai lấy một chút gân, thịt thừa đất tận trong kẽ xương, một cậu ôm cả hai tay tờ hủ tiếu, rướn thẳng bụng, dốc kỹ hết từng giọt nước phở.

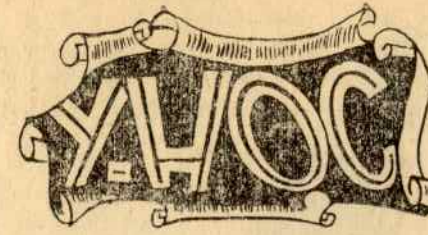
Mấy chú khách bán hàng lâu năm đuổi, chúng hót hải đặt bát đĩa lên bàn, vừa lắng xa, vừa lấy ống tay áo quẹt ngang miệng, chúng lại lang thang trên hè phố để lau bóng giầy thiên hạ, một tay chiếc hòm nhỏ, mài chân trên hè phố, tô bồi sắc đẹp hoài huyễn cho bao nhiêu lũ khách. Nếu ta có thì giờ, lắng văng trên con đường Charner, ta sẽ thấy : trên những quầy hàng rực ánh sáng neon, ông « già Noel », chống gậy đến phát đồ chơi cho con nít, rồi đủ các loại đồ chơi ngay dưới quầy hàng, một đứa nhỏ que trên đầu gối, đặt kề bên một bánh mì dài mà ròn tan. Ba đồng là no rồi, ngủ yên giấc biết mấy. Nói đến xe mi bèn phố vắng, quên sao được xe bánh bao của các chủ, giọng rao ồ ồ trong đêm trường. Dừng bước lại chén một chiếc bánh bao nóng hổi, bột trắng ngần, nhân

thịt mỡ lộn đậu xanh, ngậy ngậy, bùi bùi, vị giác của mình được kích thích biết chừng nào. Truyện xe hàng bèn phố vắng vẫn chưa hết, còn xe bánh cuốn hấp ăn với giò, giá cả cũng vừa phải mà thôi, ba đồng một đĩa vừa mềm vừa dẻo, lại nóng nóng tề tề đầu lưỡi ít ỏi bột lộn tỏi. Ăn vào hai đĩa là cõi lòng đã lâng lâng với gió mát đêm trường rồi.

Vẫn chưa hết truyện ăn các bạn ạ, vẫn chưa hết những món ăn đặc biệt trong đêm trường của Sài thành, vẫn đang còn những món của các chủ : Trong cảnh đêm trường tịch mịch, ngày nào cũng như ngày nào, không khi nào sai giờ, một bóng đen ngà dài trên hè phố, một giọng rao đặc biệt xa xăm rồi gần lại dần :

— « Bánh bơ đào cha quây ».

BỜ MỎI 4 92



II

TRONG lúc Ulin phát minh ra được chất mới lạ trong « đậu nành », thì có một nhà khoa học Mỹ chịu giải nắng dầm sương, băng đường chỉ sả len lỏi vào rừng Mexique để sưu tầm chất quái lạ đó trong một viện khoa học của Đại học đường « Peucit Vanis », bác sĩ Russell Martxer cặm cùi vào « tế bào tròn » đó nhứt, rồi bác sĩ cũng đồng ý tưởng như Ullion, thế nào cũng sưu tầm cho ra « Lex Hormone » trong các thảo mộc nào đó.

Thức thảo mộc được gọi là « Saponigens » có rất nhiều « Sterol » — thế nhưng cây « Saponigens » ở đâu có nhiều đã chờ.

Marker lục hết sách vở để xem, và đàm luận với các nhà Thảo mộc học. Họ mới chỉ cho biết rằng thứ cây này có rất nhiều trên bãi cát bờ biển phía tây của Mỹ, và trong rừng rậm Mexique cũng có.

Bác sĩ Marker nghĩ học, đi vào rừng nghiên cứu. Một bác sĩ thấy dân Mexique vắt một thứ rễ cây xuống nước để thuốc cá, dân ở đó gọi là rễ cây « Cabra de negra ». Dân ở đó nhờ thứ rễ cây đó mới có cá ăn rất dễ. Marker đưa thứ rễ cây đó rất nhiều về « Pencil Vania » và đem chất hóa học khác để biến hóa cái rễ cây đó ra.

Khảo cứu thành công. Chất « Sterol » có rất nhiều.

Chứng ông ta lật đặt đến một Hiệu bảo chế thuốc rễ cây khoe đã kiểm ra được chất « Sex Hormone » rồi — thì gặp ngay trở ngại, là họ không tin

ở thủ đô vậy, ở đây dân công giáo nhiều, nên họ thận trọng ngày Chúa giáng sinh lắm.

Trên mọi nẻo đường, mặc dầu đã về khuya, người đi chơi vẫn tấp nập, xe hơi như nước chảy và mọi rạp hát đều hết vé từ chiều. Vui thú nhất có lẽ là trẻ con, chúng đốt pháo bông, chúng mặc quần áo mới và chúng chờ chuông nhà thờ điểm để nhận quà bánh. Trong cảnh tưng bừng rạng rỡ, trong làn gió mát lạnh của Sài thành, tiếng chuông nhà thờ đổ hồi, đồ từng hồi dồn dập, Chứa ra đời, chụm tội cho chúng sinh, kể đã 1953 năm rồi, mà loài người vẫn đầy tội lỗi.

DUY SINH

SEX - HORMONE LÀ CHẤT GÌ ?

« Sex Hosmone » gì mà ở trong Thảo mộc ra mà không ai biết thuở nay.

Một hôm ông ta gói 2 chai thuốc vào giấy nhật trình xách đến hãng bán « Hormones » của Mevique Labonatonnes « Hormones ». Ông ta rút một chai đặt lên bàn của bác sĩ Federics Lehman là người Quản lý về ngành kỹ thuật « thuốc ». Đây ! 1000 gr Progesterone mới xong bác sĩ trông vào chai và ngạc nhiên — vì tất cả số thuốc đó của hoàn cầu làm ra một năm cũng không được. Trong lúc bác sĩ Lehman còn ngờ việc thì marker thảo ra 1 chai nữa — đây cũng còn một chai 1000 gr.

Từ đó « Synthèse » của Hãng mới ra đời, dựng lên chế luyện chất hóa học theo phương pháp Marke. Rồi mới làm ra « Progeslerone » « Testoolerone » và « Esterone » rất nhiều để bán trên thị trường.

Không bao lâu, Hãng « Syn'hese » này đứng đầu tiên muốn dẫn công việc đào tạo Hormones trên hoàn cầu.

Rồi các nhà thám tử đua nhau kéo vào rừng sâu thuê người đi kiếm rễ cây hàng tấn.

Không riêng gì đậu nành và rễ cây Calera de Negra mới có Hormones, các nhà khoa học chuyên môn về canh nông thủ công nghệ hóa học của Viện canh nông Mỹ ở Bletonil meniland không quan tâm gì đến « Hormones » cả.

Một hôm cặm cùi nghiên cứu một công việc bí mật của mấy cây cà chua (Tomate) Vi lẽ gì, cùng một thứ cà chua với nhau, mà có trái thì tươi xanh — mà có cây thì héo khô rồi chết. Có lẽ có gì ở trong thân cây tươi tốt đó ? có chất gì để đối phó — vậy chất đó là gì ?

Ngày này qua tháng nọ, bác sĩ Thomas D. Fontaine và các bạn đồng sự mãi mết vào việc khảo cứu cây cà chua, phân tách từng phần ra thí nghiệm xem chất nào giúp cho cây cà khỏi héo khô.

Sau 3 năm mới kiểm ra được một chất hóa học có thể trả lời được.

Nhà sưu tầm đang mừng cấp ca cấp cầm lại thất vọng. Chất hóa học kiểm ra đó không thể đề phòng được bệnh khô héo của cây cối được, sau kiến cổ sưu tầm nữa, thì ra bất luận cây cà chua nào cũng có chất đó cả.

(Xem tiếp trang 32)



XXVI

Sơ lược cốt truyện

Họ gặp nhau sau những ngày biến cố ở Hà Nội. Tình viết văn, Bích làm thợ và Hương mới trở về, bán khoán đi tìm một con đường sống. Cả ba người trước đây cũng học trong trường Kỹ thuật.

Gia đình Hương ở một tỉnh miền Bắc, khi anh về, đã khác xưa một cách bất ngờ. Hương xin được m. t chân thư ký ở hãng buôn nọ. Chẳng bao lâu anh bỏ nghề vì một chuyện xích mích trong buồng giấy. Anh được Bích đưa vào làm trong một xưởng sửa xe hơi. Ở đây anh gặp Tạo, một anh thợ còn trẻ, hiền học và ham hoạt động xã hội. Anh bỏ nhà về ở trong xóm ngoài cùng Tạo. Ít lâu sau, Tạo gặp phải chuyện không may. Chân nắn và bắt bệnh, Hương bỏ vào Nam.

Đến Saigon, Hương được Tự, một người bạn thân, đưa lại trọ nhà Duyên, em họ Tự là gái nhảy, đêm đêm Duyên phải đi làm nuôi gia đình có một mẹ già với đứa con trai còn nhỏ. Chồng Duyên mất từ trước đã lâu. Đời sống ngán nấp khác thường của Duyên khiến Hương ngạc nhiên rồi cảm mến...

NGUỜI ta sống sơ bỏ quá. Mặc một bộ quần áo cánh cũng có thể đi dạo phố được. Cuộc sống bình dân ấy Hương đã làm quen rất mau. Hân nghĩ rằng giá Saigon có thêm một mùa lạnh nữa, với số lương không quá nghìn đồng bạc, đời sống đã tạm gọi là phong lưu đôi chút.

Nhưng mà ở đâu cũng thế, người đông thì sinh hoạt càng khó khăn. Hương chỉ mới ao ước thôi. Hân đã lè mồn vệt gót giày để vẫn chưa kiếm được một chỗ làm yên ổn. Năng. Đầu cũng năng. Mồ hôi đổ trời ra. Người ta đồ mồ hôi còn kiếm ra tiền. Hương chỉ đồ mồ hôi suông! Thì ra những thử thách gay go nhất vẫn đón chờ người xa ở những nơi đô hội. Cái nơi mà ánh điện chói lòa quyến rũ. Cái nơi mà từ bụi đường cũng có một mùi vị quen thuộc, cái nơi mà bất cứ một căn nhà đồ sộ nào cũng mở rộng cánh cửa đầy hứa hẹn.

Cửa mở đầy xin bạn cứ vào. Bạn sẽ vào hưởng một chút không khí

thanh nhàn của mấy cái bàn giấy, hồng tỳ gió quạt trần hây hây rồi bạn lại... đi ra. Cái thành phố mà dân số đông gấp mười lần trước chiến tranh đã chịu đựng quá nhiều với những bọn người từ mấy miền thiếu an ninh ùn ùn kéo đến. Họ lập cơ sở ở bất cứ một khoảng đất trống nào. Người giàu mua nhà lầu, ngựa xe hơi. Kẻ nghèo ở chui rúc vào những xóm nhà lá mùa mưa giột từ đầu đến chân, mùa nắng phấp phồng lo hỏa hoạn. Người ta còn ở cả ngoài hè nữa.

Đó là cái đặc biệt nhất của thủ đô miền Nam! Hương bắt gặp những gia đình đồ lè gói ghém thu gọn vào góc hè một hàng phố. Ban ngày họ đi từ phương làm vườn ăn xin, tối về ngã lưng ở cái xô hè ngủ ngáy o o giữa những tiếng huyền não của một cuộc sống ban đêm vừa dậy.

Tuy nhiên, Hương đã mến saigòn. Cái thành phố ồn ào ấy, những giấy phở chen chúc ấy, xe cộ và con người xô đẩy nhau sống dưới ánh mặt trời gay gắt có một phong vị gì bực bực, nung nấu. Ở đây mỗi người hưởng cái hạnh phúc vừa với túi tiền của mình, ít kén cựa, không ao ước. Cái có ngày hôm nay là đáng kể...

Đường phố về chiều ử trong một không khí oi nồng nặng trĩu. Những tiếng động dường như khu rợn trong đầu Hương giữa một cơn mê sảng. Hai bàn chân hân bụi đã trẫm lên từ bao giờ một làn phấn màu nâu lợt. Mắt cô chần chừ đi. Hai bên bắp đùi nghe ề ề. Năng đã dịu. Những đợt gió mát đầu tiên trở về sao sặc trong cây lá. Buổi chiều Saigon vui lắm, giờ của bao nhiêu giòng thác người đổ ra từ những công sở chảy ngập hết mấy ngã đường. Từng đoàn xe hơi nối đuôi nhau, còn kêu ý ồm như một cuộc cãi vã. Hương đã ngấm không biết bao nhiêu lần cái cảnh xao động ở mấy ngã tư.

Từng giòng người chảy tràn theo

sau tiếng còi của một viên cảnh binh trật tự. Đường Saigon phần lớn có một chiều đi, theo mũi tên. Tường tượng rằng những con đường hẹp ấy mà bỏ mấy mũi tên trắng đi thì chúng sẽ vỡ tung ra dưới những giòng thác người ở ạt. Nhưng đây, Sài gòn đã là một thương cảng hoàn toàn Âu hóa. Cuộc sống ở cái thành phố lớn này đã bị cơ giới hóa hết một phần lớn. Những xe hơi là xe hơi. Từ Tân Định lên Sài gòn bạn có thể leo ô-tô-buýt với một đồng bạc. Gấp rút hơn sẽ có một chiếc xe xích lô mảy vùn vụt đưa bạn lên phố! Phong lưu nữa, một anh tài xế sẽ ghê chiếc taxi đón bạn đi. Hương chỉ đi rong ô-tô-buýt và cuộc bộ bởi lẽ rất dễ hiểu là hân đương đi tìm việc làm.

Việc làm vẫn có mà người thì đâu đã sắp đặt vào đấy cả... Ở giữa cái thành phố nắng lửa này mà khác thì thật là một cái tội. Hương thấy cô họang minh khổ bồng. Hân nhớ đến mấy hàng nước mía: Cái thứ nước giải khát ngọt mát và rẻ tiền của Saigon. Có một buổi trưa nào bạn đi xa về ghé vào một xe nước mía uống một ly cái nước lạnh lạnh màu chanh non bạn sẽ hưởng cái khoan khoái nhất của một con người quen sống đời đơn giản. Nước mía « các chú » ngọt sặc, có lẽ là họ pha đường. Mùi vị mia loãng đi vì đã ngấm lều bều trong một cái chậu không được ngon mất lắm.

Nước mía của người mình thì đậm đà, không ngọt quá mà cũng không nhạt, hơi man mát vì hơi lạnh ở tầng nước đá bắc ngang lên trên miệng chậu cứ lâu lâu lại nhỏ từng giọt xuống. Chậu men trắng và nước mía sặc xanh lợt, trong veo, chỉ nhìn không cũng đủ cảm thấy hết cái vị mát lạnh của món giải khát thuần hương đất nước... Tiếng ve sầu rào rạt làm bừng tỉnh giấc mơ nước mía. Bóng cây ở đây dày hơn nên nắng đổ thưa thớt. Đường không nóng và hàng phố có một vẻ gì tịch mịch. Một ngõ nhỏ. Tiếng chuông khoan thai ngấm vào buổi chiều. Mùi khói hương nhập nhật lẫn mùi lá cây ử nắng. Mấy xe « cà rem » rải rác hai bên đường xế vườn hoa.

(Chỗ ấy là Vườn Ông Thượng. Một khu vườn rộng có những lối đi lắt lắt trong bóng cọ, những thảm cỏ, bồn hoa giống tỷ mỉ và mỹ thuật. Có cả mấy bác thợ chụp hình rong cưỡi ngựa những ngày nghỉ để với túi những khách nhân du thích để lại một kỷ niệm đẹp trong khu vườn thơ mộng đó. Ở Saigon người ta chụp hình quanh năm cũng như ăn cà rem

bốn mùa. Gọi là bốn mùa kỷ thực chỉ có hai: mùa mưa và mùa nắng. Hồi mới vào Hương không thể nhận cưỡi được với mấy cái hàng cà rem. Người ta gọi là cà rem « cục », kem để trong ly và cà rem cây hay là kem que ngoài Bắc.

Một đồng bạc bạn được hai cục. Anh bán kem sẽ rầy cho bạn mấy sợi sữa đặc và tô điểm lên trên ly kem bằng ít trái nho khô. Ngon đáo để. Thứ nhất lại rẻ, Mấy anh chàng trẻ tuổi ngồi xe đạp ghé chân lên thành xe cà rem xúc từng thìa kem ăn ra vẻ ngon lành lắm. Người Saigon cũng sinh ăn kem tẻ. Cứ vào những buổi chiều là mấy xe kem xe nào cũng tiêu tit những khách. Anh hàng kem xúc tụi bụi. Anh ta làm việc nhanh như một cái máy: múc kem, rầy sữa, rắc nho. Một đồng một ly hai « cục ».

— Anh Hương!

Hương nhìn đảo đảo. Quái, không biết ai gọi tên mình? Một người quen ngày xưa? Hay một thằng bạn cũ, lưu lạc? Hân bắt gặp một cái miệng trám răng vàng, đôi vành môi đầy chất phác. Hai con mắt nhìn hân nửa vui mừng nửa ngờ nghệch. Một khuôn mặt sạm đen, vầng trán cao bướng bỉnh, cái miệng cười bờ bờ. Hương nghĩ ngợi một lúc lâu. Người thanh niên đã đặt ly cà rem lên xe hàng rồi lại phía Hương. Anh ta có vẻ như còn do dự. Nhưng vẫn mạnh bạo hơn, anh đến bên Hương, với một cử chỉ thân mật còn ngượng ngịu, anh hỏi:

— Anh còn nhớ tôi không? Lũy đây mà.

Cái tên Lũy lạc trong trí nhớ Hương. Hân dù bắt đầu nhận ra cặp môi dày với cái miệng rộng, đôi mắt quen thuộc của người bạn cũ. Giọng nói của Lũy oang oang, vẫn thật thà và ngờ nghệch. Người bạn thuở nhỏ mà Hương tưởng đã mất tích giữa một năm đói loạn bây giờ sừng sững trước mắt anh. Gốc đa quen thuộc ở xế cửa nhà ông bác Hương, nền đất hân lên những vạch ngắn dài của bao nhiêu là đám đảo. Gian nhà Lũy ở nép giữa một lối đi chật, nồng nặc mùi nước cống và rác rưởi.

Một gia đình nghèo đông con. Chồng hàng nước sơ sài. Mấy chiếc xe bò ghéch cang lên nhau... những cánh củ đột ngột hiện lên sắc cạnh và rõ rệt bên cạnh một cửa hiệu của người ngoại kiều tấp nập xe nhà binh...

— Đến mười năm nay rồi ấy nhỉ?

Hương hỏi như người vừa tỉnh một giấc mơ. Lũy cười hiền lành:

— Đâu có. Mới chừng năm sáu năm nay thôi chứ... Anh còn nhớ vụ đói tháng bọ không?

(còn nữa)

Người bệnh số 12

(Tiếp theo trang 23)

Cũng không nhận thấy đó là những chuyện mình đã bị, lúc này Mac-Tin cũng thành thật chia vui với Michel ca tụng thế giới kỳ lạ đó, thế giới có một không hai trong đó sự làm việc và tình yêu đem lại hạnh phúc cho mỗi người. Không bao giờ trong căn buồng bệnh viện một người đàn ông và một người đàn bà yêu nhau lại không phải là trung tâm của vũ trụ kỳ lạ...

Mac-Tin kể lại tâm sự kín đáo của mình với mọi người giúp việc trong bệnh viện để được lui tới dễ dàng với Michel. Rồi cả bệnh viện đều biết tin ấy. Một chiều nọ, trong lúc cô đang thiêu thiêu giấc ngủ, một em bé tới gõ cửa nói vọng cô nghe:

— Cô ơi! Em còn tìm thấy một điều nữa. Cô còn phải nói cho Michel biết là trong mọi gia đình đều có máy giặt, và mỗi tuần lễ, chúng ta chỉ làm việc 30 giờ thôi.

Mỗi người đề nghị với cô thêm một ý kiến mới. Nhờ việc sắp đặt hợp lý về các thứ bệnh tật nên một y sĩ chỉ phải theo học có 3 năm thôi. Một bạn đồng nghiệp nhắc cho cô thêm một ý kiến là nhờ một cuộc gặp gỡ của tất cả những nhà tim tòi về bệnh ung thư mà con người đã tìm ra vi trùng bệnh tim phương cách trị lành bệnh. Một người giúp việc trong bệnh viện nhắc thêm:

— Cô hãy nói cho anh ấy biết các ông đại biểu hội đồng trích một số tiền là 29.000 quan trong số lương họ...

Mỗi người đều góp ý kiến và thành thật tỏ ý muốn tha thiết của mình. Từ ngày ấy Mac-Tin nhận chân được đức tính của Michel, những khuôn mặt chung quanh cô xem rất có thiện cảm, công việc trong bệnh viện từ đó được không khí nồng nhiệt vui tươi.

Một buổi chiều nọ, một bệnh nhân người Tây ban Nha van nài cô nên đề ý đến việc tổ chức lại nền cộng hòa ở Tây ban Nha.

Cô trả lời:

— Tôi van xin anh. Cứ nói Franco rút về vườn rồi...

Như thế, chúng tôi sẽ thích thú biết bao!

Tất cả bệnh viện có âm ảnh như thế giới do Mac-Tin và Michel tạo ra đã trở thành sự thật.

Ánh sáng xanh rờn ngọn đèn chong đem lại đánh thức Mac-Tin dậy. Đây là con số 12. Giọng Michel rõ ràng và nặng hơn thường lệ:

— Em ạ, Mỗi lần em vào thăm anh

là anh muốn em cúi sát hơn chút nữa. Em hãy đưa mặt em lướt êm dịu trên má anh. Anh muốn mang theo hình ảnh của em. Em đừng buồn! Anh biết là anh sắp chết... chỉ chốc nữa thôi, nhưng anh sung sướng lắm em ạ!

Tâm trí Mac-Tin đảo lộn, nằng cuội xuống Michel. Nước mắt chảy ràn rụa trên má.

— Anh cũng biết rằng, một ngày kia thế giới sẽ được như lời em đã tạo ra. Em đã cho anh rất nhiều, nhiều bằng cả 4 năm mà một người đàn bà đã cho một người đàn ông. Em đã cho anh sống trong tương lai. Em đã tạo ra một thế giới thật đến nỗi như có thể sờ mó được.

Michel ngáp ngừng một chốc như muốn hưởng thêm vài giây phút bị mặt kỳ thú đó.

—... Ô! tiếng vang tai nhức óc của cái máy phát thanh bên cạnh lại truyền đi những tin dữ của thế giới hỗn loạn, xâu xé lẫn nhau. Anh yêu em.

Mac-Tin ghé sát mặt lên trán Michel. Cô khóc trong lúc mạch máu đứt đưa Michel về cõi chết.

GIANG TÂN thuật lại

Saigòn tài hoa

(tiếp theo trang 18)

cho guồng máy chạy đều, chạy đúng thì mỗi bánh xe phải chạy đúng, chạy đều, và tất cả các bánh xe phải ăn khớp với nhau: chúng ta phụng sự một Nghệ thuật tổng hợp, sự tiến thoái của Nghệ thuật đó bao giờ cũng có tính cách đồng đội.

Vậy muốn cho Nghệ thuật sân khấu Việt Nam diễn đạt nổi tâm tưởng và đời sống của nhân dân Việt Nam thì mỗi người chúng ta phải rút tỉa kinh nghiệm ở chung quanh mình và ở ngay chính bản thân mình, sao cho có được đủ tài, đủ chí, đủ đức làm cho một kẻ trang gian giữa nhân dân và chính quyền.

Có như thế thì chúng ta mới tiến bộ kịp các Nghề khác. Có như thế chúng ta mới góp được phần vào việc xây dựng một xã hội mới trong muôn một. Và có như thế thì cuộc trao đổi ý kiến giữa chúng ta với nhau trong bấy lâu nay mới khỏi phụ lòng mong đợi của nhau.

Sau hết thì có như thế — chúng ta có nghĩ đến việc tự cứu mình — thì người khác mới có thể nghĩ đến chúng ta.

Từ giờ các bạn, tôi xin hy vọng đến Tết này mỗi đoàn chúng ta sẽ dán trước cửa rạp của mình hai vế câu đối của một lãnh tụ văn hóa, cái thế ở trời Hồng, đã lạng một « kếp hát » đại tài. Là hai câu:

« Quét hết mạng nhện »

« Tung dây trời hoa »

HẾT

SEX-HORMONE là chất gì?

(tiếp theo trang 27)

Thế là bao nhiêu năm khảo cứu mất công toi cả, nhưng bác sĩ Fontaine vẫn còn đeo đuổi chất hóa học đó và đặt cho nó cái tên là « TOMATINE ».

Rồi bác sĩ Fontaine đưa « Echantillon » chất này cho bác sĩ Eric Moset-tik, giám đốc viện vệ sinh công chúng của Liên Mỹ thí nghiệm.

Năm nay đã có tin cho hay là chất « Tomatine » do đã làm ra được « Progesterone » và « Testosterone ».

Trong lúc người ta đang sung sướng được tin có thể sáng tạo ra được hàng tấn « hormones » giới y khoa mới bắt đầu truyền bá phổ thông công dụng « Hormones » càng ngày càng nhiều.

Công dụng của Hormones

DƯỚI đây là câu chuyện trong phòng bệnh của bác sĩ Hauch hischer ở San Francisco như sau đây :

— Thưa bác sĩ ngài làm thế nào có thể cứu đứa con tôi được không?

Theo như giọng nói của bà mẹ hình như bà ta thất vọng — còn đối với y sĩ thì là một vấn đề rất thường.

Đứa con trai của bà ta vẫn mạnh giỏi như thường, chỉ có điều cần còi không lớn như các trẻ con khác mà nó « lùn » hơn.

— Được tôi sẽ cố gắng, bác sĩ nói. Licher và Gilbert Gordon ở Đại Học Đường Californie đã kiếm ra phương pháp chữa đứa trẻ đó cùng với 55 đứa trẻ khác nữa, bằng lối tiêm thuốc Testosterone—và nghiệm thấy có hiệu quả rất thần diệu trong vòng một năm, có đứa cân nặng lên thêm 15 kilog. và cao thêm lên nữa.

Ở Bệnh Viện Newyork bác sĩ William Philler dùng « Hormone » được tiêm cho các đàn bà đau bụng trong lúc sắp có kinh nguyệt.

Trong 24 người đàn bà thí nghiệm bằng thuốc « Testosterone » mỗi ngày 3 lần, trước 6 ngày kinh nguyệt tức là khoảng giữa của kỳ kinh nguyệt. Ba phần tư đàn bà khai rằng không đau bụng nữa, còn 6 người khai rằng: đỡ chịu — chẳng có ai bị công phạt — chỉ có 3 người đau thai sau khi tiêm thuốc ấy.

Theo lời khai của vợ một bệnh nhân bị bệnh « Rhumatismes » hạng nặng Hormone còn chữa thêm được một thứ bệnh nữa. Chị này nói tiếp: hồi đó tôi bị bệnh bại rất nặng, mà chừng tôi bắt đầu đau thai thì các chứng bệnh đều tiêu tan dần hết cả.

Quả thật vậy thuở nay chưa hề có bác sĩ nào trong giới hộ sinh nói đến đàn bà đẻ mà đau các khớp xương.

Chứng hiệu rằng những đàn bà có thai, cái nhau (placenta) xuất sản « Hormone » cũng nhiều thêm lên. Bác sĩ... Broover mới nghĩ rằng có lẽ vì số « Hormone » này mà các bà có đủ sức chống chịu với bệnh bại được chăng? Thì còn ngần ngại gì nữa mà không tiêm chất « Hormone » này cho các bệnh nhân đau bại?

Trong 97 người đau bại thí nghiệm với Hormone, họ đều hết sưng và đau đớn.

Có nhiều nhà khảo cứu cho là việc phát minh ra « SEX-HORMONE » sẽ là cái chìa khóa cho nam thanh nữ tú — và để làm cho các người già hóa trẻ lại được...

... « Hormone » làm cho « Cancer » (ung thư) không bành trướng thêm phải không?

Ở Bệnh viện Francisca bác sĩ L. S. Carland và đồng nghiệp cùng nhau chữa một ung thư ở vú, ăn sâu gần đến xương với Hormone, nghiệm thấy các sự đau đớn bớt đi được 75%, và có vài ba người chịu đựng nổi khỏi chết.

Ở Bệnh viện « Monument » tại kinh đô New-York, bác sĩ Georges S. Sir chữa bệnh « cancer » ở vú hạng nặng không thể mổ xẻ được, bằng Hormone mặc dầu không thể nói khoe là khỏi được, nhưng nghiệm thấy ung thư không tiến triển thêm và lành đi cũng không phải ít.

Bác sĩ Robert Clarke đăng trong báo Pháp trong mục « Merveilles et miracles de la médecine (29-9-1948). Le cancer sera un jour guéri sans recours au bistouri »... đến đoạn nói: « L'implantation d'hormone contre le cancer » thí kỷ giả nói: Depuis les essais ont été multipliés, et les résultats obtenus sont convainquants, l'expérience du Dr Sicard montra en effet que les Hormones sexuelles avaient une importance indéniable à propos du cancer!...

... Không những các nhà khảo cứu kiếm ra Hormone thiêng liêng mà còn đào tạo ra được chất hóa học không khác gì Hormone đó. Các y giới hiện giờ đang ở trong giai đoạn cách mạng của « Hormones ».

Trích Medical Topics
BÙI VĂN TRÍ thuật

Văn nghệ và sinh hoạt xã hội

(tiếp theo trang 13)

người ta ham chuộng, thêm thường.

Nhưng kỹ thuật tinh vi chưa đủ, còn cần chú ý đến nội dung. Có mặt mỡ, có đủ đồ gia vị tốt nhưng phải nấu chắt gì?

Người ta thường dùng mỡ làm thuốc độc để đầu độc loài chuột. Trong địa hạt văn nghệ kỹ thuật tinh vi mà nội dung bầy ba thì cũng không khác gì miếng mỡ làm thuốc độc kia, có rất nhiều chuột tơi ả nhưng ăn để mà chết.

Tác dụng thứ hai của văn nghệ là giáo dục tư tưởng

Sự chọn lựa thận trọng nội dung cho một sáng tác phẩm văn nghệ là gạn lọc những chất độc, tìm kiếm những chất bổ cho môn ăn tư tưởng để đưa ra cộng hiến quần chúng. Một môn ăn vừa ngon vừa bổ mới là môn ăn hoàn toàn, một tác phẩm vừa lôi cuốn được nhiều người hưởng thụ vừa hướng dẫn được tư tưởng con người theo chiều tiến bộ mới là tác phẩm hoàn toàn về nội dung lẫn kỹ thuật.

Tác dụng thứ ba của Văn nghệ là dẫn đạo hành động của quần chúng

Giáo dục tư tưởng chỉ mới là phân tách đường lối phải trái cho dư luận, văn nghệ còn có tác dụng kích thích quần chúng trong các hành động kiến thiết hay phá hoại nữa. Tinh thần vui sống, quật cường, đoàn kết và lòng nhiệt thành nằm chìm trong lòng quần chúng phải nhờ có văn nghệ mới đào bới lên được.

Tiếng khóc, tiếng cười, nét cảm hờn, lòng thương hại của một tác phẩm văn nghệ có sức mạnh của những liếc mắt đắm đuối, những điệu bộ mê ly của một nàng tiên đẹp mà quần chúng giống như một gã si tình. Văn nghệ có thể kích thích quần chúng xây đắp nổi vạn lý trường thành hay đập phá để dâng mọi công trình vĩ đại đã có trên trái đất.

Có nhận định được những tác dụng đó của văn nghệ, người Văn nghệ sĩ mới làm tròn nhiệm vụ của mình trong công cuộc tranh thủ độc lập và xây dựng xứ sở, mới sáng tạo được những tác phẩm giá trị cho sinh hoạt xã hội hiện tại và ngày mai.

KỶ SAU:

Vấn đề nội dung trong hoàn cảnh xã hội hiện tại.

ĐỜI MỚI số 92



FANDORINE

(Dược phẩm Chatelain)

Trị kinh nguyệt đau đớn

và không đều

Có bán khắp tiệm thuốc tây



Nhà bán Kiến thuốc chuyên môn
PTIQUE SCIENTIFIQUE
LUNETTERIE
12, PHAN THẠNH GIẢN SAIGON

Do cựu cai quản nơi nhà bán kiến Solirène-Hermainn đảm nhận

Mỗi gia đình sáng suốt nên chú ý mua sẵn:

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine activée) cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine activée) cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène — Santé — Qualité
Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

ĐỜI MỚI số 92

TRỊ BẢO ĐẢM

Nếu không hết trả tiền lại
huôn cả tiền xe

Bệnh GINGIVITE Nướu răng chảy máu.

Ung xỉ máu — NOMA ung xỉ lâu mà PYORRHÉE — Nướu răng chảy mủ.

Ung xỉ mủ.

L'HALEINE FORTE — Hôi, thối miệng.

NGUYỄN-XUÂN

Tốt nghiệp y khoa

Chuyên môn bệnh nơi miệng

95 đường E Audouit — Bân cơ, Saigon

VĨNH LỢI

Số 94 đường Tân Thành — Chợ'n

hay là

VĨNH HƯNG HIỆU

Số 19, đường Đỗ hữu Vị — Saigon

Lãnh làm cửa sắt, đặt ống nước, máng xối, các đồ nhà tắm và cầu tiêu v.v...



ALLO... ALLO

ĐÂY LÀ TIN TỨC HOÀN-CẦU

SONG HI!

SONG HI HOÀN ! !

Một tin đáng mừng cho quý Hàng Phụ-nữ.

Kể từ nay quý Bà, quý Cô sẽ đang vừa lòng vì « Song Hi Hoàn » chắc chắn là phương thuốc chuyên trị về bệnh máu huyết kém suy, ăn không ngon ngủ không được, bảo bọt, sốt ruột o chửa, chảy nước dãi, nhức đầu chóng mặt xây xam, bốn uất...

Kinh nguyệt không đều hòa, mỗi lần hành kinh đau bụng, nhức mỏi cùng mình đau lưng. Uống « Hoàn Cầu Song Hi Hoàn » máu huyết tốt tươi, da thịt nở nang, mịn màng, trẻ đẹp lại và tất cả bệnh do máu huyết sinh ra đều hết.

Thật là một phương thuốc quý giá cho các hàng Phụ nữ.

TỔNG PHÁT HÀNH :
HOÀN-CẦU DƯỢC PHÒNG

99, Quai de Belgique Saigon — Và có bán khắp nơi

DẠY KHOA CHÂM CỨU

Trị bá bệnh

Một tháng thành tài.

Do Ô. LÊ CHÍ THUẦN truyền
Nhà số 50/8 đường Duy Tân
Tân định (Sàigòn).

Ở xa viết thư đề cò trả lời.

Có bán sách CHÂM CỨU
THỰC HÀNH.

TIN MỚI

Tuần báo trào phúng
duy nhứt hiện thời
VỚI BA TIỂU THUYẾT DÀI
SÁNG TÁC

Nhà thuốc

DỪC LÂM SĨ

16 đường An Diêm
CHOLON

Có đề bán
khắp nơi



Lao-xương, nhức-
gân, tê-bại, rung,
rũ-liệt, khắp cả cơ
thể, hoặc bán thân
bất toại..



Dùng: Nhơn-
sâm hồ-cốt
giao-hấp
dần gân cốt,
bồi bổ tinh
huyết, phục
hồi sức lực, mạnh mẽ



...Vấn đề Dân tộc tính

(tiếp theo trang 21)

mức độ sản xuất và hưởng thụ tuy về
lượng có được nhiều hơn trước,
nhưng vẫn không khác gì trước về
mặt phẩm cả: con người thị dân hiện
nay cũng cần cù, cũng hiếu sinh, cũng
trào lộng như... các cụ nhà ta ngày
xưa.

Vì xét cho đến cùng kỷ lý, thiếu số
5% thị dân vẫn chưa sống đậm đà cái
đời mây và điện, vẫn chưa rút hẳn
được mọi vết tích của đời sống luống
cây, vẫn còn bị đa số 95% nông dân
bao vây cực kỳ chặt chẽ cả về vật
chất (cơm gạo) lẫn về tinh thần (phong
tục), nên thần thể và tâm hồn của họ
vẫn còn nhiễm nặng tinh chất nông
dân (chứng cớ là phần lớn thị dân,
từ giàu đến nghèo, từ sang đến hèn
vẫn ước ao được « về vườn », và có
rất nhiều trí thức tân thời tin Số
Mệnh, nếu chưa phải là tin Bói Toán!).
Rút cục họ vẫn là nông dân.

Thế rồi, đánh đùng một cái! Khỏi
lửa mù trời, cái « lũ nông dân » yêu
đời và mai mĩ, ngày thường lù khù
là thế, chịu đựng là thế, bỗng nhiên
vùng giẫy, không chịu đựng nữa,
không lù khù nữa, họ đã mai mĩ
bằng súng, họ đã yêu đời bằng đạn,
họ đã ca lên câu ca của dân tộc:

« Phen này quyết chỉ ra đi,

Súng thì là vợ, đạn thì là con! »

Họ đây là số 95% nông dân cộng
với 5% thị dân còn đậm màu sắc
đồng nội. Họ đã rung cảm nồng nhiệt.
Họ đã suy luận thấu suốt. Họ đã hành
động dũng mãnh. Luôn mười năm
rồi, bền bỉ, dẻo dai, vui tươi, hùng
mạnh.

Kết luận

Vì sao vậy?

Thực vậy, họ ra đi để bộc lộ một
khía dân tộc tính đã bị vùi lấp đi
khá lâu mất rồi; họ ra đi để chứng tỏ
rằng: quả là hai bà Trưng, quả là
Đinh Tiên Hoàng, quả là Lý Thường
Kiệt, quả là Trần Quốc Tuấn, quả là
Lê Lợi, Quang Trung, Phan đình
Phùng đều là có thật, đều là tiêu biểu
cho một nguồn khí thiêng bất diệt:
TÍNH BẤT KHUẤT PHỤC, một khía
thứ tư của tính chất dân tộc Việt
Nam.

Vì tính chất của họ thu gọn vào
mấy danh từ này: nhân nại, yêu đời,
mĩa mai, bất khuất.

Có thể thôi.

Hiều được bốn nét đó, thì sống
yên được với họ. Bằng không thì...
thì đấy! họ đang trả lời lại bằng
quạt cường đấu tranh bằng... dân tộc
tính của họ đấy.



Col Indéformable

TOCODA

272, ĐƯỜNG THỦY-BÌNH CHỢ-LỚN

CHEMISE
MAY SẴN

Quý Ngải muốn lựa một cái chemise may
sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon
Bảo đảm không rút. Col Indéformable
Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette
và Cravate tuyệt

Muốn trong gia đình đầm ấm

Người mẹ hãy tìm cho được các thứ thuốc dưới đây:



BẢO TÊ TIỀU NHI THỦY TẢ TÁN

Chuyên trị trẻ em ỉa phân nước

BẢO TÊ CĂN CƠ TÁN

Trị em nhỏ nóng mình ọc sữa giết mình

BẢO NHI XOÀI TINH

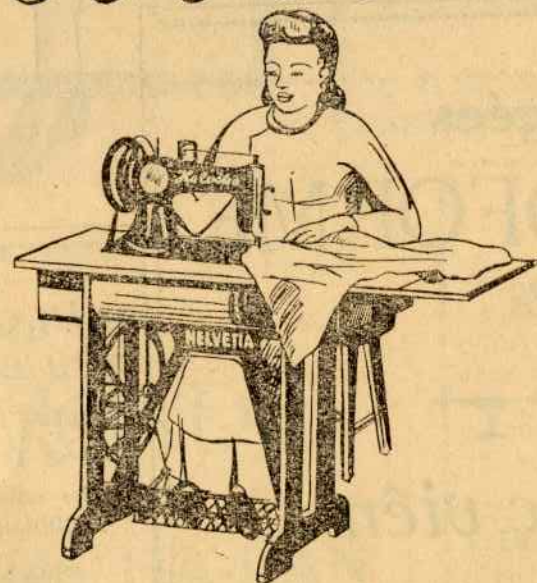
Dùng chất sanh tố loại cải năng bổ nhi đồng

Nhà thuốc BẢO TÊ

113 đường Canton CHOLON

danh tiếng lâu năm, khắp nơi tiệm thuốc đều có bán

Helvetia



Máy-May Suisse "Helvetia"

TỔNG PHÁT HÀNH INDO COMPTOIRS SAIGON

7 ngày quốc tế

(tiếp theo trang 3)

Phúc điệp của Nga sô gởi cho tổng thống Eisenhower là một bước tiến tới sự hòa giải

Theo các lời bình luận của các giới thân cận L. H. Q. thì bản phúc điệp của Nga sô gởi cho Mỹ liên hệ đến các đề nghị của tổng thống Eisenhower về nguyên từ năng, là một bước tiến tới sự hòa giải.

Các giới này nghĩ rằng người Nga đã chấp thuận nguyên tắc mở cuộc đàm phán riêng về các vấn đề nguyên tử và tái binh. Một ủy hội có thể nhóm họp trong tháng Janvier để quyết định sự thành lập một ủy ban thâu hẹp có trách vụ bàn cãi về các đề nghị của tổng thống Eisenhower để chính bị một bản nghị trình.

Cũng theo các tin đồn này thì ủy ban sơ bộ kể trên có thể gồm các đại biểu Mỹ, Nga, Anh và Pháp.

Bình luận về phúc điệp của Nga sô

Ông Henri Cabot Lodge, trưởng phái đoàn Mỹ tại L.H.Q. tuyên bố rằng ý muốn của Nga sô về việc mở cuộc thương thuyết liên can đến kế hoạch Eisenhower là một điều rất khích lệ, nếu ý muốn ấy thành thật.

Bác sĩ Alexis Kyrou, chủ tịch hội đồng Bảo an, đã tuyên bố về thông điệp của Nga rằng: «Đó là một điều rất quan trọng. Đó là một chặng đường mới về mặt hướng tới đẹp.»

Đồng thời, một nhà ngoại giao Á châu cho rằng thái độ của Moscow là một điểm tốt. Việc này có thể làm cho người ta tin rằng thế giới đã vượt qua cực điểm của tình trạng căng thẳng trong trận giặc nguội.

Thủ tướng Malenkov đã tăng gia số nhơn viên chánh phủ gấp đôi

Đài bá âm Moscow tiết lộ rằng một trong năm vị phó thủ tướng đã lên đường đi công cán ở Trung hoa

cộng sản, là nước đồng minh quan trọng hơn hết của Nga trong trận giặc nguội.

Trước khi tin này được loan báo, người ta đã hay được rằng thủ tướng Georgi Malenkov đã tăng gia số nhơn viên chánh phủ của ông gấp đôi vào dịp kỷ niệm ngày sinh nhật thứ 74 của cố thống chế Joseph Staline.



Beria và các đồng lõa đã bị hành quyết

Theo tin tức nhận được từ Moscow thì sáu tông phạm của Beria bị hành quyết một lượt với Beria là: Vladimir Deksov, Sergi Goodlidze, Paul Meshik, Vsevolod Merkulov, B.Z. Kabulov và L.E. Vlodzimirsky.

Chính thống chế Koniev chủ tọa phiên xử

Theo báo «Izvestia», vụ xử Beria và các tông phạm đã khai diễn kin ở Moscow hôm 15 Decembre, dưới quyền chủ tọa của thống chế Koniev.

Tòa án quân sự đã được thành lập do một sắc lệnh ngày 1 Decembre 1934. Tòa án này nhìn nhận rằng Beria và các tông phạm quả thật có tội phản quốc.

Vụ xử Bác sĩ Mossadegh đã kết liễu

Bác sĩ Mossadegh đã bị xử ba năm tù giam, trong khi chiến theo 14 cáo tố yếu kiện ông có thể bị tử hình.

Trong số 14 cáo tố yếu kiện đó có tội phản quốc, tội làm phương hại cho nền an ninh quốc gia và tội nổi loạn chống quốc vương.

Nguyên thủ tướng Ba tư thoát được tội tử hình trong phút chót và án đó đã được giảm còn lại ba năm tù giam.

Vụ xử ông Mossadegh kéo dài trong 43 ngày và suốt thời gian đó ông đã tự biện hộ hùng hồn.

Biểu tình phản đối việc lên án cựu thủ tướng Mossadegh

Ba Tư đã khởi sự những cuộc thương thuyết với Nga sô để giải quyết những vụ tranh chấp còn bỏ dở giữa hai xứ.

Mặt khác, các bộ đội Ba tư đã giải tán những cuộc biểu tình được tổ chức tại Téhéran để phản đối việc lên án cựu thủ tướng Mossadegh.

Các sinh viên luật học tại đại học đường Téhéran mà người ta cho là một thành tri của cộng sản, đã làm

reos để phản đối việc lên án ông Mos sadegh và việc nổi lại cuộc bang giao với Anh quốc.

Sau khi hội kiến với ông Malenkov, ông Otto Grottewohl trở về Đức-quốc

Sau hai tháng lưu lại Nga, thủ tướng Đông Đức Otto Grottewohl đã trở về Berlin.

Theo tin tức nhận được từ Moscow thì trong thời gian lưu trú ở Moscow, thủ tướng Đông Đức đã được thủ tướng Nga sô Georgi Malenkov tiếp đãi thân thiện.

Trao đổi đại diện ngoại giao

Nam Dương và Nga đã thỏa thuận trao đổi đại diện ngoại giao với nhau.

Ngoại trưởng Eden không dự buổi tiệc của Thủ-tướng Churchill đãi ông Malik

Bộ ngoại giao Anh cho biết rằng ngoại trưởng Anthony Eden không được mời dự buổi tiệc của Sir Winston Churchill khoản đãi đại sứ Nga Jacob Malik ở Chugueers.



Người ta tưởng được biết rằng hai ông Churchill và Malik đã bàn cãi về cuộc hội họp sắp tới giữa bốn ngoại trưởng ở Berlin và về

vấn đề áp dụng nguyên từ năng vào những công cuộc hòa bình chiến theo lời tuyên bố vừa rồi của tổng thống Eisenhower.

Một cuộc mưu sát giữa chợ ở Casablanca

Giữa khi cảnh chợ ở Casablanca đang tấp nập thì xảy ra một vụ mưu sát. Một trái bom đã phát nổ tại gian hàng bán thịt. Số nạn nhơn là 16 người thiệt mạng và 24 người bị thương.

Thụy-sĩ sẽ không tham dự hội nghị chánh trị Cao-ly

Hội đồng liên bang Thụy sĩ loan báo rằng Thụy sĩ sẽ không tham dự hội nghị chánh trị về Cao ly nếu được mời tham dự hội nghị đó. Trong một thông cáo, hội đồng Liên bang tuyên bố rằng việc Thụy sĩ tham dự một hội nghị như vậy là không hợp thời vì lẽ ngược với chánh sách trung lập của Thụy sĩ.

Giá báo Đời Mới dài hạn ở Nam-Việt (cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng..	60
6 tháng...	120
1 năm.....	240

Bưu phiếu xin đề tên:
Ông TRÁC - ANH
96 Colonel Grimaud - Saigon

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay như
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn thanh niên:

Xã hội học Kinh tế học

Chánh trị học

dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.

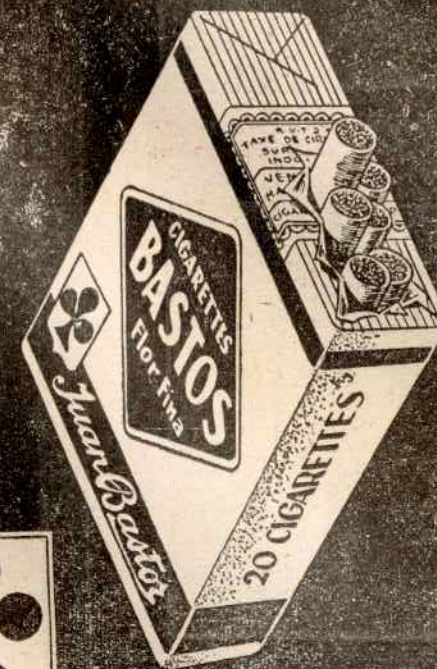
Hội chương trình điều lệ:
COURS DE SCIENCES SOCIALES
82-84, Bld. de Belleville-Paris

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras-Saigon—Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLIQUE DAU

Bát Tò tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diêu tuyệt vời. Ai người sành diêu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ

ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Tin mừng

Chúng tôi được tin bàương phụ Hà phẩm Chất thương gia ở Mỹtho sẽ làm lễ thành hôn cho thứ nam là HÀ PHẨM THUỜNG sánh duyên cùng cô LÊ THỊ NGÀ, thứ nữ của ông và bà huyện Lê minh Nguyệt ở Chợlớn vào ngày 31-12-53.

Xin có lời thành thật chúc mừng hai họ và đôi lứa được hạnh phúc êm đẹp.

Ông và bà kỹ sư LÊ VĂN NGỌ

NGƯỜI VẮNG MẶT

Hiếu Độ
minh họa



76.— Sau khi nói cho Hùng rõ về tình thế biến chuyển đưa đến sự ngộ gục tất nhiên của phát xít Nhật, Hoạt thức dục bạn :

— Thời cơ sắp đến cho chúng ta...



77.— Trong khi bàn đến những công việc hoạt động sắp tới, nghĩ tới hoàn cảnh hiện thời của mình, Hùng nhất quyết bảo Hoạt :

— Tôi đi với anh ngay đêm nay.



78.— Ái đến cho Liên hay là cô vừa được thư của anh Nam gọi về :

— Anh hỏi thăm chị đã vui chưa ?

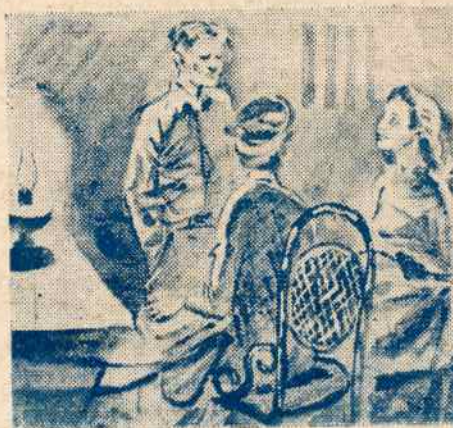


79.— Rồi Ái hạ thấp giọng :

— Anh Nam dặn thêm rằng anh vẫn luôn luôn tưởng nhớ đến chị, và nếu chị...



80.— Hùng trở về làm đất ngang đầu chuyện giữa Liên và Ái.



81.— Giữa im lặng nặng nề, câu nói của Hùng làm lạnh cả lòng Liên :

— Anh Hoạt về rồi anh đi đấy !